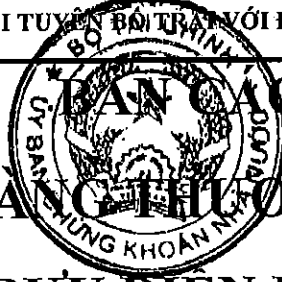


ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG
CHỨNG. CŨNG CŨNG NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY
ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU.
MỌI TUYÊN BỐ TRÁI NỐI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



CHÀO BÁN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



(Giấy chứng nhận kinh doanh số 6403000058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hậu Giang cấp
lần đầu ngày 03/04/2008, số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp
thay đổi lần thứ 15 ngày 07/03/2018)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 7.1.../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán
Nhà nước cấp ngày 08. tháng 11. năm 2018)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT (LienVietPostBank)

Trụ sở chính: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn
Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 62668668

Fax: (84-24) 62669669

Website: <http://www.lienvietpostbank.com.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LIÊN VIỆT (LVS)

Trụ sở chính: Lầu 2, Tòa nhà Him Lam, Số 234 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP
Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 73098198

Fax: (84-28) 35146799

Website: <http://www.lvs.com.vn>

Phụ trách công bố thông tin : Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng quản trị kiêm Tổng
Giám đốc

Họ tên : Phạm Doãn Sơn

Số điện thoại : (84-24) 62668668

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

(Giấy chứng nhận kinh doanh số 6403000058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008, số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 07/03/2018)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
Mã cổ phiếu	: LPB
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Giá chào bán	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng chào bán	: 237.499.971 cổ phiếu
Trong đó:	<input checked="" type="checkbox"/> Phát hành 37.499.971 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 cho Cổ đông hiện hữu; <input checked="" type="checkbox"/> Phát hành 200.000.000 cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu.
Phương thức phát hành	: Phát hành cho Cổ đông hiện hữu.
Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá)	: 2.374.999.710.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 và 2017)

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 62883568

Fax: (84-24) 62885678

Website: <http://www.deloitte.com.vn>

Công ty TNHH KPMG Việt Nam (Kiểm toán Báo cáo tài chính từ năm 2018)

Địa chỉ: Tầng 46, Tòa nhà Kangnam Landmark 72, E6 đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 3946 1600

Website: www.kpmg.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:**Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt**Trụ sở chính: Lầu 2, Tòa nhà Him Lam, Số 234 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình
Thạnh, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 73098198

Fax: (84-28) 35146799

Website: <http://www.lvs.com.vn>

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN	9
1. Rủi ro về lãi suất.....	9
2. Rủi ro về tín dụng.....	9
3. Rủi ro về ngoại hối.....	11
4. Rủi ro về thanh toán.....	11
5. Rủi ro từ các hoạt động ngoại bảng.....	12
6. Rủi ro luật pháp.....	13
7. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng vốn từ đợt chào bán.....	13
8. Rủi ro pha loãng.....	14
9. Rủi ro khác.....	15
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	16
1. Tổ chức phát hành.....	16
2. Tổ chức tư vấn.....	16
III. CÁC KHÁI NIỆM	16
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	17
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	17
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức phát hành.....	17
1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	19
2. Cơ cấu tổ chức Ngân hàng.....	26
3. Cơ cấu bộ máy quản lý Ngân hàng.....	31
3.1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).....	32
3.2. Hội đồng Quản trị (HĐQT).....	33
3.3. Ban Kiểm soát.....	35
3.4. Các Ủy ban.....	36
3.5. Ban Tổng Giám đốc.....	38
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn điều lệ của Ngân hàng; Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/09/2018.....	39
4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ Ngân hàng tại ngày 30/06/2018.....	39
4.2. Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/09/2018.....	39
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của LienVietPostBank, những công ty mà LienVietPostBank đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với LienVietPostBank.....	39
6. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Ngân hàng.....	40
7. Hoạt động kinh doanh.....	42
7.1. Ngành nghề kinh doanh chính của Ngân hàng.....	42

7.2	Quản lý rủi ro và bảo toàn vốn	58
7.3	Thị trường hoạt động	59
7.4	Các dự án phát triển hoạt động kinh doanh đang thực hiện.....	91
8.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất và lũy kế đến Quý gần nhất.....	93
8.1	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của LienVietPostBank trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	93
8.2	Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng trong năm báo cáo .	96
9.	Vị thế của LienVietPostBank so với các ngân hàng khác trong ngành.....	97
9.1	Vị thế của LienVietPostBank trong ngành ngân hàng.....	97
9.2	Triển vọng phát triển của ngành ngân hàng.....	98
9.3	Đánh giá về sự phù hợp trong định hướng phát triển của LienVietPostBank so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của thế giới.....	99
10.	Chính sách đối với người lao động	100
11.	Chính sách cổ tức	102
12.	Tình hình tài chính	102
13.	Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	103
13.1.	Hội đồng Quản trị.....	103
13.2.	Ban Kiểm soát	120
13.3.	Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.....	125
14.	Tài sản	147
15.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	150
15.1.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	150
15.2.	Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	150
16.	Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	151
17.	Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức.....	151
18.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành	152
19.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới LienVietPostBank có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu phát hành.....	152
20.	Thông tin khác liên quan đến kế hoạch phát hành cổ phiếu cho Cán bộ Nhân viên Ngân hàng.	152
V.	CỔ PHIẾU CHÀO BÁN	155
1.	Loại cổ phiếu:	155
2.	Mệnh giá:	155
3.	Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán:	155
4.	Giá chào bán dự kiến:	155
5.	Phương pháp tính giá.....	155
6.	Phương thức phân phối	156
7.	Thời gian phân phối cổ phiếu.....	160

8. Đăng ký mua cổ phiếu.....	160
9. Phương thức thực hiện quyền	160
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ.....	161
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng.....	161
12. Các loại thuế có liên quan.....	162
13. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu.....	162
VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	162
1. Mục đích chào bán	162
2. Phương án khả thi.....	163
VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	164
1. Đầu tư cho công tác phát triển mạng lưới Chi nhánh, Phòng giao dịch của Ngân hàng.....	165
2. Nâng cấp, sửa chữa trụ sở, văn phòng làm việc hiện có và mua sắm trang thiết bị.....	165
3. Hiện đại hoá hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác quản trị ngân hàng và cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại.....	166
4. Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng	166
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN.....	168
1. Tổ chức tư vấn.....	168
2. Tổ chức kiểm toán.....	168
IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT) VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	169
X. PHỤ LỤC.....	170

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ trở lên	39
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Ngân hàng.....	39
Bảng 3: Quá trình tăng vốn của LienVietPostBank.....	40
Bảng 4: Cơ cấu vốn huy động của LienVietPostBank	46
Bảng 5: Cơ cấu tiền gửi khách hàng trong giai đoạn 2016 – Quý III năm 2018.....	47
Bảng 6: Tỷ trọng nguồn vốn huy động trong nước và nước ngoài của LienVietPostBank.....	47
Bảng 7: Tỷ trọng dư nợ trên tổng vốn huy động	49
Bảng 8: Phân loại các khoản cho vay	50
Bảng 9: Quỹ Dự phòng các khoản cho vay khách hàng.....	51
Bảng 10: Hoạt động kinh doanh ngoại tệ (giai đoạn 2016- Quý III năm 2018).....	52
Bảng 11: Hoạt động thanh toán trong nước từ năm 2014 đến Quý III/2018.....	53
Bảng 12: Kết quả hoạt động Thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại giai đoạn 2015 – Quý III năm 2018.....	55
Bảng 13: Danh sách các khoản đầu tư góp vốn dài hạn của LienVietPostBank tại ngày 30/09/2018	56
Bảng 14: Hoạt động đầu tư kinh doanh chứng khoán (giai đoạn 2016- Quý III năm 2018).....	57
Bảng 15: Tình hình thực hiện một số tỷ lệ đảm bảo an toàn	58
Bảng 16: Mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch của LienVietPostBank (tính đến 30/09/2018).....	60
Bảng 17: Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh của LienVietPostBank (giai đoạn 2016 - Quý III năm 2018).....	94
Bảng 18: Cơ cấu thu thuần Hoạt động Kinh doanh (giai đoạn 2016- Quý III/2018)	95
Bảng 19: Tỷ trọng các loại chi phí trong thu nhập tương ứng.....	95
Bảng 20: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của LienVietPostBank giai đoạn 2016- Quý III/2018	96
Bảng 21: Cơ cấu lao động của LienVietPostBank	100
Bảng 22: Tỷ lệ chi trả cổ tức qua các năm	102
Bảng 23: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	102
Bảng 24: Danh sách các thành viên HĐQT LienVietPostBank	103
Bảng 25: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát LienVietPostBank.....	120
Bảng 26: Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.....	125
Bảng 27: Danh mục tài sản cố định tại ngày 30/09/2018.....	147
Bảng 28: Danh mục bất động sản thuộc quyền sở hữu của LienVietPostBank tính đến ngày 30/09/2018	148
Bảng 29: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018.....	150
Bảng 30: Các cam kết tính đến ngày 30/09/2018.....	152
Bảng 31: Dự kiến kết quả kinh doanh 2018	164
Bảng 32: Chi phí dự kiến đầu tư cho việc phát triển mạng lưới.....	165
Bảng 33: Chi phí dự kiến nâng cấp, sửa chữa trụ sở văn phòng và mua sắm trang thiết bị	166
Bảng 34: Chi phí dự kiến đầu tư hiện đại hóa hệ thống Công nghệ thông tin.....	166
Bảng 35: Dự kiến LienVietPostBank sẽ giải ngân 1.200 tỷ đồng cho một số lĩnh vực chính.....	167

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1: Huy động vốn giai đoạn 2011 - Quý III năm 2018	45
Biểu đồ 2: Tổng dư nợ cho vay giai đoạn 2011 – Quý III năm 2018	48
Biểu đồ 3: Chất lượng dư nợ tín dụng	49
Biểu đồ 4: Hoạt động thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại của LienVietPostBank	54
Biểu đồ 5: Mạng lưới chi nhánh PGD trong 5 năm gần đây	59

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. Rủi ro về lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất trên thị trường đối với giá trị của giấy tờ có giá, công cụ tài chính có lãi suất, sản phẩm phái sinh lãi suất trên sổ kinh doanh của LienVietPostBank.

Các hoạt động của Ngân hàng chịu rủi ro về biến động lãi suất khi các tài sản thu lãi và nợ phải trả chịu lãi đáo hạn tại những thời điểm khác nhau hoặc với những giá trị khác nhau.

Tài sản và công nợ của Ngân hàng được phân loại theo thời hạn sớm hơn thời hạn định giá lại theo hợp đồng hoặc theo ngày đáo hạn và lãi suất thực tế tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Ngày định giá lại tài sản và ngày đáo hạn dự kiến có thể khác nhiều so với ngày quy định trong hợp đồng, đặc biệt với ngày đáo hạn tiền gửi của khách hàng.

Để quản trị rủi ro lãi suất, LienVietPostBank sử dụng nhiều biện pháp như áp dụng chính sách lãi suất linh hoạt theo tín hiệu thị trường, tham gia các hợp đồng hoán đổi lãi suất... Ủy ban Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng, chống rửa tiền (PC, QLRR&PCRT) của LienVietPostBank thường xuyên đánh giá và giám sát các rủi ro lãi suất thông qua chênh lệch ngày đáo hạn giữa tài sản có và tài sản nợ, chênh lệch ngày đáo hạn của các hợp đồng kỳ hạn, các giao dịch hoán đổi. Từ đó, Ủy ban PC, QLRR&PCRT sẽ quyết định đưa ra một hạn mức cụ thể để có thể vừa kiểm soát được rủi ro lãi suất mà vẫn đảm bảo hiệu quả hoạt động của LienVietPostBank.

Để hạn chế rủi ro lãi suất, LienVietPostBank đã áp dụng các giải pháp và tăng cường các biện pháp quản lý rủi ro lãi suất như sau:

- Thực hiện tốt việc điều hành lãi suất cho toàn hệ thống, sử dụng tốt nhất các nguồn vốn huy động, xây dựng các mô hình, chỉ số quản lý rủi ro nhằm phát hiện và cảnh báo kịp thời những rủi ro lãi suất tiềm tàng.
- Xây dựng hệ thống báo cáo xuyên suốt và khoa học từ từng phòng ban tại Hội sở đến hệ thống các chi nhánh. Do vậy, mỗi biến động về lãi suất trên thị trường tài chính ngân hàng đều được Ngân hàng nắm bắt và xử lý kịp thời.
- Nghiên cứu thực hiện áp dụng các dịch vụ được cho phép theo quy định của pháp luật trong hoạt động lãi suất như hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng tương lai về lãi suất. Đây là các giải pháp giúp cho Ngân hàng ngăn ngừa được biến động về lãi suất cũng như bù đắp các rủi ro về lãi suất.

2. Rủi ro về tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro do khách hàng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với ngân hàng. Ngân hàng chịu rủi ro tín dụng trong quá trình cho vay và đầu tư cũng như khi Ngân hàng đóng vai trò trung gian thay mặt khách hàng hay bên thứ 3 khác hay khi Ngân hàng cấp bảo lãnh.

Rủi ro khi các bên đối tác không có khả năng thanh toán nợ được giám sát một cách liên

tục. Để quản lý được mức độ rủi ro tín dụng, Ngân hàng cố gắng giao dịch với các đối tác có uy tín tín dụng cao và khi thích hợp sẽ yêu cầu có thêm tài sản bảo đảm.

Rủi ro tín dụng chính mà Ngân hàng gặp phải phát sinh từ các khoản cho vay và ứng trước của Ngân hàng. Mức độ rủi ro tín dụng này được phản ánh theo giá trị ghi sổ của các tài sản trên bảng cân đối kế toán.

Để quản lý, kiểm soát rủi ro tín dụng, LienVietPostBank đã đưa ra các quy định về phân cấp mức phán quyết đối với nghiệp vụ cấp tín dụng. Theo đó, Ủy ban Tín dụng đã phân cấp cụ thể mức phán quyết cho Hội đồng tín dụng khu vực (phía Bắc và phía Nam), Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc thường trực, Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực, Ban tín dụng Chi nhánh/PGD lớn và Giám đốc các đơn vị kinh doanh (“ĐVKD”) phê duyệt tín dụng trong thẩm quyền được giao với các điều kiện và thủ tục để đảm bảo cấp tín dụng theo đúng quy định.

Ngoài ra, LienVietPostBank thành lập Ủy ban Pháp chế, Quản lý rủi ro và phòng chống rửa tiền, Ủy ban ngăn chặn và xử lý nợ quá hạn nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc xây dựng và thông qua các chính sách xử lý rủi ro và xử lý nợ của Ngân hàng đảm bảo phù hợp với chiến lược kinh doanh của Ngân hàng; thành lập Khối Pháp chế và Quản lý rủi ro, gồm các Phòng Quản lý rủi ro và Phòng, chống rửa tiền, Phòng Pháp chế, Phòng Giám sát kinh doanh và xử lý nợ Phía Bắc và Phòng Giám sát kinh doanh và xử lý nợ Phía Nam, có nhiệm vụ theo dõi chất lượng tín dụng cũng như nghiên cứu các chính sách ảnh hưởng đến công tác tín dụng của Ngân hàng. Bên cạnh đó LienVietPostBank còn thiết lập nhiều công cụ nhằm tối thiểu hóa rủi ro tín dụng, như:

- Các quy định về hoạt động thẩm định và phê duyệt, dựa trên nguyên tắc độc lập và theo mức thẩm quyền từ cấp cơ sở đến các cấp ở Hội sở.
- Các quy định về bảo đảm tiền vay, danh mục các tài sản được chấp nhận, các thủ tục pháp lý cần thiết, phương pháp định giá tài sản và các biện pháp quản lý tài sản bảo đảm.
- Các quy định về thẩm định và phê duyệt, hướng dẫn phân tích phương án kinh doanh, định giá tài sản bảo đảm, xếp hạng Khách hàng, đánh giá toàn diện về tài chính, đưa ra các điều kiện cấp tín dụng trước khi giải ngân.
- Có hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ theo quy định của NHNN, mô hình đo lường tổn thất để đo lường rủi ro tín dụng.
- Các hạn mức cho vay, tỷ lệ tài trợ so với giá trị tài sản bảo đảm áp dụng cho từng loại sản phẩm, loại tài sản, đối tượng Khách hàng.
- Các hạn chế về cấp tín dụng tập trung áp dụng theo từng loại tiền vay, kỳ hạn vay, sản phẩm, ngành nghề, Khách hàng.
- Các quy định chặt chẽ về thực hiện giám sát, kiểm tra, kiểm soát và xử lý trong suốt quá trình xem xét cấp tín dụng.
- Các biện pháp quản lý các khoản cấp tín dụng có vấn đề; tăng cường giám sát, theo dõi thu hồi nợ, đánh giá khả năng trả nợ của khách hàng.

- Các báo cáo nội bộ về rủi ro tín dụng định kỳ hoặc đột xuất về danh mục tín dụng theo đối tượng khách hàng, ngành, lĩnh vực kinh tế, tình hình trích lập dự phòng và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng.

3. Rủi ro về ngoại hối

Rủi ro ngoại hối là rủi ro do biến động bất lợi của tỷ giá trên thị trường khi LienVietPostBank có trạng thái ngoại tệ.

Rủi ro về ngoại hối phát sinh khi có sự chênh lệch về kỳ hạn, về loại tiền tệ của các khoản ngoại hối nắm giữ, rủi ro từ các hợp đồng ngoại hối, rủi ro từ kiểm soát trạng thái ngoại tệ, vì thế làm cho Ngân hàng có thể gánh chịu lỗ khi tỷ giá ngoại hối biến động.

Để hạn chế rủi ro ngoại hối, LienVietPostBank đã thiết lập hạn mức trạng thái cho từng loại ngoại tệ dựa trên hệ thống đánh giá rủi ro nội bộ của LienVietPostBank và các quy định của Ngân hàng Nhà nước (“NHNN”). Ngoài ra, còn thực hiện kiểm soát rủi ro thông qua các hệ thống hạn mức khác như các loại hạn mức bao gồm: hạn mức trạng thái toàn hàng, hạn mức trạng thái cho từng loại ngoại tệ, hạn mức trạng thái và giao dịch cho từng ĐVKD trên toàn hệ thống, hạn mức giao dịch, quy định về trần/sàn của tỷ giá giao dịch... Trạng thái ngoại tệ được quản lý hàng ngày và chiến lược phòng ngừa rủi ro được LienVietPostBank sử dụng để đảm bảo trạng thái đồng tiền được duy trì trong hạn mức đã thiết lập. LienVietPostBank cũng duy trì trạng thái mở để có thể thu lãi từ biến động tỷ giá.

Đối với LienVietPostBank, hoạt động ngoại hối ngoài phục vụ mục đích thanh khoản còn bao gồm hoạt động kinh doanh, giao dịch mua/bán ngoại tệ tại LienVietPostBank không chỉ là khách hàng doanh nghiệp mà còn nhiều đối tượng khác. Ngân hàng duy trì một tỷ lệ cân xứng giữa tài sản nợ và tài sản có ngoại tệ, duy trì tình trạng ngoại hối ở mức hợp lý, đào tạo đội ngũ cán bộ có chuyên môn cao và có khả năng phân tích dự báo tình hình biến động tỷ giá của các đồng tiền và ra quyết định mua, bán các hợp đồng ngoại tệ đúng đắn. Khối Nguồn vốn bên cạnh hoạt động kinh doanh sẽ báo cáo thường xuyên về các rủi ro ngoại hối. Ủy ban PC, QLRR&PCRT cũng thiết lập những quy định và nguyên tắc để phòng tránh các rủi ro này. Bên cạnh đó, Ngân hàng tiếp cận việc sử dụng các công cụ tài chính có khả năng phòng ngừa rủi ro như các hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng hoán đổi... trong hoạt động kinh doanh ngoại hối.

4. Rủi ro về thanh toán

Rủi ro thanh toán là rủi ro do LienVietPostBank không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn; hoặc có khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn nhưng phải trả chi phí cao hơn mức chi phí bình quân của thị trường theo quy định nội bộ của Ngân hàng.

Cụ thể hơn đối với hoạt động của ngân hàng: Rủi ro thanh toán chủ yếu phát sinh từ xu hướng các ngân hàng sử dụng nguồn vốn huy động ngắn hạn để cho vay trung hạn, dài hạn. Ngoài ra, việc người gửi rút tiền thường xuyên hoặc đột xuất với khối lượng lớn cũng tạo ra rủi ro thanh toán đối với khả năng đảm bảo tiền mặt của Ngân hàng khi đáp ứng nhu cầu rút tiền của Khách hàng.

Do vậy, rủi ro thanh toán được các ngân hàng quan tâm đặc biệt. Để hạn chế rủi ro này,

Khối Nguồn vốn, Khối Tài chính, Khối Pháp chế và Quản lý Rủi ro, Khối Khách hàng chiến lược của LienVietPostBank phối hợp thường xuyên xem xét và tính toán chính xác nhu cầu thanh toán ở từng thời điểm để thực hiện dự trữ hợp lý nhằm hạn chế lãng phí vốn, giảm lợi nhuận hoạt động. Ngân hàng cũng xây dựng danh mục đầu tư hợp lý với tỷ trọng đầu tư vào các loại chứng khoán, giấy tờ có giá, các loại tài sản có khả năng chuyển đổi nhanh sang tiền mặt với chi phí thấp, dự báo kịp thời nhu cầu rút tiền của khách hàng trong từng thời kỳ để có thể chủ động thu xếp nguồn vốn chi trả theo yêu cầu. Ủy ban PC, QLRR&PCRT họp định kỳ thường xuyên để đảm bảo đối phó với các rủi ro trong thanh toán.

Để thực hiện quản trị rủi ro thanh toán, LienVietPostBank thực hiện nhiều biện pháp để quản lý rủi ro và ứng phó với các sự cố khi xảy ra như:

- Ban hành Quy trình và quy định về quản lý rủi ro
- Giám sát các chỉ số đo lường thanh toán đảm bảo tuân thủ quy định của LienVietPostBank và NHNN.
- Xây dựng kế hoạch dự phòng thanh toán để chủ động các biện pháp xử lý trong tình huống thị trường có biến động.
- Tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc quản trị rủi ro thanh toán.
- Luôn theo dõi, phân tích dòng tiền, dự báo dòng tiền để từ đó có mức dự trữ phù hợp.
- Xây dựng hệ thống cảnh báo rủi ro thanh toán phù hợp với thông lệ.

5. Rủi ro từ các hoạt động ngoại bảng

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, LienVietPostBank sử dụng các công cụ tài chính liên quan đến các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán. Các công cụ tài chính này chủ yếu bao gồm các cam kết bảo lãnh và thư tín dụng. Các công cụ này cũng tạo ra những rủi ro tín dụng cho ngân hàng ngoài các rủi ro tín dụng đã được ghi nhận trong nội bảng.

Rủi ro tín dụng của các công cụ tài chính ngoại bảng được định nghĩa là khả năng LienVietPostBank phải trả thay do khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các nghĩa vụ đã cam kết.

Cam kết bảo lãnh là các cam kết mà LienVietPostBank cấp cho khách hàng để giao dịch với một bên thứ ba bao gồm nhiều loại như bảo lãnh vay vốn, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh dự thầu... Rủi ro tín dụng đối với bảo lãnh thanh toán và bảo lãnh vay vốn về cơ bản giống với rủi ro cho vay khách hàng, các loại bảo lãnh khác có mức độ rủi ro thấp hơn.

Giao dịch thư tín dụng thương mại là giao dịch trong đó Ngân hàng cung cấp các công cụ tài chính cho Khách hàng của mình, thông thường là người mua/nhà nhập khẩu hàng hóa và bên thụ hưởng là người bán/nhà xuất khẩu hàng hóa. Phân loại theo thời hạn thanh toán có 2 loại: Thư tín dụng trả ngay và thư tín dụng trả chậm. Rủi ro tín dụng đối với nghiệp vụ thư tín dụng thường thấp với điều kiện Ngân hàng có thể kiểm soát được hàng hóa. Khi Ngân hàng thực hiện trả tiền theo thư tín dụng/các cam kết bảo lãnh mà Khách hàng không tiến hành thanh toán cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền cho vay bắt buộc theo thỏa thuận đã ký trước đó của Ngân hàng và Khách hàng.

Để phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro từ các cam kết ngoại bảng, LienVietPostBank đã ban hành quy trình thẩm định và cấp bảo lãnh, cam kết L/C, hệ thống định hạng tín dụng và phân loại Khách hàng, quy định về tỷ lệ tài sản đảm bảo/ký quỹ dựa trên mức độ rủi ro của từng nhóm khách hàng cũng như mức độ rủi ro của từng loại bảo lãnh. LienVietPostBank thường yêu cầu ký quỹ để đảm bảo cho các công cụ tài chính liên quan đến tín dụng khi cần thiết. Giá trị ký quỹ dao động từ 0% đến 100% giá trị cam kết được cấp, tùy thuộc vào mức độ tin cậy của Khách hàng do LienVietPostBank định giá. Ngoài ra Ngân hàng còn đưa ra các cam kết dưới dạng cam kết giao dịch hoán đổi lãi suất, cam kết mua bán giấy tờ có giá và các cam kết khác.

6. Rủi ro luật pháp

Các NHTM tại Việt Nam hiện nay phải tuân theo sự kiểm soát và các quy định ban hành của NHNN và hoạt động trong khuôn khổ các hướng dẫn của NHNN về các sản phẩm và dịch vụ mà các ngân hàng đó được phép cung cấp. Trong trường hợp NHNN thay đổi các quy định hiện hành hoặc ban hành các quy định mới để kiểm soát một hoạt động kinh doanh nào đó, thì không có đảm bảo hay cam kết nào để các quy định mới đó không gây bất lợi cho hoạt động kinh doanh của các ngân hàng.

Các NHTM tại Việt Nam phải hoạt động dựa trên pháp luật quy định của Việt Nam bao gồm các chính sách của Chính phủ, các quy tắc kế toán, luật và các quy định trong lĩnh vực ngân hàng. Bất cứ sự thay đổi nào về pháp luật nêu trên đều có thể gây ra ảnh hưởng bất lợi tới hoạt động kinh doanh, triển vọng, điều kiện tài chính và kết quả kinh doanh của các ngân hàng.

LienVietPostBank luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động ngân hàng và đặt việc tuân thủ lên hàng đầu trong mọi quyết định hoạt động kinh doanh để tránh những rủi ro do luật pháp mang lại. Đồng thời LienVietPostBank có Phòng Pháp chế với chức năng quản lý rủi ro pháp lý trong toàn bộ hoạt động của Ngân hàng, thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin pháp lý, tư vấn cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành về các hoạt động của Ngân hàng nhằm hạn chế những rủi ro pháp lý có thể gặp phải.

7. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng vốn từ đợt chào bán

a. Rủi ro của đợt chào bán

Rủi ro của đợt chào bán xảy ra khi số lượng cổ phiếu thực tế bán được thấp hơn số lượng cổ phiếu chào bán trong thời hạn được cấp phép chào bán ra công chúng khiến cho lượng vốn huy động được thông qua đợt chào bán thấp hơn dự kiến, ảnh hưởng đến kế hoạch sử dụng vốn đã đề ra. Đây là đợt chào bán không có đơn vị bảo lãnh phát hành nên nếu trong trường hợp đợt chào bán phát sinh số cổ phiếu không chào bán hết, số cổ phiếu này sẽ không được mua lại theo phương thức bảo lãnh phát hành.

Tuy nhiên, HĐQT cũng có kế hoạch chào bán lại số cổ phần không được bán hết cho các nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần của LienVietPostBank.

b. Rủi ro của dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của LienVietPostBank nhằm nâng cao năng lực tài chính của Ngân hàng. Vốn điều lệ tăng thêm từ việc phát hành lần này là 2.374.999.710.000 đồng được sử dụng để:

- Đầu tư cho công tác phát triển mạng lưới:
 - ✓ Đầu tư mở rộng mạng lưới Chi nhánh/Phòng Giao dịch Ngân hàng;
 - ✓ Tăng cường đầu tư cho các Phòng Giao dịch Bưu điện trong năm 2018 theo kế hoạch cụ thể của Hội đồng Quản trị LienVietPostBank;
 - ✓ Đầu tư nâng cấp các Phòng Giao dịch Bưu điện thành các Phòng giao dịch Ngân hàng tại tất cả các huyện trên cả nước theo Thông tư 43/2015/TT-NHNN về tổ chức và hoạt động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc LienVietPostBank.
 - ✓ Nâng cấp, sửa chữa trụ sở, văn phòng làm việc hiện có và mua sắm trang thiết bị;
- Hiện đại hoá hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác quản trị ngân hàng và cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại.
- Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng.

Những rủi ro phát sinh trong việc sử dụng vốn từ đợt phát hành có thể bắt nguồn từ việc quản lý không tốt nguồn vốn huy động hoặc sự triển khai chậm tiến độ của các kế hoạch đã định. Để đối phó với rủi ro này, các Ủy ban bao gồm Ủy ban Tín dụng, Ủy ban PC, QLRR & PCRT, Ủy ban kinh doanh và ALCO sẽ thường xuyên giám sát và quản lý số vốn huy động thêm và việc triển khai các dự án sử dụng vốn.

8. Rủi ro pha loãng

Việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu làm tăng thêm lượng cổ phiếu ra thị trường nên có thể làm giá cổ phiếu giảm. Lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể bị giảm do tổng số lượng cổ phiếu tăng lên, trong khi lợi nhuận kinh doanh chưa kịp tăng lên. Hiệu quả sử dụng vốn không tốt dẫn đến tỷ suất lợi nhuận sau khi phát hành có khả năng sụt giảm so với trước khi phát hành. Nhà đầu tư cần chú ý đến rủi ro này.

Tuy nhiên, việc tăng vốn là cần thiết nhằm tăng sức cạnh tranh, tăng hệ số an toàn vốn của LienVietPostBank. Khả năng sụt giảm giá cổ phiếu, EPS nêu trên nếu có chỉ mang tính ngắn hạn nhất thời. Nguồn vốn mới huy động sẽ được sử dụng để mở rộng cho vay, mở rộng hoạt động kinh doanh và hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin. Đây cũng chính là các hoạt động cốt lõi của Ngân hàng. Với quy trình cho vay chặt chẽ và quản lý hiệu quả, thì trong thời gian tới, khi đồng vốn đã được sử dụng thì khả năng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh sẽ tăng lên. Lợi nhuận trên vốn cổ phần, giá trị sổ sách cũng vì thế tăng lên. Hiệu quả kinh doanh tốt sẽ giúp giá cổ phiếu trong dài hạn tốt lên.

Số cổ phiếu đang lưu hành của LienVietPostBank là 749.999.428 cổ phiếu.

LienVietPostBank dự kiến phát hành thêm 237.499.971 cổ phiếu. Trong đó:

- Phát hành 37.499.971 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 cho Cổ đông hiện hữu;
- Phát hành thêm 200.000.000 cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu;
- Tính giá pha loãng cổ phiếu LienVietPostBank sau khi phát hành thêm:

Công thức tính giá pha loãng cổ phiếu như sau:

$$P_{\text{pha loãng}} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times PR_1) + (I_2 \times PR_2) - Div_{cp}}{1 + I_1 + I_2}$$

Trong đó :

- $P_{\text{pha loãng}}$: Giá pha loãng
 PR_{t-1} : Giá tham chiếu của cổ phiếu LPB trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền
 I_1 : Tỷ lệ vốn tăng do trả cổ tức bằng cổ phiếu
 I_2 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành cho Cổ đông hiện hữu
 Div_{cp} : Giá trị cổ tức bằng cổ phiếu
 PR_1 : Giá cổ phiếu tính cho người được nhận cổ tức bằng cổ phiếu
 PR_2 : Giá cổ phiếu tính cho cổ đông hiện hữu

Giá thị trường của cổ phiếu LienVietPostBank tại ngày 06/11/2018 là 9.200 đồng/cổ phiếu, thấp hơn mệnh giá cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phiếu và thấp hơn giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phiếu, do đó việc phát hành không làm giá cổ phiếu bị pha loãng.

- Tính EPS pha loãng của LienVietPostBank:

Thời điểm	Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2018 (vnd) (*)	Số lượng cổ phiếu lưu hành	EPS 2018 dự kiến (vnd/cổ phiếu)
Trước khi phát hành	960.000.000.000	749.999.428	1.280
Sau khi phát hành (dự kiến)	960.000.000.000	987.499.399	972

EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho mục đích đầu tư chưa tạo ra doanh thu, lợi nhuận ngay trong năm 2018. Giả sử thời gian dự kiến phát hành trong năm 2018, EPS sau khi phát hành 237.499.971 cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu có thể bị pha loãng từ 1.280 đồng/cổ phiếu xuống 972 đồng/cổ phiếu.

(*) Kế hoạch kinh doanh năm 2018 được ĐHCĐ thông qua tại phiên họp thường niên ngày 28/03/2018, lợi nhuận trước thuế của LienVietPostBank là 1.800 tỷ đồng. Tuy nhiên ngày 14/08/2018 Ngân hàng đã ra Nghị quyết về việc điều chỉnh 1 số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2018, theo đó lợi nhuận trước thuế năm 2018 được điều chỉnh giảm từ 1.800 tỷ đồng xuống 1.200 tỷ đồng.

9. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, chiến tranh... là các rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của cả nền kinh tế, gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Ngân hàng và gián tiếp thông qua thiệt hại của các khách hàng.

Để hạn chế rủi ro này, LienVietPostBank đề ra nhiều biện pháp để quản lý rủi ro này như mua bảo hiểm cho toàn bộ tài sản, nhà cửa, xe cộ, hàng hóa, tài sản thế chấp của khách hàng,

kể cả bảo hiểm cho việc vận chuyển tiền; trích lập quỹ dự phòng rủi ro; tăng cường hoạt động kiểm soát nội bộ; hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo sao lưu dự phòng dữ liệu.

Ngoài ra, LienVietPostBank cũng đã yêu cầu các khách hàng tùy từng lĩnh vực kinh doanh sẽ mua các bảo hiểm liên quan để dự phòng các rủi ro có thể xảy ra.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

Ông: Nguyễn Đình Thắng Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông: Phạm Doãn Sơn Chức vụ: Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Bà: Nguyễn Thị Gấm Chức vụ: Kế toán trưởng
Ông: Trần Thanh Tùng Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LIÊN VIỆT

Đại diện: Bà Nguyễn Thị Bích Hồng Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM


Tổ chức phát hành/	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
LienVietPostBank	
Tổ chức tư vấn/ LVS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt
Ngân hàng	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
VSD	Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam
BCTC	Báo cáo tài chính
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
GCNĐKDN	Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp
CTCP	Công ty Cổ phần
HĐQT	Hội đồng quản trị
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
BKS	Ban kiểm soát
KTT	Kế toán trưởng

TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
CBNV	Cán bộ nhân viên
VCSH	Vốn chủ sở hữu
LNST	Lợi nhuận sau thuế
NHTM	Ngân hàng Thương mại
KHDN	Khách hàng doanh nghiệp
PGD	Phòng Giao dịch
KHCN	Khách hàng cá nhân
DN	Doanh nghiệp
NHNN	Ngân hàng Nhà nước
EPS	Lợi nhuận trên mỗi cổ phần
TMCP	Thương mại cổ phần
TCTD	Tổ chức tín dụng
L/C	Thư tín dụng (Letter of Credit - L/C) là thư do ngân hàng phát hành, theo yêu cầu của người nhập khẩu, cam kết với người bán về việc thanh toán một khoản tiền nhất định, trong một khoảng thời gian nhất định, nếu người bán xuất trình được một bộ chứng từ hợp lệ, đúng theo quy định trong L/C

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức phát hành

Tên Ngân hàng	: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT
Tên viết tắt	: LienVietPostBank
Địa chỉ trụ sở chính	: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	: (84-24) 62 668 668 - Fax: (84-24) 62 669 669
Website	: http://www.lienvietpostbank.com.vn
Logo	:  LienVietPostBank NGÂN HÀNG BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT
Vốn điều lệ	: 7.499.994.280.000 đồng Việt Nam
Giấy chứng nhận kinh doanh số	: 6403000058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008, số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 07/03/2018

Theo các Quyết định về việc cấp Giấy phép hoạt động nêu trên, các hoạt động ngân hàng chính của LienVietPostBank gồm:

- Huy động vốn:

- Nhận tiền gửi của các tổ chức, cá nhân và các tổ chức tín dụng khác dưới các hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn và các loại tiền gửi khác.
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước khi được Thống đốc NHNN chấp thuận.
- Vay vốn của các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại Việt Nam và của tổ chức tín dụng nước ngoài.
- Vay vốn ngắn hạn của NHNN theo quy định của Pháp luật Việt Nam.
- Các hình thức huy động vốn khác theo quy định của NHNN.
- Hoạt động tín dụng:
 - Cấp tín dụng cho tổ chức, cá nhân dưới hình thức cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh, cho thuê tài chính và các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của NHNN.
- Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ:
 - Cung ứng các phương tiện thanh toán.
 - Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước cho khách hàng.
 - Thực hiện các dịch vụ thu hộ, chi hộ.
 - Thực hiện các dịch vụ thanh toán khác theo quy định của NHNN.
 - Thực hiện các dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của pháp luật.
 - Thực hiện dịch vụ thu và chi tiền mặt cho khách hàng.
 - Tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng trong nước. Việc tham gia các hệ thống thanh toán quốc tế phải được NHNN chấp thuận.
- Các hoạt động khác:
 - Góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác theo quy định của Pháp luật.
 - Tham gia thị trường tiền tệ theo quy định của NHNN.
 - Trực tiếp kinh doanh hoặc thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có để kinh doanh ngoại hối và vàng trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế khi được NHNN chấp thuận.
 - Ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực hoạt động ngân hàng, kể cả việc quản lý tài sản, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo hợp đồng ủy thác, đại lý.
 - Cung ứng dịch vụ bảo hiểm, thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân hạch toán độc lập bằng vốn tự có hoặc liên doanh để kinh doanh bảo hiểm.
 - Tư vấn tài chính, tiền tệ cho khách hàng dưới hình thức trực tiếp tư vấn cho khách hàng hoặc thành lập công ty trực thuộc theo quy định của pháp luật.
 - Bảo quản hiện vật quý, giấy tờ có giá, cho thuê tủ két, cầm đồ và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

- Trực tiếp kinh doanh hoặc thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có để thực hiện các hoạt động kinh doanh khác có liên quan đến hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật.

1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tiền thân là Ngân hàng TMCP Liên Việt được thành lập theo Giấy phép hoạt động số 91/GP-NHNN (“Giấy phép”) do Thống đốc NHNN Việt Nam cấp ngày 28/03/2008 và Giấy đăng ký kinh doanh số 6403000058 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008. Thời gian hoạt động theo Giấy phép là 99 năm kể từ ngày cấp.

Sau hơn 10 năm hoạt động, LienVietPostBank đã trở thành một trong những ngân hàng TMCP tầm trung ở Việt Nam với vốn điều lệ đạt gần 7.500 tỷ đồng. Tính đến ngày 30/09/2018, LienVietPostBank có 01 Trụ sở chính, 03 Văn phòng đại diện, 73 Chi nhánh, 296 Phòng Giao dịch, 936 phòng giao dịch Bưu điện trên cả nước với số lượng nhân viên là 8.127 người.

Các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:

- + Ngày 28/03/2008: Thống đốc NHNN ký quyết định thành lập Ngân hàng TMCP Liên Việt, người đại diện trước pháp luật là ông Dương Công Minh - Chủ tịch HĐQT, ông Nguyễn Đức Hường giữ chức Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
- + Ngày 07/04/2008: Lễ trao giấy phép thành lập Ngân hàng TMCP Liên Việt tổ chức tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- + Ngày 01/05/2008: Khai trương hoạt động Ngân hàng TMCP Liên Việt tại tỉnh Hậu Giang.
- + Ngày 30/10/2009: Hoàn thành đợt tăng vốn điều lệ từ 3.300 tỷ lên 3.650 tỷ đồng.
- + Ngày 19/01/2010: Hội đồng Quản trị quyết định bổ nhiệm ông Lê Hồng Phong giữ chức vụ Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Liên Việt sau khi nhận được công văn chấp thuận số 36a/NHNN-HGI3 của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Tỉnh Hậu Giang.
- + Ngày 19/01/2010: Ngân hàng TMCP Liên Việt cùng Công ty Cổ phần Him Lam thành lập Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần nhằm hỗ trợ phát triển huyện nghèo Xín Mần, tỉnh Hà Giang. Đây là mô hình công ty công ích hỗ trợ phát triển đầu tiên do một doanh nghiệp thực hiện đối với một trong 61 huyện nghèo trên toàn quốc.
- + Ngày 06/03/2010: Khai trương Ngân hàng TMCP Liên Việt An Giang (nay là Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt An Giang), Chi nhánh đầu tiên khai trương trong năm 2010, đồng thời công bố chương trình phát triển tín dụng cho khu vực nông nghiệp – nông thôn (Chương trình Tam Nông), góp phần hạn chế nạn cho vay nặng lãi ở khu vực này.
- + Ngày 21/02/2011: Thủ tướng Chính phủ ban hành Công văn số 244/TTg-ĐMDN ngày 21/02/2011, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và LienVietBank tập trung thương thảo 3 hợp đồng liên quan đến hợp tác kinh doanh và việc sáp nhập Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện vào hệ thống Ngân hàng Liên Việt.
- + Ngày 30/03/2011: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Quyết định số 678/QĐ-NHNN về việc chỉ định Ngân hàng Liên Việt làm Ngân hàng phục vụ cho

chương trình đầu tư nhà máy Nhiệt điện Mông Dương 1 – Khoản vay 2 do Ngân hàng Phát triển Châu Á tài trợ.

- + Ngày 24/06/2011: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ký ban hành văn bản số 4856/NHNN-TTGSNH về việc tăng vốn điều lệ từ 5.650 tỷ đồng lên 6.460 tỷ đồng.
- + Ngày 01/07/2011: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt chính thức khai thác hệ thống hơn 10.000 điểm giao dịch sau khi Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam góp vốn vào Ngân hàng Liên Việt bằng giá trị Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện và bằng tiền mặt, đánh dấu một chương mới trong lịch sử Ngân hàng TMCP Liên Việt nói riêng, trong lĩnh vực ngân hàng của Việt Nam nói chung.
- + Ngày 22/07/2011: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Quyết định số 1633/QĐ-NHNN về việc thay đổi tên gọi của Ngân hàng TMCP Liên Việt thành Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LienVietPostBank).
- + Ngày 29/07/2011: Lễ ra mắt Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt, Ngân hàng bưu điện đầu tiên của Việt Nam.
- + Ngày 14/09/2011: Chi nhánh Tiết kiệm Bưu điện của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt chính thức khai trương.
- + Ngày 30/09/2011: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt hoàn thành việc kết nối ATM với Smartlink và Banknetvn.
- + Năm 2011: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt xếp thứ 87 trong tổng số 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam trên bảng xếp hạng VNR 500.
- + Ngày 28/03/2012: Kỷ niệm 04 năm thành lập và hoạt động, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt công bố chính thức Văn hóa Doanh nghiệp Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt với 03 giá trị cốt lõi là Kỷ cương – Sáng tạo – Nhân bản. Đây là các giá trị văn hóa để xây dựng Văn hóa Doanh nghiệp và con người “Bưu điện Liên Việt” nhằm mục đích phát triển bền vững Ngân hàng.
- + Ngày 24/04/2012: Ông Phạm Doãn Sơn đã chính thức được Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc sau khi nhận được phê duyệt theo Quyết định số 2448/NHNN-TTGSNH của Ngân hàng Nhà nước.
- + Ngày 28/6/2012, tại Hà Nội, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt phối hợp cùng Quỹ Hỗ trợ và Phát triển Sinh viên Việt Nam tổ chức Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác về việc thực hiện triển khai các hoạt động của Quỹ “Hỗ trợ và Phát triển Sinh viên Việt Nam”.
- + Ngày 12/10/2012: Trụ sở của Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần do Công ty Cổ phần Him Lam và Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đồng sáng lập đã được khánh thành tại khu vực chợ trung tâm Thị trấn Cốc Pài, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang.
- + Ngày 23/11/2012: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã chính thức gia nhập tổ chức Thẻ quốc tế MasterCard International, mở đường cho Ngân hàng triển khai phát hành loại thẻ quốc tế đầu tiên.
- + Năm 2012: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt xếp thứ 39 trong tổng số 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, thay đổi ấn tượng từ xếp hạng 87 năm 2011.

- + Ngày 16/03/2013: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã vinh dự nhận Giải thưởng Thương hiệu Mạnh Việt Nam năm 2012 do Ban Biên tập và cộng đồng độc giả của Thời báo Kinh tế Việt Nam bình chọn.
- + Ngày 05/04/2013: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và Công ty Cổ phần Điện Việt – Lào, thành viên của Tổng Công ty Sông Đà, đã ký Hợp đồng tín dụng đầu tư Dự án Thủy điện Xekaman, tỉnh Sekong, Công hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Thời hạn cho vay tối đa là 10 năm và tổng số tiền vay lên đến 51,5 triệu USD.
- + Ngày 08/08/2013: Trong khuôn khổ Diễn đàn Mua bán - Sáp nhập doanh nghiệp (M&A) Việt Nam 2013 do Báo Đầu tư và Công ty AVM Vietnam phối hợp tổ chức, Ban tổ chức Diễn đàn đã trao Kỷ niệm chương Thương vụ M&A tiêu biểu giai đoạn 2009 – 2013 cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
- + Ngày 20/08/2013: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và Công ty CP Dịch vụ Thẻ Smartlink (Smartlink) đã kết nối thành công với hệ thống POS của Công ty CP chuyển mạch tài chính quốc gia Việt Nam (Banknetvn).
- + Ngày 17/10/2013: Tại trụ sở Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã diễn ra Lễ ký kết Biên bản ghi nhớ và Hợp đồng tư vấn kỹ thuật và chuyển giao công nghệ giữa Tập đoàn Bưu chính Pháp (La Poste Group) với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost) và Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
- + Ngày 17/10/2013: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Tổng công ty CP Bảo hiểm Bưu điện, Hội Cựu chiến binh tỉnh Kiên Giang đã ký kết Thỏa thuận hợp tác Chương trình cho vay ưu đãi 5.000 tỷ đồng phát triển nông nghiệp, nông thôn có bảo hiểm từ thiện lãi suất đối với các hộ nông dân vay vốn nhằm cụ thể hóa Đề án “5.000 tỷ cho vay ưu đãi Nông nghiệp nông thôn có bảo hiểm từ thiện lãi suất khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long giai đoạn 2013 – 2015”.
- + Ngày 12/12/2013, Ngân hàng lớn nhất thế giới Wells Fargo N.A có trụ sở tại Mỹ, đã trao tặng giải thưởng “Chứng chỉ xuất sắc trong xử lý điện thanh toán theo chuẩn quốc tế STP năm 2013” (High Straight-Through Rate for Payment Processing) cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. Đây là năm thứ tư liên tiếp kể từ năm 2010, Ngân hàng được trao tặng giải thưởng xuất sắc này trong phạm vi hơn 60 ngân hàng đang hoạt động tại thị trường Việt Nam.
- + Ngày 17/12/2013: Tại Hà Nội, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) ký kết hợp đồng tín dụng cam kết tài trợ 2.000 tỷ đồng cho Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 01, tại xã Kỳ Lợi, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, do PVN là chủ đầu tư góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành dự án, qua đó tăng cường an ninh năng lượng quốc gia.
- + Ngày 21/05/2014: Ngân hàng Bưu điện Liên Việt và Hiệp hội Ngân hàng Tiết kiệm và Bán lẻ Thế giới (WSBI) chính thức tổ chức Hội nghị thường niên các Ngân hàng Tiết kiệm khu vực Châu Á Thái Bình Dương lần thứ 20. Đây là lần đầu tiên Hội nghị thường niên các Ngân hàng Tiết kiệm khu vực Châu Á Thái Bình Dương được tổ chức

tại Việt Nam và Ngân hàng Bưu điện Liên Việt là ngân hàng được WSBI lựa chọn đồng tổ chức Hội nghị này.

- + Ngày 30/06/2014: Ra mắt Thẻ ghi nợ quốc tế LienVietPostBank MasterCard. Sản phẩm mới này được phát hành và sử dụng chung tài khoản với thẻ thanh toán mở tại LienVietPostBank, qua đó chủ thẻ có thể dễ dàng thực hiện giao dịch trên phạm vi toàn cầu với nhiều tiện ích vượt trội.
- + Ngày 07/07/2014: Ngân hàng Bưu điện Liên Việt được chấp thuận đầu tư, góp vốn vào Công ty Cổ phần Điện Việt Lào với giá trị góp vốn 300 tỷ đồng. Sau khi góp vốn vào Công ty Điện Việt Lào, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt trở thành cổ đông lớn thứ 3 tại Công ty này.
- + Ngày 04/08/2014: Tại Hạ Long, Tập đoàn Tuần Châu và Ngân hàng Bưu điện Liên Việt tiến hành ký kết Thỏa thuận Hợp tác toàn diện. Thông qua Thỏa thuận này, LienVietPostBank cam kết xem xét tài trợ gói tín dụng lên tới 10.000 tỷ đồng hỗ trợ cho các dự án phát triển của Tập đoàn Tuần Châu đối với các Dự án do Tập đoàn Tuần Châu làm chủ đầu tư trên toàn lãnh thổ Việt Nam. Tập đoàn Tuần Châu sẽ sử dụng các dịch vụ tài chính do Ngân hàng Bưu điện Liên Việt cung cấp phù hợp với quy định của pháp luật.
- + Năm 2014: LienVietPostBank được Global Banking & Finance Review (Anh) trao tặng 02 giải thưởng “Ngân hàng Trách nhiệm Xã hội tốt nhất Việt Nam” và “Ngân hàng Tiết kiệm Tốt nhất Việt Nam”, ghi nhận những sáng kiến đột phá về sản phẩm, dịch vụ và những đóng góp của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt cho sự phát triển bền vững của cộng đồng.
- + Ngày 21/03/2015, LienVietPostBank đã được nhận giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam 2014 lần thứ 11 với chủ đề “Tạo dựng môi trường kinh doanh bình đẳng và lành mạnh” do Thời báo Kinh tế Việt Nam tổ chức.
- + Ngày 08/04/2015, LienVietPostBank chính thức ra mắt Thẻ Tín dụng Quốc tế LienVietPostBank MasterCard.
- + Ngày 03/06/2015, LienVietPostBank và Tổng công ty Bưu chính Viễn thông MobiFone tiến hành ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện để triển khai các dự án trung và dài hạn về viễn thông do MobiFone làm chủ đầu tư.
- + Ngày 12/6/2015, Ngân hàng Nhà nước đã có Quyết định số 1163/QĐ-NHNN chấp thuận việc LienVietPostBank thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính. Theo đó, địa điểm mới là: Số 2A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- + Kể từ tháng 9/2015, Số tài khoản của LienVietPostBank sẽ là 12 chữ số thay cho 20 chữ số, mang lại sự tiện lợi cho cộng đồng khách hàng.
- + Ngày 04/02/2016 - Ngân hàng Bưu điện Liên Việt và Tổng Công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC) đã tổ chức Lễ Ký kết Hợp đồng hợp tác dịch vụ thanh toán tiền điện. Theo đó LienVietPostBank sẽ cung cấp trọn gói dịch vụ thu hộ tiền điện cho EVNCPC trên địa bàn các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên.

- + Ngày 30/03/2016 – Ngân hàng Bưu điện Liên Việt vinh dự đón nhận Bằng khen do Chủ tịch nước Trương Tấn Sang trao tặng vì các thành tích hoạt động xã hội từ thiện trong giai đoạn 2011-2015. Bằng khen của Chủ tịch nước là sự công nhận quan trọng với danh tiếng của LienVietPostBank như một doanh nghiệp tiên phong trong các hoạt động xã hội với các chương trình, dự án, hoạt động xã hội đa dạng, liên tục và rộng khắp.
- + Ngày 11/5/2016, tại Paris, Pháp đã diễn ra Lễ ký kết Thỏa thuận hợp tác đào tạo giữa Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LienVietPostBank) và Liên đoàn các Ngân hàng Tiết kiệm quốc gia Pháp (FNCE).
- + Ngày 20/5/2016, tại Hà Nội, Ngân hàng Chính sách Xã hội (VBSP) và Ngân hàng Bưu điện Liên Việt chính thức ký kết Thỏa thuận hợp tác toàn diện.
- + Ngày 25/5/2016 – Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Mua bán nợ Việt Nam (DATC) và Ngân hàng Bưu điện Liên Việt chính thức ký thỏa thuận hợp tác nhằm phát huy tối đa năng lực của các bên. Theo đó, DATC và LienVietPostBank thống nhất thông qua định hướng hợp tác, đẩy mạnh tăng trưởng, đa dạng hóa hoạt động kinh doanh; từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh trên thị trường.
- + Ngày 5/6/2016 – Ngân hàng Bưu điện Liên Việt và Công ty Cổ phần Him Lam – Cổ đông sáng lập chủ chốt của Ngân hàng cam kết dành trên 11.000 tỷ đồng để phát triển mắc ca trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Qua đó đã thể hiện cam kết mạnh mẽ của Công ty Cổ phần Him Lam và LienVietPostBank và cấp ủy Chính quyền tỉnh Lâm Đồng trong việc đưa ngành công nghiệp mắc ca tỉnh Lâm Đồng nói riêng và Việt Nam nói chung phát triển bền vững, giúp nông dân vượt khó, làm giàu, góp phần phát triển kinh tế - xã hội chung của toàn tỉnh.
- + Ngày 21/06/2016 - Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã phê duyệt cho phép LienVietPostBank mở 7 Chi nhánh tại 7 tỉnh (Phú Yên, Hưng Yên, Tây Ninh, Hà Tĩnh, Lai Châu, Sơn La và Bình Định), LienVietPostBank chính thức trở thành ngân hàng thương mại cổ phần có mạng lưới lớn nhất với Chi nhánh đầy đủ ở tất cả 63 tỉnh/thành trên toàn quốc và hơn 10.000 điểm giao dịch trên mạng lưới bưu điện đến tận cấp huyện, xã.
- + Ngày 01/7/2016 – Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt tổ chức kỷ niệm 5 năm hợp tác. Trải qua 5 năm hợp tác và phát triển, Vietnam Post và LienVietPostBank đã đạt được bước tăng trưởng mạnh mẽ, khẳng định uy tín, thương hiệu và thiết lập được mối quan hệ hợp tác chặt chẽ, cùng phấn đấu vì lợi ích của xã hội và vì sự phát triển của cả hai bên Ngân hàng - Bưu điện, “hai thương hiệu, triệu giá trị”.
- + Ngày 16/9/2016 – Ngân hàng Bưu điện Liên Việt và Quỹ Đầu tư Phát triển Liên Hợp quốc (UNCDF) ký kết Thỏa thuận tài trợ cho Dự án “Vĩ Việt – Giải pháp thanh toán toàn diện cho Phụ nữ Việt Nam” (gọi tắt là “Dự án Vĩ Việt dành cho phụ nữ”).

- + Ngày 31/10/2016, trong chuyến công tác Việt Nam, Ngài Jason Clinton - Giám đốc khu vực Đông Nam Á của JP Morgan Chase cùng đoàn công tác đã đến thăm và làm việc tại Ngân hàng Bưu điện Liên Việt. Buổi gặp gỡ đã diễn ra long trọng và cởi mở, hứa hẹn nhiều triển vọng hợp tác giữa 2 ngân hàng.
- + Ngày 18/11/2016, Ngân hàng Nhà nước đã có Quyết định số 2302/QĐ-NHNN chấp thuận việc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính. Theo đó, địa chỉ trụ sở chính mới của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đặt tại Tòa nhà Capital Tower số 109 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- + Ngày 21/11/2016 – Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam (Dai-ichi Life Việt Nam) và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt đã long trọng tổ chức Lễ ký kết Hợp đồng hợp tác kinh doanh bảo hiểm trong 5 năm.
- + Ngày 25/04/2017: LienVietPostBank chuyển đổi CoreBanking thành công: đáp ứng yêu cầu quản trị, kinh doanh của gần 140 Chi nhánh/Phòng giao dịch của Ngân hàng và hơn 1.000 Phòng giao dịch Bưu điện trên toàn quốc với khoảng 7.000 người sử dụng liên quan đến CoreBanking, với hơn 1,6 triệu tài khoản khách hàng cá nhân và gần 30.000 tài khoản khách hàng doanh nghiệp, tổ chức.
- + Ngày 05/6/2017 Đại hội đồng Cổ đông bất thường lần 2 năm 2017 đã thông qua việc bầu bổ sung ông Nguyễn Đức Hường vào Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ II. Cùng ngày, Hội đồng Quản trị cũng đã nhất trí bầu ông Nguyễn Đức Hường làm chủ tịch Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt, thay thế ông Dương Công Minh từ nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT theo nhu cầu cá nhân.
- + Ngày 25/6/2017 - Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã trao tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho LienVietPostBank vì những đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội.
- + Ngày 12/7/2017 – Các đại biểu tham dự Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC 2017) và Hội nghị thường niên các thành viên Hiệp hội Ngân hàng Tiết kiệm và Bán lẻ Thế giới khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (WSBI) lần thứ 23 đã tới tham quan mô hình Phòng Giao dịch của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt và một số điểm chấp nhận thanh toán thẻ phi vật lý Ví Việt tại Hội An.
- + Ngày 02/10/2017: LienVietPostBank được chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom với mã chứng khoán là LPB. Theo đó, ngày 5/10/2017 là ngày giao dịch đầu tiên với 646 triệu cổ phiếu LPB chào sàn với mức giá tham chiếu là 14.800 đồng/cổ phiếu.
- + Ngày 12/12/2017 - Tổng cục Hải quan đã ký kết thỏa thuận hợp tác thu ngân sách với 5 ngân hàng LienVietPostBank, Sacombank, VPBank, HDBank, SCB, và Mizuho Bank LTD. Lễ Ký kết thỏa thuận hợp tác được tổ chức tại trụ sở Tổng cục Hải quan, đường Dương Đình Nghệ, TP. Hà Nội. Theo thỏa thuận này, LienVietPostBank và các ngân hàng sẽ cùng tham gia Đề án nộp thuế điện tử, còn gọi là Đề án nộp thuế và thông quan

- 24/7, do Tổng cục Hải quan chủ trì chính thức thông qua từ đầu năm 2017 nhằm triển khai hình thức nộp tiền thuế và các khoản phải nộp khác qua ngân hàng thương mại phối hợp thu với Tổng cục Hải quan thông qua Cổng thanh toán điện tử Hải quan.
- + Ngày 15/12/2017 – Ngân hàng Bưu điện Liên Việt tổ chức Lễ công bố Giải thưởng APICTA 2017 – giải thưởng do Liên minh Các tổ chức Công nghệ Thông tin và Truyền thông khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (APICTA) trao tặng cho sản phẩm Ví Việt. LienVietPostBank trở thành ngân hàng đầu tiên của Việt Nam giành Giải thưởng APICTA. Trước đó Ví Việt cũng nhận được giải Sao Khuê - TOP 10 Sản phẩm ứng dụng công nghệ xuất sắc nhất Việt Nam 2017 và là Sản phẩm duy nhất trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng do Hiệp hội Doanh nghiệp phần mềm và Dịch vụ CNTT Việt Nam trao tặng
 - + Ban Tổ chức VNR500 Việt Nam xếp hạng LienVietPostBank là doanh nghiệp xếp hạng 47 trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, xếp hạng 107 trong tổng 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.
 - + Tháng 01/2018, LienVietPostBank lần đầu tiên được Moody's (công ty xếp hạng tín nhiệm toàn cầu) xếp hạng tín nhiệm ở mức B2 và triển vọng Tích cực.
 - + Ngày 28/03/2018: Đại hội đồng Cổ đông thường niên đã bầu ra HĐQT mới gồm 8 thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018 – 2023); HĐQT đã bầu ông Nguyễn Đình Thắng làm Chủ tịch HĐQT, ông Phạm Doãn Sơn làm Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc. Cùng ngày, LienVietPostBank đã long trọng tổ chức kỷ niệm 10 năm thành lập với sự tham dự của nhiều khách mời trung ương, lãnh đạo NHNN, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và các khách hàng, cổ đông, đối tác.
 - + Ngày 19/04/2018 - Nhằm phối hợp triển khai các giải pháp hỗ trợ tài chính toàn diện cho đối tượng là hội viên Hiệp hội Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa Việt Nam (VINASME) cũng như các doanh nghiệp SME trên toàn quốc, LienVietPostBank và Hiệp hội ký kết Thỏa thuận Hợp tác khung tại Hà Nội.
 - + LienVietPostBank và VINASME sẽ phối hợp cung ứng các giải pháp hỗ trợ phát triển, mang lại lợi ích cho cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa đặc biệt là các hội viên Hiệp hội trong việc tăng cường cơ hội tiếp cận nguồn vốn tín dụng, các sản phẩm, dịch vụ tài chính với chính sách ưu đãi của LienVietPostBank như: Hiện thực hóa các ý tưởng khởi nghiệp kinh doanh; Chuyển đổi từ hộ kinh doanh thành doanh nghiệp hoặc phát triển hoạt động kinh doanh; Nâng cao năng lực quản lý tài chính và quản trị kinh doanh; Đổi mới sáng tạo, áp dụng các phát minh sáng chế, đầu tư phát triển các công nghệ khoa học kỹ thuật cao trong sản xuất hàng hóa dịch vụ.
 - + Trên cơ sở Thỏa thuận Hợp tác, hai bên sẽ xây dựng cơ sở dữ liệu khách hàng, các chương trình sản phẩm tín dụng, dịch vụ ngân hàng ưu đãi, phù hợp nhất cho hội viên Hiệp hội và doanh nghiệp nhỏ và vừa trên toàn quốc; tìm kiếm và kêu gọi nguồn vốn từ Chính phủ, các quỹ trong và ngoài nước và các tổ chức tài chính quốc tế, giúp hội viên tham gia chương trình tín dụng của LienVietPostBank, nâng cao

năng lực hoạt động của doanh nghiệp, hướng tới xây dựng cộng đồng DNNVV phát triển bền vững và lành mạnh theo mục tiêu của Chính phủ.

- + Đặc biệt, LienVietPostBank cũng cam kết hỗ trợ về công nghệ và dịch vụ ngân hàng số đối với các doanh nghiệp dựa trên nền tảng năng lực và sản phẩm Ví Việt sẵn có.
- + Tại Tokyo - Nhật Bản, ngày 11/5/2018, LienVietPostBank ký kết Thỏa thuận Hợp tác với 2 Công ty Nhật Bản là Công ty TNHH Mitsui Knowledge Industry (MKI) và Công ty TNHH Doreming nhằm triển khai giải pháp quản trị nhân lực và thanh toán tiền lương cho người lao động tại Việt Nam thông qua sản phẩm Thẻ phi vật lý Ví Việt của LienVietPostBank.
- + Ngày 12/7/2018 tại TP. Hồ Chí Minh - Ngân hàng Bưu điện Liên Việt ký kết Thỏa thuận hợp tác toàn diện với Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh (MaiLinhGroup) trong các lĩnh vực sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hai bên, hợp tác công nghệ, phát triển kinh doanh và thúc đẩy quảng bá thương hiệu.
- + Ngày 14/8/2018, Tổ chức xếp hạng quốc tế Moody's xếp hạng đối với 14 ngân hàng thương mại của Việt Nam, LienVietPostBank được nâng xếp hạng tiền gửi và nhà phát hành nợ nội tệ và ngoại tệ dài hạn. Theo báo cáo của Moody's, chỉ số tín nhiệm tiền gửi, nhà phát hành nợ nội tệ và ngoại tệ dài hạn của LienVietPostBank được nâng lên một bậc, từ B2 lên B1. Bên cạnh đó, triển vọng đối với xếp hạng tín nhiệm tiền gửi bằng nội tệ và nhà phát hành nợ nội tệ và ngoại tệ của LienVietPostBank được Moody's chuyển từ "tích cực" sang "ổn định". Các đánh giá khác đối với LienVietPostBank được giữ nguyên.
- + Ngày 07/9/2018, LienVietPostBank ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Ngân hàng Bưu điện Liên Việt (LienVietPostBank) với Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Ninh trong việc xây dựng chính quyền điện tử và thành phố thông minh trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.
 - Theo Thỏa thuận hợp tác, LienVietPostBank cam kết phát huy nguồn lực, thế mạnh về tài chính, công nghệ của Ngân hàng để hỗ trợ tỉnh Bắc Ninh đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh phù hợp với mục tiêu trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2022.
 - LienVietPostBank sẽ triển khai cung cấp các dịch vụ về thanh toán điện tử, dịch vụ kinh doanh trên nền tảng dữ liệu số, ngân hàng số, phát triển hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin, các ứng dụng công nghệ thông tin cho chính quyền điện tử và thành phố thông minh tại tỉnh Bắc Ninh. Đồng thời, LienVietPostBank sẽ là đầu mối phối hợp, liên kết với các đối tác là các đơn vị cung cấp giải pháp trong các lĩnh vực của thành phố thông minh, chính quyền điện tử để tư vấn, chào thầu, thực hiện các mảng công việc cụ thể theo phê duyệt của tỉnh Bắc Ninh.

2. Cơ cấu tổ chức Ngân hàng

Ngân hàng hoạt động theo sơ đồ cơ cấu tổ chức như sau:

Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng bao gồm 14 Khối, 01 Trung tâm chức năng, Các văn phòng đại diện, Các chi nhánh và Phòng giao dịch.

Các Khối:

Các Khối thuộc sự điều hành của Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc Khối. Mỗi Khối chức năng được chia làm nhiều phòng, được phân chia theo định hướng khách hàng và thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn riêng trong mục tiêu chung của Ngân hàng, nhằm đảm bảo phát huy tối đa những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của đội ngũ nhân viên trong việc phục vụ khách hàng. Giữa các Khối có sự trao đổi thông tin thường xuyên thông qua các cuộc họp Ban điều hành và họp giao ban giữa Khu vực Phía Bắc và Phía Nam.

(1) Khối Ngân hàng Số

Khối Ngân hàng Số trực thuộc Hội sở Ngân hàng, có chức năng tham mưu cho HĐQT, các Ủy ban, Ban Tổng Giám đốc trong công tác kinh doanh, quản lý nghiệp vụ và phát triển các sản phẩm, dịch vụ Thẻ, thẻ phi vật lý và thanh toán trực tuyến trong toàn hệ thống.

(2) Khối Khách hàng Chiến lược

Khối Khách hàng Chiến lược có chức năng tham mưu cho HĐQT, các Ủy ban và Ban Tổng giám đốc trong việc xây dựng và duy trì các mối quan hệ đối với đối tượng khách hàng doanh nghiệp lớn, xây dựng điều chỉnh các chiến lược kinh doanh cho đối tượng này phù hợp với định hướng phát triển, mục tiêu kinh doanh của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Thực hiện chức năng kinh doanh trực tiếp và thông qua các Đơn vị kinh doanh trong việc Lập kế hoạch, triển khai, thực hiện kinh doanh đối với từng khách hàng doanh nghiệp lớn trong toàn hệ thống.

(3) Khối Nguồn vốn

Khối Nguồn vốn chịu trách nhiệm quản lý tập trung nguồn vốn và ngoại tệ trên toàn hệ thống; quản lý và đảm bảo thanh khoản của hệ thống tại mọi thời điểm; quản lý trạng thái ngoại tệ của toàn hệ thống. Lập kế hoạch và triển khai kinh doanh có lợi nhuận ở mức tối đa cho Ngân hàng trên thị trường vốn, thị trường tiền tệ và thị trường ngoại hối thông qua các nghiệp vụ kinh doanh tiền tệ, kinh doanh ngoại tệ và các sản phẩm phái sinh và kinh doanh chứng khoán nợ trong phạm vi các hạn mức và trạng thái theo quy định. Tư vấn tham mưu cho HĐQT, Các Ủy ban và Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý tập trung hoạt động nguồn vốn và ngoại hối của Ngân hàng thông qua việc hoạch định các cơ chế, chính sách, văn bản định chế của Ngân hàng về nguồn vốn và ngoại hối.

(4) Khối Nghiên cứu Chiến lược và Quan hệ kinh doanh quốc tế

Khối Nghiên cứu Chiến lược và Quan hệ kinh doanh quốc tế có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, các Ủy ban, Ban Tổng giám đốc về phân tích các thông tin vĩ mô, xây dựng chiến lược hoạt động kinh doanh, xây dựng chính sách hoạt động trong công tác Quan hệ kinh doanh Quốc tế;

(5) Khối Sản phẩm

Khối Sản phẩm có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, các Ủy Ban, Ban Tổng giám đốc trong việc thiết lập và điều chỉnh các chiến lược kinh doanh toàn Ngân hàng, Chiến lược sản phẩm, Chiến lược phát triển khách hàng, chính sách giá (lãi suất, phí, hoa hồng), chính sách chăm sóc khách hàng phù hợp với định hướng phát triển, mục tiêu kinh doanh của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

(6) Khối Ngân hàng Bưu điện

Khối Ngân hàng Bưu điện có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Ban kiểm soát, Các Ủy Ban trong Hợp tác Chiến lược với Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam (VN Post). Phối hợp với các đơn vị chức năng của VN Post đề xuất, trình Ngân hàng điều chỉnh, bổ sung các Thỏa thuận hiện hành hoặc ký kết các thỏa thuận mới liên quan đến việc triển khai các hoạt động ngân hàng trên mạng lưới của VN Post và hệ thống các Phòng giao dịch Bưu điện.

(7) Khối Thẩm định

Khối Thẩm định có chức năng tham mưu, tư vấn, giúp việc cho HĐQT, Ủy ban Tín dụng/Hội đồng tín dụng và Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý điều hành hoạt động thẩm định tín dụng; tái thẩm định các khoản cấp tín dụng/các phương án đầu tư trái phiếu doanh nghiệp. Thẩm định tài sản bảo đảm, kiểm tra, rà soát chất lượng thẩm định tài sản bảo đảm được thực hiện tại các Đơn vị kinh doanh/ Đơn vị theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ. Thẩm định và đánh giá các định chế tài chính trong nước và nước ngoài đáp ứng nhu cầu giao dịch của Khách hàng. Tham gia phê duyệt tín dụng: Cán bộ nhân viên của Tổ thẩm định và/hoặc cán bộ nhân viên khác thuộc Khối Thẩm định tham gia phê duyệt tín dụng theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ.

(8) Khối Pháp chế và Quản lý rủi ro

Khối Pháp chế và Quản lý rủi ro có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Các Ủy ban, Ban Tổng giám đốc và tư vấn cho các Khối/Phòng, Đơn vị kinh doanh trong công tác áp dụng và thực thi Pháp luật trong toàn hệ thống Ngân hàng, đảm bảo tuân thủ các quy định của Ngân hàng và Pháp luật hiện hành. Giám sát hoạt động kinh doanh và kiểm soát giải ngân. Nghiên cứu, xây dựng và vận hành hệ thống quản lý rủi ro, các rủi ro trọng yếu của Ngân hàng bao gồm rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động, nhằm đảm bảo ngân hàng hoạt động an toàn hiệu quả theo chiến lược phát triển đã được phê duyệt và tuân thủ quy định của Pháp luật và cơ quan quản lý Nhà nước.

(9) Khối Thanh toán

Khối Thanh toán có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý điều hành hoạt động thanh toán tại Ngân hàng bao gồm Thanh toán Quốc tế và Thanh toán trong nước, Thực hiện các nghiệp vụ phát sinh sau giao dịch (backoffice) của Khối Nguồn vốn và Khối Tài chính, Khối Nghiên cứu Chiến lược và

Quan hệ kinh doanh quốc tế...; Quản lý các hệ thống thanh toán Quốc tế và thanh toán trong nước; SWIFT, CITAD, VCB money, Thanh toán đa phương..., hệ thống mã hóa, hệ thống Ngân hàng đại lý của Ngân hàng trong lĩnh vực thanh toán; Nghiên cứu và Phát triển các sản phẩm thanh toán trong nước và thanh toán quốc tế; Lập kế hoạch triển khai các sản phẩm dịch vụ thanh toán trong nước và thanh toán quốc tế trên toàn hệ thống.

(10) Khối Quản lý Nguồn Nhân lực

Khối Quản lý Nguồn Nhân lực có chức năng đầu mối xây dựng, phát triển và thực thi các chiến lược nhân sự để tối đa hóa hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực, hướng tới nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Ngân hàng; Đầu mối phối hợp với các đơn vị và Bộ phận liên quan để tổ chức triển khai, thực hiện chiến lược, kế hoạch nhân sự phù hợp với Kế hoạch kinh doanh từng thời kỳ; Đầu mối xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý tập trung các chính sách, chương trình về quản trị, phát triển nguồn nhân lực bao gồm: định biên lao động, tuyển dụng, đánh giá nhân sự, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển nhân sự...

(11) Khối Tài chính

Khối Tài chính có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, các Ủy ban, Ban Tổng giám đốc và Tư vấn cho các Khối/Phòng/Ban tại Hội sở, Đơn vị kinh doanh trong công tác quản lý và thực hiện nghiệp vụ tài chính, kế toán, thống kê, Quản lý tài sản Nợ - Có, xây dựng các cơ chế, chính sách về quản lý tài chính quản lý Nợ - Có của Ngân hàng.

(12) Khối Công nghệ thông tin

Khối Công nghệ Thông tin có chức năng tham mưu cho HĐQT, Các Ủy ban, Ban Tổng giám đốc trong việc xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển công nghệ thông tin phục vụ việc kinh doanh và phát triển sản phẩm trong toàn hệ thống Ngân hàng; Lập kế hoạch nghiên cứu, nâng cấp, phát triển hoặc mua ngoài và quản lý các ứng dụng về công nghệ thông tin nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển, kinh doanh của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

(13) Khối Văn Phòng

Khối Văn phòng có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, Các Ủy Ban, Ban Tổng giám đốc trong công tác hành chính quản trị, thư ký, quan hệ công chúng, phát triển thương hiệu, quản lý hoạt động bảo vệ Ngân hàng, các hoạt động xây dựng cơ bản, quản lý chất lượng, đánh giá hiệu suất công việc,... nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động thông suốt và hiệu quả.

(14) Khối Kiểm toán Nội bộ

Khối Kiểm toán nội bộ có chức năng sử dụng các biện pháp kỹ thuật để đánh giá mức độ đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, nhằm cải thiện và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ cũng như xem xét, xác định mức độ trung thực của các thông tin, tài liệu, và việc tuân thủ các quy định của pháp luật và của Ngân

hàng trong việc thực hiện các nghiệp vụ; Trên cơ sở phát hiện trong quá trình kiểm tra, đánh giá kiểm toán nội bộ đề xuất và tư vấn các giải pháp, biện pháp để khắc phục các sai sót, kiểm toán viên tham gia vào quá trình xây dựng, cải tiến và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng, giúp Ngân hàng đạt được mục tiêu đã đề ra với điều kiện không vi phạm nguyên tắc độc lập, khách quan.

Trung tâm thanh lý tài sản

Trung tâm thanh lý tài sản có chức năng đánh giá thực trạng về tài sản về mặt kỹ thuật, thẩm định hoặc thuê thẩm định giá trị tài sản, quyết định thanh lý theo ủy quyền hoặc đề xuất thanh lý bao gồm cả mức giá khởi điểm, giá thanh lý, Quyết định theo ủy quyền hoặc đề xuất cách thức tiến hành thanh lý.

Văn Phòng Đại diện LienVietPostBank các Khu vực

Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của Ngân hàng, có con dấu riêng, có chức năng đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng. Văn phòng đại diện không thực hiện hoạt động kinh doanh. Văn phòng đại diện có chức năng là đầu mối tiếp xúc, triển khai công tác đối ngoại, quảng bá hình ảnh ngân hàng tại các khu vực phụ trách, là đại diện của ngân hàng thực hiện chức năng đầu mối tạo dựng và duy trì mối quan hệ giữa ngân hàng với chi nhánh NHNN, các Cơ quan quản lý Nhà nước, Hiệp hội ngành/nghề tại các Tỉnh/Thành phố.

Các chi nhánh

Chi nhánh thực hiện chức năng kinh doanh trực tiếp: Tổ chức, triển khai, cung cấp sản phẩm dịch vụ ngân hàng trong phạm vi hoạt động kinh doanh theo phân cấp ủy quyền của Ngân hàng và theo quy định của Pháp luật. Quảng bá hình ảnh của Ngân hàng, đầu mối đại diện của Ngân hàng trong việc xây dựng, phát triển mối quan hệ với NHNN các Tỉnh/Thành phố, Bưu điện Tỉnh/Thành phố hoặc các đơn vị trực thuộc bưu điện Tỉnh, Thành phố và cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn.

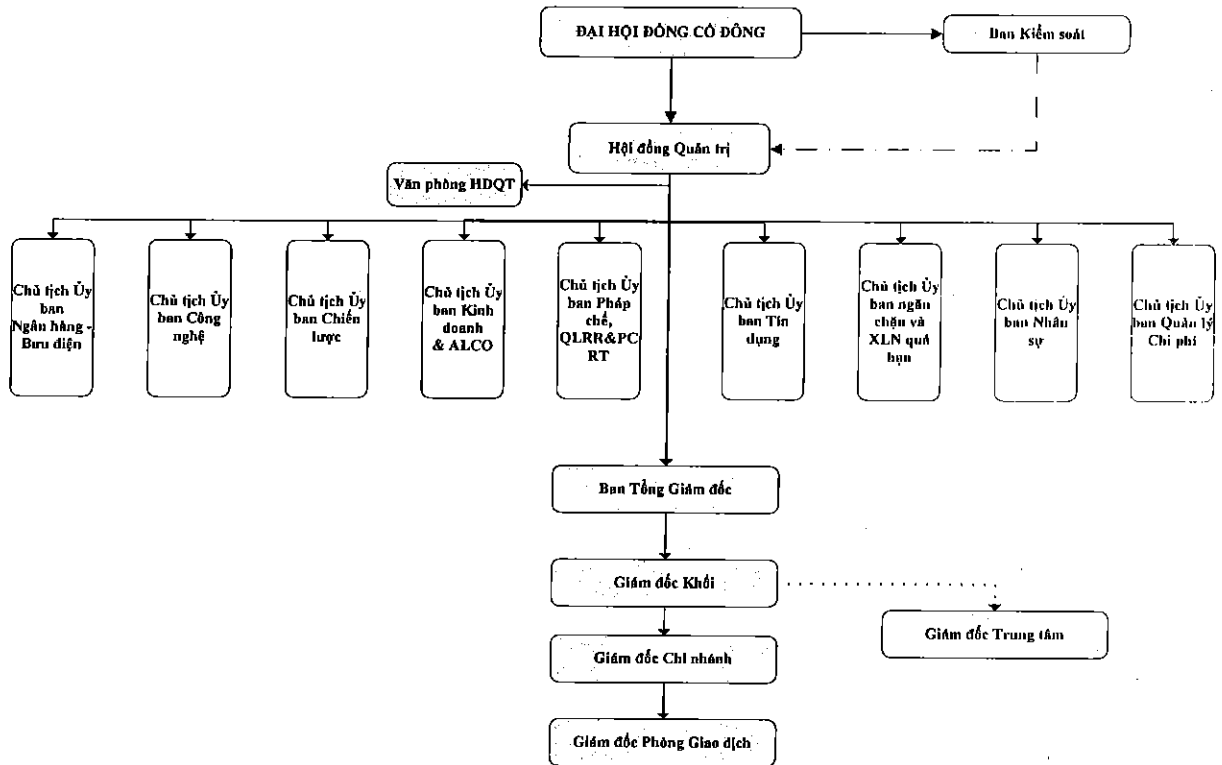
Phòng giao dịch

Thực hiện chức năng kinh doanh trực tiếp, tổ chức triển khai cung cấp sản phẩm, dịch vụ của mình trong phân cấp thẩm quyền được phê duyệt. Phòng giao dịch Bưu điện là mô hình hợp tác đặc thù giữa LienVietPostBank và VN Post trong việc cung cấp sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng tại các điểm giao dịch thuộc mạng lưới của VN Post thông qua các Hợp đồng và thỏa thuận cụ thể giữa 2 bên.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý Ngân hàng

Bộ máy quản lý của LienVietPostBank được tổ chức một cách hợp lý nhằm đảm bảo hoạt động của Ngân hàng ổn định và đảm bảo quyền lợi cho toàn bộ các Cổ đông.

SƠ ĐỒ BỘ MÁY QUẢN LÝ



3.1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD)

ĐHĐCD gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Ngân hàng. ĐHĐCD có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Thông qua định hướng phát triển của Ngân hàng;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Ngân hàng;
- Phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Quyết định số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật các TCTD và Điều lệ Ngân hàng;
- Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của HĐQT, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Ngân hàng và cổ đông của Ngân hàng;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng;
- Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;
- Thông qua việc mua lại cổ phần đã bán;
- Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền;

- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của Ngân hàng;
- Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
- Quyết định thành lập Công ty con;
- Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% (hai mươi phần trăm) trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Ngân hàng có giá trị từ 20% (hai mươi phần trăm) trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Thông qua các hợp đồng có giá trị trên 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Ngân hàng với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của Người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông lớn của Ngân hàng; Công ty con, Công ty liên kết của Ngân hàng;
- Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản ngân hàng;
- Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ ngân hàng và quy định của Pháp luật có liên quan.

3.2. Hội đồng Quản trị (HĐQT)

HĐQT là cơ quan quản trị có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT:

- Chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
- Trình ĐHĐCĐ quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ quy định tại khoản 2 Điều 30 Điều lệ Ngân hàng.
- Quyết định việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc; Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của HĐQT.
- Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
- Cử người đại diện vốn góp của Ngân hàng tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác.
- Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Ngân hàng từ 10% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các

khoản đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của Ngân hàng quy định tại điểm p khoản 2 Điều 59 của Luật các TCTD năm 2010.

- Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định của Luật các TCTD, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ quy định tại Điều 30 Điều lệ Ngân hàng.
- Thông qua các hợp đồng của Ngân hàng với công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng; các hợp đồng của Ngân hàng với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết.
- Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc.
- Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của tổ chức tín dụng phù hợp với các quy định của Luật các TCTD và pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát hoặc của ĐHĐCĐ.
- Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Ngân hàng.
- Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên.
- Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật.
- Đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật.
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán.
- Quyết định phương án phát hành trái phiếu trừ trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi trừ trường hợp giá chào bán đã được ấn định trong Phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Quyết định mua lại cổ phần của Ngân hàng.
- Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình ĐHĐCĐ quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.
- Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ; triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ.
- Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.
- Quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập.
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Ngân hàng.
- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển của Ngân hàng.

- Quyết định kế hoạch kinh doanh hàng năm của Ngân hàng.
- Trình ĐHĐCĐ quyết định hoặc quyết định trên cơ sở ủy quyền của ĐHĐCĐ về cơ cấu tổ chức, bộ máy quản trị điều hành của Ngân hàng bao gồm cơ cấu tổ chức, bộ máy của Trụ sở chính, bộ phận Kiểm toán nội bộ, Chi nhánh, Công ty con, Văn phòng đại diện, Đơn vị sự nghiệp.
- Quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.
- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng.

3.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan đại diện cho cổ đông, có trách nhiệm như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành Ngân hàng; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
- Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ;
- Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
- Thẩm định báo cáo tài chính 06 (sáu) tháng đầu năm và hàng năm của Ngân hàng; báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên ĐHĐCĐ;
- Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của Pháp luật. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại Khoản này không được cản trở, gây gián đoạn hoạt động bình thường trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng;
- Kịp thời thông báo cho HĐQT khi phát hiện Người quản lý Ngân hàng có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có;

- Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên góp vốn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này;
- Đề nghị HĐQT họp bất thường hoặc đề nghị HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường theo quy định của Luật các TCTD và Điều lệ Ngân hàng;
- Triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp HĐQT có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật các TCTD hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng;
- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng.

3.4. Các Ủy ban

Các Ủy ban được Ngân hàng thành lập trực thuộc Hội đồng quản trị nhằm điều hành, phê duyệt các hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền của các Ủy ban, gồm:

(1) Ủy ban Ngân hàng - Bưu điện

Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác hoạch định đường lối, định hướng hợp tác, phối hợp, phát triển với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (“VN Post”) nhằm quản lý và phát triển hệ thống Phòng giao dịch Bưu điện (“PGDBĐ”); Nghiên cứu, tham mưu, tư vấn giúp HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến công tác quản lý hoạt động ngân hàng trên hệ thống PGDBĐ, định hướng phát triển hoạt động Ngân hàng trên mạng lưới Bưu điện, trong việc tổ chức triển khai và mở rộng các hình thức hợp tác giữa Ngân hàng và VN Post trên cơ sở các Hợp đồng khung đã được hai bên ký kết; Đầu mối tổ chức thực hiện xây dựng hệ thống văn bản quản lý hoạt động ngân hàng; Triển khai các hoạt động ngân hàng trên hệ thống PGDBĐ; Thay mặt HĐQT làm việc với VN Post để thống nhất các vấn đề nảy sinh trong quá trình hợp tác, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền để đại diện các bộ phận nghiệp vụ của Ngân hàng và VN Post triển khai thực hiện hoặc trình HĐQT quyết định theo thẩm quyền; Đầu mối phối hợp với các Ủy ban khác chỉ đạo Tổng Giám đốc và các Khối nghiệp vụ, Chi nhánh Tiết kiệm Bưu điện, Chi nhánh/Phòng Giao dịch lớn được giao quản lý các PGDBĐ tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch, hoạt động Ngân hàng trên hệ thống PGDBĐ...

(2) Ủy ban Công nghệ

Tham mưu, giúp việc HĐQT trong công tác hoạch định đường lối, định hướng chiến lược phát triển về công nghệ của Ngân hàng (bao gồm công nghệ ngân hàng và công nghệ thông tin), đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất thay đổi về chiến lược công nghệ; Thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề liên quan đến công nghệ của Ngân hàng trong phạm vi thẩm quyền; Đầu mối tổ chức, chỉ đạo công tác xây dựng và ban hành văn bản do HĐQT ban hành và các quy định liên quan khác...

(3) Ủy ban Chiến lược

Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác hoạch định đường lối, định hướng chiến lược phát triển, đánh giá kết quả thực hiện, và đề xuất thay đổi chiến lược phát triển, thúc đẩy thực hiện chiến lược phát triển Ngân hàng, quản lý, giám sát thực hiện chủ trương,

chính sách, quy chế, quy định của Ngân hàng về chiến lược, xây dựng các văn bản định chế về chiến lược; Thay mặt HĐQT phê duyệt mọi vấn đề mang tính chiến lược về phát triển tổ chức của toàn hệ thống; Nghiên cứu, đề xuất về giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác quản trị, điều hành và triển khai nghiệp vụ ngân hàng...

(4) Ủy ban Kinh doanh & ALCO

Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc hoạch định chiến lược kinh doanh nhằm quản lý sự phát triển và tốc độ tăng trưởng của Tài sản Nợ - Tài sản Có, bảo đảm hoạt động kinh doanh của Ngân hàng an toàn, hiệu quả, phù hợp với Quy định của Pháp luật; Tư vấn, tham mưu cho HĐQT về chính sách lãi suất, phí, tỷ giá; Công tác hoạch định đường lối, định hướng chiến lược kinh doanh của Ngân hàng, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất thay đổi, thúc đẩy việc thực hiện chiến lược kinh doanh của Ngân hàng; Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất HĐQT về chiến lược kinh doanh phù hợp với định hướng hoạt động từng thời kỳ của Ngân hàng, phê duyệt triển khai các sản phẩm (phi tín dụng), phê duyệt các văn bản định chế về chiến lược kinh doanh; Thay mặt HĐQT thực hiện phê duyệt mọi vấn đề về kinh doanh vượt thẩm quyền của Ủy ban hoặc quyết định trong phạm vi thẩm quyền được phân công...

(5) Ủy ban Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng, chống rửa tiền

Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc, hoạch định chiến lược rủi ro, tổ chức chỉ đạo việc xây dựng và thông qua các chính sách quản lý rủi ro của Ngân hàng; Thực hiện phê duyệt, quyết định các vấn đề theo chức năng, nhiệm vụ; Phân tích, đưa ra cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng trước những nguy cơ, rủi ro tiềm ẩn và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn và dài hạn; Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy định, chính sách quản trị rủi ro hiện hành để đưa ra các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT; Tham mưu cho HĐQT trong việc quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, về công tác phòng, chống rửa tiền trong toàn hệ thống ngân hàng.

(6) Ủy ban Tín dụng

Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác hoạch định đường lối, định hướng chiến lược tín dụng của Ngân hàng, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất thay đổi, thúc đẩy việc thực hiện chiến lược tín dụng của Ngân hàng; Quản lý, giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của Ngân hàng về tín dụng; Nghiên cứu, tham mưu, tư vấn các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến công tác tín dụng Ngân hàng; Thay mặt HĐQT thực hiện phê duyệt tín dụng và mọi vấn đề liên quan đến hoạt động cấp tín dụng của Ngân hàng trong phạm vi thẩm quyền được HĐQT giao...

(7) Ủy ban ngăn chặn và xử lý nợ quá hạn

Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc xây dựng và thông qua các chính sách xử lý rủi ro và xử lý nợ của Ngân hàng đảm bảo phù hợp với chiến lược kinh doanh, các quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng, trong công tác quản lý, thực hiện giám sát việc tuân thủ các chính sách, quy định xử lý rủi ro và xử lý nợ trong toàn hệ thống, trong việc

phê duyệt phương án xử lý rủi ro, xử lý nợ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được HĐQT giao; Thực hiện thẩm quyền phê duyệt, quyết định các vấn đề liên quan đến xử lý rủi ro và xử lý nợ; Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các chính sách, quy định về xử lý rủi ro và xử lý nợ hiện hành của Ngân hàng để đưa ra các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT; Tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan và phương án xử lý rủi ro, xử lý nợ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; Phối hợp với các Ủy ban khác để tham mưu, tư vấn việc xây dựng, ban hành các văn bản định chế, chính sách liên quan nhằm đảm bảo mục đích quản trị, tính tuân thủ và phòng ngừa rủi ro toàn diện đối với các hoạt động của Ngân hàng...

(8) Ủy ban Nhân sự

Nghiên cứu, tham mưu, tư vấn giúp HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến công tác nhân sự của Ngân hàng; Thẩm định đề trình HĐQT phê duyệt, quyết định các vấn đề theo phân quyền về nhân sự vượt thẩm quyền của Ủy ban; Quyết định các vấn đề về nhân sự trong phạm vi thẩm quyền được phân công.

(9) Ủy ban Quản lý Chi phí

Nghiên cứu, tham mưu, tư vấn giúp HĐQT quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến công tác quản lý chi phí của Ngân hàng; Thẩm định đề trình HĐQT phê duyệt, quyết định các vấn đề quản lý chi phí trong phạm vi thẩm quyền được phân công...

3.5. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc gồm Tổng Giám đốc và 14 Phó Tổng Giám đốc quản lý điều hành các Khối nghiệp vụ của Ngân hàng. Kế toán trưởng thực hiện quản lý về mặt tài chính - kế toán trong toàn hệ thống LienVietPostBank. Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng đều là những chuyên gia với kiến thức và kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, pháp lý, kinh doanh. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- b. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của Ngân hàng.
- c. Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả.
- d. Lập và trình HĐQT thông qua hoặc đề báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua báo cáo tài chính. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác.
- e. Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của Ngân hàng.
- f. Ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo.
- g. Báo cáo HĐQT, Ban Kiểm soát, ĐHĐCĐ và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hoạt động và kết quả kinh doanh của Ngân hàng.
- h. Quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố và chịu trách nhiệm về quyết định đó và kịp thời báo cáo HĐQT.

- i. Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ngân hàng trình HĐQT hoặc ĐHĐCĐ quyết định theo thẩm quyền.
 - j. Đề nghị HĐQT hợp bất thường theo quy định của Điều lệ Ngân hàng.
 - k. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý, điều hành của Ngân hàng, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
 - l. Ký kết hợp đồng nhân danh Ngân hàng theo quy định của Điều lệ của Ngân hàng và quy định nội bộ của Ngân hàng.
 - m. Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của Ngân hàng.
 - n. Tuyển dụng lao động; quyết định lương, thưởng của người lao động theo thẩm quyền.
4. **Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn điều lệ của Ngân hàng; Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/09/2018**

4.1 **Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ Ngân hàng tại ngày 30/09/2018**

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ trở lên

ĐVT: Cổ phiếu

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	85.860.000	11,45%

(Nguồn: VSD, LVS tổng hợp)

4.2 **Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/09/2018**

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Ngân hàng

ĐVT: Cổ phiếu

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	11.994	712.769.050	95,04%
	Nhà nước (*)	1	85.860.000	11,45%
	Tổ chức khác	42	83.217.062	11,10%
	Cá nhân	11.951	543.691.988	72,49%
	Cổ đông nước ngoài	59	37.230.378	4,96%
	Tổ chức	29	35.156.565	4,69%
	Cá nhân	30	2.073.813	0,28%
3	Tổng cộng	12.053	749.999.428	100,00%

(Nguồn: VSD, LVS tổng hợp)

5. **Danh sách những công ty mẹ và công ty con của LienVietPostBank, những công ty mà LienVietPostBank đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với LienVietPostBank**

- 5.1 Danh sách công ty mẹ: Không có
- 5.2 Danh sách công ty con: Không có
- 5.3 Danh sách các công ty LienVietPostBank nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có
- 5.4 Danh sách các công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối LienVietPostBank: Không có

6. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Ngân hàng

LienVietPostBank được thành lập năm 2008 với vốn điều lệ là 3.300.000.000.000 đồng. Trải qua các lần tăng vốn, Ngân hàng đã nâng số vốn điều lệ lên 7.499.994.280.000 đồng. Chi tiết quá trình tăng vốn được trình bày dưới đây:

Bảng 3: Quá trình tăng vốn của LienVietPostBank

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận
Lần 1	2008		3.300	Thành lập	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép thành lập và hoạt động số 91/GP-NHNN ngày 28/03/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. - Giấy ĐKKD số 6403000058 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008.
Lần 2	2009	350	3.650	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hành 16.500.000 cổ phiếu với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu. - Phát hành 4.000.000 cổ phiếu với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phiếu cho CBNV. - Phát hành 14.500.000 cổ phiếu với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu cho nhà đầu tư chiến lược. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 229/NHNN-HGI2 ngày 22/06/2009 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận tăng VDL năm 2009. - Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng số 433/UBCK-GCN của UBCKNN ngày 02/10/2009. - Giấy ĐKKD số 6403000058 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008 thay đổi lần 2 ngày 30/10/2009.
Lần 3	2011	2.000	5.650	Phát hành 200.000.000 cổ phiếu từ việc chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 400A/2009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/11/2009. - Quyết định số 145/QĐ-NHNN ngày 27/01/2010 của Ngân hàng Nhà nước. - Giấy chứng nhận chào bán trái phiếu chuyển đổi ra công chúng số 513/UBCK-

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận
					GCN ngày 09/02/2010 của UBCKNN. - Giấy ĐKKD số 6300048638 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008 thay đổi lần 4 ngày 04/04/2011.
Lần 4	2011	360	6.010	Tăng vốn điều lệ từ sáp nhập Công ty Dịch vụ Tiết kiệm bưu điện	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 268A/2011/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/05/2011. - Quyết định số 244/TTg - ĐMDN của Thủ tướng chính phủ về việc VNPost góp vốn vào Ngân hàng TMCP Liên Việt ngày 21/02/2011. - Theo công văn số 4856/NHNN-TTGSNH ngày 24/06/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận tăng vốn. - Quyết định số 1663/QĐ-NHNN ngày 29/07/2011 về việc sửa đổi mức vốn điều lệ ghi trong Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. - Giấy ĐKKD số 6300048638 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 03/04/2008 thay đổi lần 5 ngày 12/07/2011.
Lần 5	2012	450	6.460	Phát hành riêng lẻ cho Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam nay là Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 268A/2011/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/05/2011 - Theo công văn số 4856/NHNN-TTGSNH ngày 27/06/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. - Báo cáo kết quả chào bán riêng lẻ chứng khoán số 06/2012/BC-HĐQT ngày 05/01/2012 gửi UBCKNN. - Giấy ĐKKD số 6300048638 thay đổi lần 7 ngày 06/01/2012.

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan chấp thuận
Lần 6	2018	1.040	7.500	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hành 38.760.000 cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. - Phát hành 32.946.000 cổ phiếu để chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. - Phát hành 32.294.000 cổ phiếu chào bán cổ phiếu cho Cán bộ nhân viên Ngân hàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 ngày 25/03/2017. - Theo công văn số 347/NHNN-TTGSNH.m ngày 26/04/2017. - Theo công văn số 5408/NHNN-TTGSNH ngày 11/07/2017. - Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 73/GCN-UBCK ngày 31/10/2017 của UBCKNN. - Giấy ĐKKD số 6300048638 thay đổi lần thứ 15 ngày 07/03/2018 - Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành này: Tại kỳ họp ĐHĐCĐ ngày 28/03/2018, HĐQT đã báo cáo Đại hội cổ đông về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành tại Báo cáo số 114a/2018/BCHĐQT, cụ thể: do đặc thù của hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, vốn tăng thêm từ đợt phát hành đã được hòa chung vào dòng vốn của Ngân hàng để thực hiện các hoạt động kinh doanh theo đúng mục đích đã được ghi trong phương án phát hành. Ngân hàng cam kết sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả và sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

(Nguồn: LienVietPostBank)

7. Hoạt động kinh doanh

7.1 Ngành nghề kinh doanh chính của Ngân hàng

7.1.1. Về Chung loại và chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt, LienVietPostBank xác định tập trung nghiên cứu, triển khai các sản phẩm, dịch vụ có tính chất đặc thù, riêng biệt, tạo điểm nhấn cho hoạt động của Ngân hàng, các sản phẩm/dịch vụ chính:

Đối với sản phẩm tín dụng:

Sản phẩm tín dụng hưu trí là sản phẩm đặc thù chỉ có ở LienVietPostBank. Ngoài việc triển khai sản phẩm trên Kênh Ngân hàng, hiện tại LienVietPostBank đang phối hợp với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam chi trả bảo hiểm xã hội cho các cán bộ hưu trí thông qua hệ thống PGDBĐ. Khai thác ưu thế này, LienVietPostBank đã triển khai sản phẩm cho vay đối với Khách hàng là cán bộ hưu trí có nguồn trả nợ từ lương hưu tại khắp 63 tỉnh, thành trên cả nước. Tính đến 31/12/2017, dư nợ cho vay trên kênh PGDBĐ đạt gần 10.500 tỷ đồng, tăng gần 3.600 tỷ so với năm 2016.

Ngoài sản phẩm tín dụng hưu trí thì sản phẩm Cho vay tiêu dùng không tài sản bảo đảm Cán bộ, Công chức, viên chức trên kênh Ngân hàng và cho vay tiêu dùng không tài sản bảo đảm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang – nộp hồ sơ vay vốn tại hệ thống PGDBĐ: Với tính năng sản phẩm phù hợp với đặc thù của nhóm khách hàng, có hạn mức cho vay cao, thủ tục đơn giản cùng với chính sách lãi suất, phí cạnh tranh, minh bạch trên thị trường.

Sản phẩm Cho vay Phát triển Nông nghiệp, Nông thôn: Sản phẩm được dành cho cả hai nhóm đối tượng khách hàng cá nhân và khách hàng pháp nhân cư trú trên địa bàn nông thôn hoặc có hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp. Với thế mạnh về mạng lưới, LienVietPostBank cung cấp cho khách hàng gói sản phẩm cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn với mức cho vay lên đến 80% tổng nhu cầu vay vốn, thời hạn vay linh hoạt theo nhu cầu vốn, chu kỳ sản xuất kinh doanh, thời gian thu hồi vốn của khách hàng, đáp ứng đa dạng nhu cầu, khả năng và đối tượng khách hàng.

Sản phẩm “Cho vay mua nhà dự án” được thiết kế với hình thức cho vay đa dạng như cho vay thanh toán cho chủ đầu tư, cho vay hoàn vốn & cho vay thanh toán bên chuyển nhượng; hạn mức cho vay cao lên tới 80% giá trị định giá căn nhà và được đảm bảo bằng chính căn nhà mà Khách hàng sẽ mua hoặc nhận chuyển nhượng. Sản phẩm “Cho vay mua nhà dự án” thực sự hữu ích và thiết thực khi đã giúp cho hàng ngàn khách hàng của LienVietPostBank sở hữu được những căn nhà mơ ước cho tổ ấm thân yêu của mình, góp phần ổn định, nâng cao cuộc sống đúng với phương châm “An cư lạc nghiệp” theo đúng tinh thần của sản phẩm.

Phân khúc dành cho khách hàng Doanh nghiệp (KHDN) tiếp tục phát triển bền vững với các sản phẩm như: Tài trợ dự án, Tài trợ vốn lưu động, Cho vay Sản xuất kinh doanh (SXKD) ngắn hạn, dư nợ cho vay KHDN năm 2017 tăng trưởng trên 9.200 tỷ đồng. Danh mục sản phẩm dành cho KHDN được đánh giá là đầy đủ và đáp ứng tốt các nhu cầu cơ bản của thị trường nói chung cũng như đóng gói riêng cho từng đối tượng khách hàng đặc thù. Tiếp tục khai thác những lợi thế đặc thù trên, LienVietPostBank đang từng bước phát triển mạnh bán lẻ với mục tiêu trở thành Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam - Ngân hàng của mọi người.

Sản phẩm Ví Việt:

Ví Việt là sản phẩm được đầu tư kỹ lưỡng và kỳ vọng sẽ là bước đột phá trên thị trường trong các năm tiếp theo, là ví điện tử duy nhất được phát triển bởi ngân hàng với nhiều

chức năng đa dạng như: khách hàng tự tạo tài khoản và dễ dàng sử dụng ngay mà không cần đến phòng giao dịch; tích hợp thanh toán hơn 200 dịch vụ cơ bản, mua sắm online tiện lợi cho người dùng; dịch vụ nạp/rút/chuyển tiền đến tất cả các ngân hàng 24/7 và đặc biệt là dịch vụ ngân hàng số đa dạng như gửi tiết kiệm, vay cầm cố tiền gửi tiết kiệm, thấu chi. Ví Việt là sản phẩm hoàn toàn vượt trội so với các sản phẩm điện tử hiện tại và sẽ thay thế các kênh thanh toán điện tử khác như: SMS Banking, Mobile Banking, Internet Banking... để trở thành công cụ chiến lược của LienVietPostBank nhằm hiện thực hóa tầm nhìn trở thành Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam.

Năm 2016 là thời điểm Ví Việt được LienVietPostBank phát triển, hoàn thiện thành một sản phẩm hoàn chỉnh với chất lượng dịch vụ tốt, nhanh chóng, đơn giản và thân thiện với người dùng. Ví Việt là “đứa con tinh thần” của LienVietPostBank với mong muốn là cầu nối xóa mọi khoảng cách về địa lý và thời gian, giúp khách hàng có thể làm chủ các tiện ích ngân hàng mọi nơi, mọi lúc.

Ví Việt không chỉ là công cụ thanh toán điện tử mà còn đóng vai trò như một Ngân hàng bán lẻ trực tuyến: gửi tiền và vay cầm cố tiền gửi trực tuyến mà không cần phải đến quầy giao dịch, đồng thời khách hàng còn được hưởng lãi suất vô cùng ưu đãi, lãi suất tiền gửi cao hơn so với khi giao dịch tại quầy.

Ngoài ra, LienVietPostBank cũng tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu khách hàng nhằm mở rộng thêm tính năng Cho vay trên Ví Việt: Thấu chi qua ví để thanh toán hóa đơn điện, nước, điện thoại... Đây là lĩnh vực ít tiềm ẩn rủi ro, với hạn mức tín dụng tuy nhỏ nhưng sẽ đạt mức dư nợ lớn nếu tận dụng hiệu quả quy mô mạng lưới.

Ngoài các sản phẩm đặc thù trên, các sản phẩm dịch vụ truyền thống khác cũng đang được tích cực nghiên cứu, triển khai, là đòn bẩy để LienVietPostBank hiện thực hóa mục tiêu trở thành Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam - Ngân hàng của mọi người.

Tính đến hết năm 2017, LienVietPostBank đã tập trung duy trì, triển khai các sản phẩm Ví Việt, toàn hệ thống phát triển được hơn 2 triệu tài khoản Khách hàng, tăng cả về số lượng lẫn chất lượng, kết nối với 65 đối tác lớn, là cơ sở để huy động được vốn nhân rộng và phát triển cho vay tiêu dùng vi mô. Cũng trong năm này, Ví Việt đã nhận được một số giải thưởng lớn trong nước và quốc tế như: “Giải thưởng APICTA 2017” – giải thưởng do Liên minh các Tổ chức Công nghệ Thông tin và Truyền thông khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (APICTA) trao tặng được tổ chức tại Bangladesh, “Ngân hàng có ứng dụng Mobile Banking tốt nhất Việt Nam 2017”, “Ngân hàng Việt Nam có sáng kiến trong lĩnh vực Ngân hàng số năm 2017”, “Ngân hàng Việt Nam có sáng kiến trong lĩnh vực Ngân hàng trực tuyến năm 2017”, Top 10 Sao Khuê...

Về dịch vụ

Để đem lại các tiện ích và hài lòng cho khách hàng, LienVietPostBank cung cấp các dịch vụ như: Dịch vụ thu thuế điện tử, Dịch vụ thu hộ học phí, Dịch vụ thu hộ Hải quan, Dịch vụ thu hộ Vietlott, Dịch vụ thu hộ Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel, Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), Ngân sách nhà nước (NSNN)...

Hiện nay, sự “giao thoa” giữa hoạt động kinh doanh bảo hiểm với ngân hàng đang được thể hiện ngày càng rõ nét trên thị trường. Hòa chung xu thế phát triển trên. Năm 2016, LienVietPostBank triển khai hợp tác với Công ty bảo hiểm Dai-ichi Nhật Bản trong vòng 05 năm để triển khai bán độc quyền sản phẩm bảo hiểm nhân thọ “An tâm hưng thịnh”. Mục tiêu phát triển thêm sản phẩm dịch vụ bảo hiểm để cạnh tranh với các ngân hàng khác và gia tăng lợi nhuận. Công tác triển khai đã được thực hiện thí điểm vào đầu năm 2017 và nhân rộng ra 70 ĐVKD trên toàn hệ thống năm 2018. .

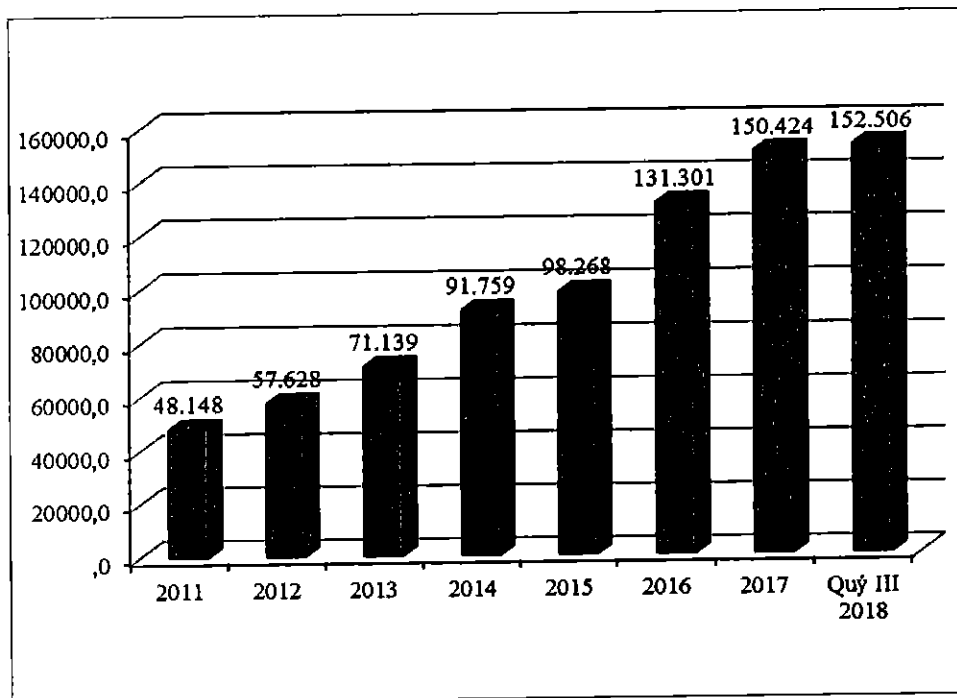
7.1.2. Hoạt động huy động vốn

Về cơ cấu vốn huy động của LienVietPostBank

Tổng vốn huy động tính đến 31/12/2017 đạt 150.424 tỷ đồng, tăng 14,56% so với cuối năm 2016, trong đó huy động thị trường 1 (bao gồm tiền gửi khách hàng; phát hành giấy tờ có giá, ủy thác đầu tư...) đạt 135.554 tỷ đồng. Cuối Quý III/2018, tổng vốn huy động đạt 152.506 tỷ đồng, trong đó huy động thị trường 1 đạt 138.711 tỷ đồng. Lợi thế của LienVietPostBank so với các ngân hàng khác là huy động vốn thông qua hệ thống tiết kiệm bưu điện, đây là nền tảng cơ sở để nguồn vốn huy động thị trường 1 của Ngân hàng luôn duy trì được tốc độ tăng trưởng hiệu quả và bền vững. Công tác huy động vốn có vai trò quyết định đến hoạt động tín dụng của Ngân hàng, tín dụng đang là mảng hoạt động mang lại doanh thu và lợi nhuận cao nhất cho Ngân hàng. Do đó Ngân hàng luôn phân loại, đánh giá, tổng hợp nguồn vốn huy động được để sử dụng nguồn lực này một cách hiệu quả nhất nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Biểu đồ 1: Huy động vốn giai đoạn 2011 - Quý III năm 2018

Đơn vị tính: tỷ đồng



(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2011- 2017, BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

Bảng 4: Cơ cấu vốn huy động của LienVietPostBank

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	30/09/2018
I	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	311	1.332	2.308
<i>1</i>	<i>Vay NHNN</i>	<i>311</i>	<i>332</i>	<i>308</i>
<i>2</i>	<i>Tiền gửi của Kho bạc nhà nước</i>	<i>-</i>	<i>1.000</i>	<i>2.000</i>
<i>3</i>	<i>Các khoản nợ khác</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
II	Tiền gửi và tiền vay của các Tổ chức tín dụng khác	14.797	13.539	11.487
<i>1</i>	<i>Tiền, vàng gửi không kỳ hạn</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>6</i>
	- Tiền gửi không kỳ hạn bằng VNĐ	5	6	6
	- Tiền gửi không kỳ hạn bằng ngoại tệ	0	0	0
<i>2</i>	<i>Tiền, vàng gửi có kỳ hạn</i>	<i>7.955</i>	<i>11.480</i>	<i>8.021</i>
	- Tiền gửi có kỳ hạn bằng VNĐ	6.869	7.018	5.500
	- Tiền gửi có kỳ hạn bằng ngoại tệ	1.086	4.463	2.521
<i>3</i>	<i>Vay các TCTD khác</i>	<i>6.837</i>	<i>2.053</i>	<i>3.460</i>
	- Vay bằng VNĐ	5.506	930	1.124
	- Vay bằng ngoại tệ	1.331	1.122	2.336
III	Tiền gửi của Khách hàng	110.985	128.275	127.542
<i>1</i>	<i>Tiền, vàng gửi không kỳ hạn</i>	<i>45.745</i>	<i>36.413</i>	<i>20.289</i>
	- Tiền gửi không kỳ hạn bằng VNĐ	44.628	34.967	19.014
	- Tiền gửi không kỳ hạn bằng ngoại tệ	1.117	1.446	1.275
<i>2</i>	<i>Tiền, vàng gửi có kỳ hạn</i>	<i>65.002</i>	<i>91.554</i>	<i>106.962</i>
	- Tiền gửi có kỳ hạn bằng VNĐ	64.028	90.452	106.110
	- Tiền gửi có kỳ hạn bằng ngoại tệ	974	1.102	852
<i>3</i>	<i>Tiền gửi vốn chuyên dùng</i>	<i>73</i>	<i>42</i>	<i>7</i>
<i>4</i>	<i>Tiền gửi ký quỹ</i>	<i>165</i>	<i>266</i>	<i>283</i>
IV	Phát hành giấy tờ có giá	4.100	6.157	10.001
<i>1</i>	<i>Giấy tờ có giá bằng VNĐ</i>	<i>4.100</i>	<i>6.157</i>	<i>10.001</i>
V	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	1.108	1.121	1.168
	Tổng cộng	131.301	150.424	152.506

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

Về chi tiết cơ cấu tiền gửi khách hàng

Tiền gửi của khách hàng luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng nguồn vốn huy động, bình quân chiếm trên 82% tổng nguồn vốn huy động của LienVietPostBank trong giai đoạn 2016 – 2017.

Tiền gửi khách hàng tổ chức năm 2016, 2017 chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tiền gửi của khách hàng lần lượt là 61,32% và 53,59%. Đến Quý III năm 2018 tỉ lệ tiền gửi của khách hàng tổ chức giảm còn 36,89%. Tiền gửi có kỳ hạn của LienVietPostBank chiếm tỷ trọng lớn với 58,57% năm 2016 và 71,37% trong năm 2017. Tiền gửi nội tệ luôn chiếm tỷ trọng lớn hơn nhiều so với tiền gửi ngoại tệ (trung bình trên 98% tổng tiền gửi khách hàng).

Bảng 5: Cơ cấu tiền gửi khách hàng trong giai đoạn 2016 – Quý III năm 2018

STT	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	30/09/2018
	Tổng tiền gửi khách hàng (tỷ đồng)	110.985	128.275	127.542
1	Phân theo khách hàng (%)			
	Cá nhân	38,68%	46,41%	63,11%
	Tổ chức	61,32%	53,59%	36,89%
2	Phân theo kỳ hạn (%)			
	Tiền gửi không kỳ hạn	41,22%	28,39%	15,91%
	Tiền gửi có kỳ hạn	58,57%	71,37%	83,86%
	Tiền gửi vốn chuyên dụng	0,07%	0,03%	0,01%
	Tiền gửi ký quỹ	0,15%	0,21%	0,22%
3	Phân theo loại tiền (%)			
	VND	98,04%	97,96%	98,33%
	Ngoại tệ	1,96%	2,04%	1,67%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank

Về tỷ trọng nguồn vốn huy động trong nước và nước ngoài của LienVietPostBank

Nguồn vốn huy động trong nước các năm 2016 đến Quý III/2018 luôn chiếm tỷ lệ trên 98% tổng nguồn vốn huy động. Còn lại 1 phần rất nhỏ là huy động vốn ngoài nước.

Bảng 6: Tỷ trọng nguồn vốn huy động trong nước và nước ngoài của LienVietPostBank

ĐVT: tỷ đồng

STT	Đối tượng	2016		2017		Quý III/2018	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Trong nước	130.151	99,12%	149.222	99,20%	150.128	98,47%
2	Ngoài nước	1.150	0,88%	1.202	0,80%	2.378	1,53%
	Tổng	131.301	100%	150.424	100%	152.506	100%

(Nguồn: LienVietPostBank)

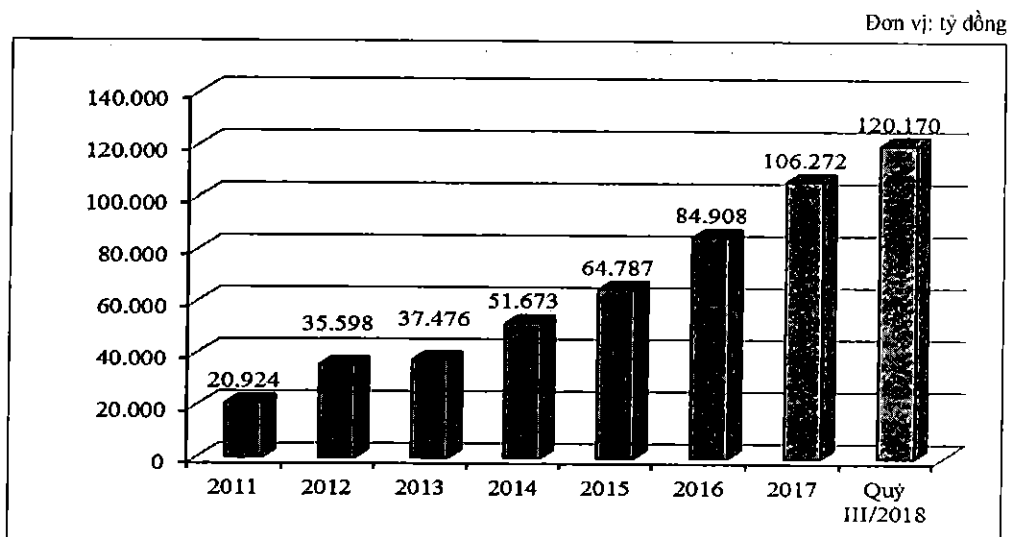
7.1.3. Hoạt động tín dụng

Hoạt động tín dụng là hoạt động cốt lõi của LienVietPostBank, là hoạt động mang lại doanh thu và lợi nhuận cao nhất trong các mảng hoạt động của Ngân hàng. Tuy nhiên, nếu kiểm soát không tốt sẽ dẫn đến rủi ro khách hàng không thanh toán được khoản vay dẫn đến tỷ lệ nợ xấu tăng cao, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh toàn Ngân hàng. Chính vì vậy, ngoài đáp ứng điều kiện về tỷ lệ tăng trưởng tín dụng của Ngân hàng Nhà nước, trong năm 2017, LienVietPostBank tiếp tục tái cơ cấu lại danh mục tín dụng, hạn chế cho vay các khoản tín dụng rủi ro và kém hiệu quả, nâng cao chất lượng tín dụng, tăng hiệu quả sử dụng vốn. Hoạt động tín dụng cũng được kiểm soát qua nhiều khâu, từ đơn vị kinh doanh/Đơn vị tác nghiệp đến các Khối tại Hội sở (Khối Pháp chế và Quản lý rủi ro, Khối Kiểm toán nội bộ) nhờ đó tỷ lệ nợ xấu cả năm luôn được kiểm soát ở mức thấp.

Về Tổng dư nợ cho vay:

Năm 2017, Tổng dư nợ cho vay bao gồm dư nợ cho vay khách hàng, cho vay các Tổ chức tín dụng (“TCTD”) khác, đầu tư Trái phiếu doanh nghiệp (“TPDN”) (có tính cả Trái phiếu VAMC) đạt 106.272 tỷ đồng, tăng trưởng 25,16% so với năm 2016. Đến hết Quý III/2018, con số này là 120.170 tỷ đồng, tăng 13.898 tỷ đồng so với số cuối năm 2017. Trong Tổng dư nợ, thì cho vay khách hàng luôn chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt khoảng trung bình trên 93% Tổng dư nợ cho vay.

Biểu đồ 2: Tổng dư nợ cho vay giai đoạn 2011 – Quý III năm 2018



(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2011-2017, BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

Tín dụng bán lẻ năm 2017 đã tăng trưởng gấp 1,5 lần so với thời điểm cuối năm 2016. Tỷ trọng bán lẻ cũng tăng trưởng trong tổng dư nợ tín dụng, từ việc chỉ chiếm 35% trong năm 2016 thì đến năm 2017, tỷ trọng tín dụng bán lẻ đã chiếm 42% trong tổng dư nợ tín dụng toàn hệ thống, tập trung vào Nông nghiệp sạch, Nông nghiệp công nghệ cao, giúp giảm thiểu rủi ro khi tập trung vào phân khúc khách hàng lớn và nâng cao chất lượng kinh doanh. Số lượng

khách hàng tăng trưởng mạnh, cơ cấu khách hàng được cải thiện. Số lượng khách hàng cho vay tới cuối năm 2017 đạt khoảng 304.000 khách hàng, tăng 94.000 khách hàng so với năm 2016 trong đó chủ yếu là khách hàng tín dụng bán lẻ (hơn 72.000 khách hàng).

Về tỷ trọng dư nợ cho vay trên Tổng nguồn vốn huy động:

Trong giai đoạn từ năm 2016- Quý III/2018 tỷ trọng Tổng dư nợ cho vay trên Tổng vốn huy động có xu hướng tăng liên tục từ 64,67% lên 78,80%.

Bảng 7: Tỷ trọng dư nợ trên tổng vốn huy động

Đơn vị: tỷ đồng

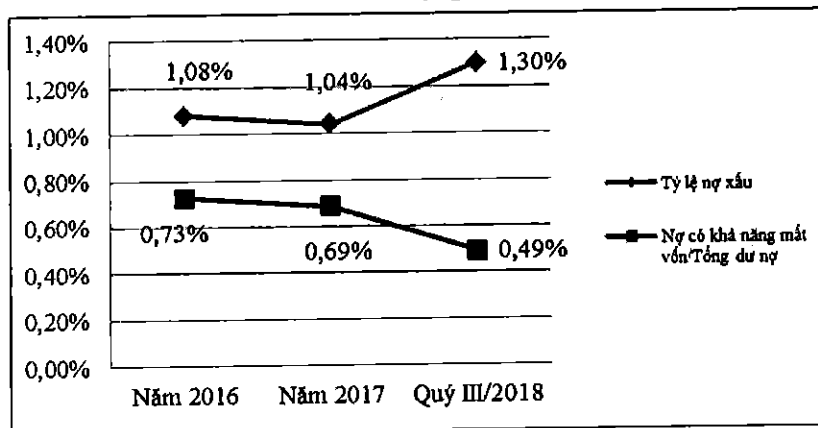
Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	Quý III/2018
Tổng vốn huy động	131.301	150.424	152.506
Tổng dư nợ	84.908	106.272	120.170
Tỷ trọng tổng dư nợ/tổng vốn huy động	64,67%	70,65%	78,80%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

Phân loại các khoản cho vay:

Phân theo chất lượng nợ cho vay: Việc phân loại dư nợ tín dụng có vai trò rất quan trọng trong việc kiểm soát chất lượng nợ cho vay. Tỷ lệ nợ đủ tiêu chuẩn của LienVietPostBank giai đoạn 2016 – Quý III/2018 đạt trung bình trên 96% tổng dư nợ cho vay khách hàng. Do Ngân hàng đặc biệt chú trọng công tác thu hồi nợ, hạn chế phát sinh các khoản nợ quá hạn và nợ xấu mới nên tỷ trọng nợ xấu của LienVietPostBank luôn được duy trì dưới mức 1,5%. Ngân hàng đang tích cực dùng nhiều biện pháp khác nhau từ khâu thẩm định, cho vay, kiểm soát, theo dõi nợ để đảm bảo được tỷ lệ nợ xấu trong năm 2018 nhỏ hơn 1,5%.

Biểu đồ 3: Chất lượng dư nợ tín dụng



(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

Phân theo thời hạn cho vay: Năm 2017, Tỷ trọng cho vay trung hạn chiếm trên 51,07% tổng dư nợ cho vay khách hàng. Quý III/2018, tỷ trọng này đạt 47,08%. Ngân hàng luôn cân đối giữa nguồn vốn huy động được và đối tượng khách hàng để đảm bảo cơ cấu về thời hạn cho vay phù hợp với cơ cấu về thời hạn huy động vốn nhằm tối đa hiệu quả kinh doanh vốn nhưng vẫn đảm bảo an toàn cho vay và thanh khoản của Ngân hàng.

Phân loại theo đối tượng cho vay: Với tiêu chí mở rộng danh mục khách hàng và ngành

ngành nhằm tìm kiếm cũng như phát triển quan hệ với các khách hàng tiềm năng và uy tín, LienVietPostBank tiến hành phân tích, đánh giá và xếp loại khách hàng đi đôi với tiếp cận đa dạng hóa đối tượng cho vay, bao gồm cá nhân và pháp nhân thuộc mọi loại hình kinh tế. Đặc biệt ưu tiên chú trọng cho vay sản xuất kinh doanh, cho vay sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ cao để thúc đẩy và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh toàn nền kinh tế.

Bảng 8: Phân loại các khoản cho vay

Đơn vị: tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017		Quý III/2018
	Giá trị	Giá trị	% thay đổi so với năm 2016	Giá trị
Tổng dư nợ	84.908	106.272	25,16%	120.170
1. Cho vay đối với tổ chức tín dụng	1.185	1.435	21,10%	1.205
2. Cho vay đối với khách hàng	79.676	100.621	26,29%	115.195
2.1. Phân theo chất lượng nợ cho vay				
* Nợ đủ tiêu chuẩn	77.803	97.662	25,52%	111.267
* Nợ cần chú ý	985	1.885	91,37%	2.404
* Nợ dưới tiêu chuẩn	161	189	17,39%	634
* Nợ nghi ngờ	110	154	40,00%	298
* Nợ có khả năng mất vốn	617	731	18,48%	592
2.2 Phân theo thời hạn cho vay				
* Ngắn hạn	20.910	26.586	27,14%	35.440
* Trung hạn	42.116	51.384	22,01%	54.231
* Dài hạn	16.650	22.651	36,04%	25.524
2.3. Phân theo loại cho vay				
* Cho vay các tổ chức kinh tế, cá nhân trong nước	79.595	100.491	26,25%	115.003
* Cho vay chiết khấu thương phiếu và các giấy tờ có giá	15	21	40,00%	42
* Cho vay bằng vốn tài trợ, ủy thác đầu tư	66	109	65,15%	150
3. Đầu tư trái phiếu doanh nghiệp	2.494	2.500	0,24%	2.161
4. Trái phiếu VAMC	1.553	1.716	10,50%	1.609

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

Về kiểm soát và quản lý nợ xấu:

Nhằm đảm bảo công tác kiểm soát và xử lý nợ xấu, việc trích lập dự phòng rủi ro các khoản vay của khách hàng được LienVietPostBank nghiêm túc thực hiện theo các quy định hiện hành. Việc theo dõi, thực hiện trích lập dự phòng rủi ro đã hỗ trợ hữu ích cho Ngân hàng trong quản lý, giảm thiểu nợ xấu và tăng cường hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Bảng 9: Quỹ Dự phòng các khoản cho vay khách hàng

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Dự phòng cụ thể	Dự phòng chung[1]	Tổng cộng
Năm 2016			
Số dư đầu kỳ	277	418	695
Dự phòng rủi ro trích lập trong năm	146	134	280
Số dự phòng phát sinh giảm do xử lý rủi ro trong năm	(4)	0	(4)
Số dư cuối kỳ	419	552	970
Năm 2017			
Số dư đầu kỳ	419	552	970
Dự phòng rủi ro trích lập trong kỳ/(Hoàn nhập dự phòng trong kỳ)	137	176	313
Dự phòng giảm do bán nợ trong năm	(51)	0	(51)
Số dự phòng đã sử dụng để xử lý rủi ro trong năm	(3)	0	(3)
Số dư cuối kỳ	502	727	1.229
Quý III/2018			
Số dư đầu kỳ	502	727	1.229
Dự phòng rủi ro trích lập trong kỳ/(Hoàn nhập dự phòng trong kỳ)	110	127	237
Số dự phòng đã sử dụng để xử lý rủi ro trong năm	(172)	0	(172)
Số dư cuối kỳ	440	854	1.294

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

7.1.4. Hoạt động kinh doanh ngoại tệ và thanh toán

a) Hoạt động kinh doanh ngoại tệ (FX)

Trên cơ sở diễn biến tích cực từ thị trường ngoại hối Việt Nam trong năm 2017, LienVietPostBank đã đẩy mạnh hoạt động kinh doanh ngoại tệ và kinh doanh chênh lệch tỷ giá trên thị trường liên ngân hàng nhằm tìm kiếm lợi nhuận.

Tính riêng trên thị trường liên ngân hàng, doanh số giao dịch mua bán ngoại tệ của LienVietPostBank năm 2017 đạt mức khoảng 36 tỷ USD, tăng 34,33% so với năm 2016. LienVietPostBank tiếp tục duy trì doanh số mua bán ngoại tệ với NHNN ở mức cao với khối lượng bán USD về NHNN đạt gần 1 tỷ USD, nằm trong số các ngân hàng bán ngoại tệ nhiều nhất cho dự trữ ngoại hối trong năm 2017. Doanh số giao dịch hoán đổi ngoại tệ của LienVietPostBank đạt hơn 6,5 tỷ USD, đưa LienVietPostBank trở thành một trong những ngân hàng có lượng giao dịch hoán đổi lớn nhất trên thị trường. Các kết quả đạt được trong lĩnh vực

kinh doanh ngoại tệ liên ngân hàng đã khẳng định những nỗ lực và đóng góp của LienVietPostBank vào sự phát triển chung của thị trường ngoại hối Việt Nam.

Doanh số giao dịch mua bán ngoại tệ với các khách hàng thị trường 1 tiếp tục được duy trì ở mức cao, đạt hơn 1,1 tỷ USD, trong đó tỷ trọng doanh số mua bán ngoại tệ với nhóm khách hàng là các Tổng Công ty, Tập đoàn kinh tế Nhà nước tiếp tục giảm so với năm 2016. Điều này phần nào đã khẳng định hướng đi đúng của Ngân hàng trong việc mở rộng cơ sở khách hàng và đa dạng hóa các sản phẩm kinh doanh ngoại hối, tạo nền tảng để LienVietPostBank nâng cao chất lượng dịch vụ ngoại hối và tăng tỷ trọng thu từ dịch vụ.

Bảng 10: Hoạt động kinh doanh ngoại tệ (giai đoạn 2016- Quý III năm 2018)

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2016	2017		Quý III/2018
	Giá trị	Giá trị	±% so với 2016	Giá trị
Thu nhập từ HĐKD NH	454	250	-44,84%	193.224
Thu từ kinh doanh ngoại tệ	202	77	-61,93%	110.676
Thu từ các công cụ tài chính phái sinh tiền tệ	252	174	-31,15%	82.548
Chi phí HĐKD NH	316	245	-22,59%	200.172
Chi về kinh doanh ngoại tệ giao ngay	62	30	-51,00%	169
Chi về các công cụ phái sinh tiền tệ	254	214	-15,67%	200.003
Lãi/lỗ thuần từ HĐKD NH	138	6	-95,89%	(6.948)

(Nguồn: LienVietPostBank)

b) Hoạt động thanh toán trong nước

Với mục tiêu thanh toán “An toàn - Chính xác - Kịp thời”, LienVietPostBank luôn chú trọng nâng cao chất lượng xử lý giao dịch. Ngân hàng đầu tư cải tiến hệ thống thanh toán, nâng cấp về công nghệ, đường truyền kết nối đảm bảo xử lý trên 50.000 giao dịch/ngày. Đồng thời, việc nghiên cứu xây dựng và triển khai quy trình phê duyệt giao dịch tự động đã rút ngắn thời gian xử lý chỉ còn 5 giây/1 giao dịch, đi kèm với sự kiểm soát nghiêm ngặt bởi hệ thống quét lọc và cảnh báo tự động để đảm bảo sự chính xác và bảo mật cho giao dịch, qua đó cam kết 100% lượng giao dịch được thực hiện an toàn, chính xác và kịp thời. Nhờ vậy, uy tín dịch vụ thanh toán của LienVietPostBank ngày càng được củng cố, góp phần gia tăng khối lượng và giá trị giao dịch thanh toán trong nước tại Ngân hàng trong những năm qua.

Bảng 11: Hoạt động thanh toán trong nước từ năm 2014 đến Quý III/2018

Chỉ tiêu	Số lượng giao dịch (Đơn vị: Giao dịch)	Doanh số chuyển tiền (Đơn vị: Tỷ đồng)	Thu phí chuyển tiền (Đơn vị: Tỷ đồng)
2014	27.838	921.005	14,8
2015	461.446	960.845	20,5
2016	1.035.222	1.307.730	27,8
2017	2.559.152	1.348.251	38,08
Quý III/2018	2.618.732	1.165.965	32,6

(Nguồn: LienVietPostBank)

Ngoài những sản phẩm thanh toán truyền thống, LienVietPostBank luôn chú trọng phát triển sản phẩm thanh toán thông minh, đa tiện ích như Chuyển tiền theo lô, Thu thuế hải quan điện tử, Ủy thác thanh toán lương, Thu hộ chi hộ,... Năm 2017, Giao dịch theo lô đã đạt đến 3.143.737 giao dịch, tăng trưởng 123% so với năm 2016, góp phần quan trọng cho việc tăng trưởng vượt bậc của các chỉ tiêu thanh toán. Năm 2018, Ngân hàng đã phối hợp với Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam triển khai dịch vụ Chuyển tiền nhanh liên ngân hàng tại quầy giao dịch nhằm đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ, góp phần nâng cao tốc độ và chất lượng xử lý giao dịch thanh toán trong nước.

LienVietPostBank luôn cố gắng mở rộng các kênh thanh toán đi kèm với nâng cao chất lượng, đa dạng hóa hình thức, sản phẩm thanh toán, qua đó chiếm được niềm tin từ các khách hàng. Tháng 10/2016, LienVietPostBank chính thức phục vụ công tác chi trả Bảo hiểm Xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp ốm đau, thai sản... cho các đối tượng hưởng chính sách của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam. Hiện tại, Ngân hàng đã thực hiện chi trả hầu hết các tỉnh thành với khối lượng giao dịch lớn, tốc độ xử lý giao dịch cao, đảm bảo đáp ứng yêu cầu về thời gian của Bảo hiểm Xã hội và mang lại sự hài lòng cho các khách hàng nhận trợ cấp.

Mặt khác, bên cạnh việc duy trì và phát triển kênh thanh toán liên ngân hàng qua NHNN, LienVietPostBank còn đẩy mạnh phát triển kênh thanh toán song phương, đa phương với các định chế tài chính lớn như Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam... với số lượng giao dịch năm 2017 đạt 73.214 giao dịch, tăng trưởng 5% so với năm 2016. Hiện tại, LienVietPostBank đã tiến hành giao dịch đến hơn 30 TCTD trong nước thông qua các kênh thanh toán này. Những hoạt động này đã góp phần mở rộng quy mô thanh toán, tạo dựng vị thế của Ngân hàng trên thị trường.

Cũng trong công cuộc mở rộng và nâng cao hoạt động thanh toán của Ngân hàng, LienVietPostBank đã triển khai hợp tác thành công với Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam và Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín nhằm phục vụ công tác thu gom, tiếp quỹ và quản lý dòng tiền Tiết kiệm Bưu điện. Đây đều là những bước tiến lớn, đánh dấu sự phát triển trong việc đa dạng hóa kênh thanh toán, tối ưu hóa lợi ích cho Ngân hàng cũng như đối tượng sử dụng dịch vụ.

Hoạt động thanh toán quốc tế

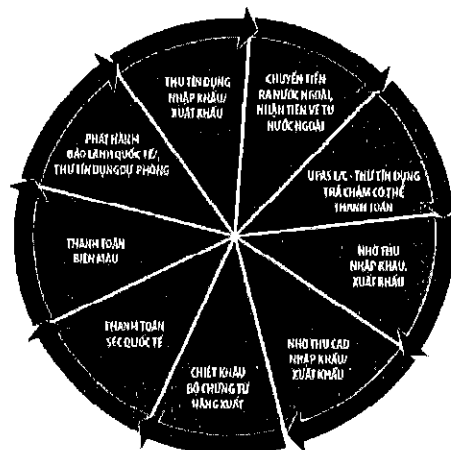
Hoạt động thanh toán quốc tế (TTQT) của LienVietPostBank ngày càng được mở rộng cả về sản phẩm, hình thức, thị trường và loại tiền tệ thanh toán. Trong đó, thanh toán xuất nhập khẩu chiếm một phần không nhỏ trong hoạt động TTQT của Ngân hàng, với thị trường thanh toán trải khắp các châu lục và mặt hàng phong phú.

Đối với thanh toán xuất khẩu, Hàn Quốc và Mỹ là hai thị trường đứng đầu, chiếm 32,34% và 23,46% tổng lượng thanh toán xuất khẩu của LienVietPostBank, theo sau là Malaysia, Vương Quốc Anh (UK), Hà Lan, Nam Phi, Các tiểu vương quốc Ả Rập Thống Nhất (UAE)... với các mặt hàng xuất khẩu mũi nhọn bao gồm thủy hải sản, điều nhân, vải may mặc và xi măng...

Đối với thanh toán nhập khẩu, các thị trường giao dịch chính yếu bao gồm Trung Quốc, Singapore, Hàn Quốc, Đức, Nhật, Mỹ, Thái Lan, Thụy Sĩ, Ấn Độ... với các loại sản phẩm đa dạng từ hàng hóa tiêu dùng đến nguyên vật liệu xây dựng, gỗ, thiết bị viễn thông điện tử, y tế, nhiên liệu, xăng dầu... Bên cạnh đó, Ngân hàng cũng cung cấp các dịch vụ thanh toán đa tệ, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu thanh toán đa dạng của khách hàng lên tới hơn 135 loại ngoại tệ khác nhau.

Mặt khác, năm 2016 đánh dấu một bước phát triển vượt bậc khi LienVietPostBank đàm phán thành công để có thể trực tiếp thực hiện các L/C xăng dầu tới thị trường Hàn Quốc và Singapore. Do xăng dầu là một mặt hàng nhạy cảm, có tính đặc thù và trị giá các giao dịch rất lớn nên việc LienVietPostBank trở thành một trong rất ít các ngân hàng TMCP tại Việt Nam có thể phát hành thành công L/C đến các thị trường truyền thống như hai nước kể trên đã khẳng định vị thế và uy tín không ngừng nâng cao của Ngân hàng trên trường quốc tế.

Biểu đồ 4: Hoạt động thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại của LienVietPostBank



LienVietPostBank không ngừng đa dạng hóa các sản phẩm Thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại

Nguồn: LienVietPostBank

Nhằm giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn của giao dịch TTQT, LienVietPostBank tập trung nghiên cứu các công nghệ và giải pháp hiện đại nhằm chuẩn hóa quy trình xử lý giao dịch. Trong năm 2016, Ngân hàng đã đưa vào sử dụng các ứng dụng đạt tiêu chuẩn quốc tế như giải pháp Sanction Screening của tổ chức SWIFT, ứng dụng KYC online của Accuity, ứng dụng

AML... để xây dựng quy trình, nhận biết khách hàng, quét lọc các giao dịch cấm vận và phòng chống rửa tiền. Đây là những biện pháp đảm bảo an toàn giao dịch của khách hàng, đồng thời nâng cao uy tín của LienVietPostBank với các đối tác trên toàn cầu.

Ngoài ra, trong nhiều năm liên tiếp từ năm 2011, LienVietPostBank cũng được các Ngân hàng đại lý ghi nhận là một trong số ít các ngân hàng tại Việt Nam có tỉ lệ xử lý điện đạt chuẩn STP (Straight-Through Rate for Payment Processing) gần như tuyệt đối (99%), hỗ trợ rút ngắn thời gian xử lý thành công các giao dịch, qua đó nâng cao chất lượng giao dịch cũng như sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng các sản phẩm TTQT của Ngân hàng.

Với mạng lưới chi nhánh rộng khắp 64 tỉnh thành và chất lượng giao dịch TTQT đã được khẳng định qua nhiều năm, ngày càng có nhiều ngân hàng trên thế giới ghi nhận và đánh giá cao tiềm năng phát triển của LienVietPostBank, đặc biệt trong lĩnh vực thanh toán. Năm 2017, nhiều đoàn công tác từ các ngân hàng lớn trên thế giới như Habib Bank Zurich, National Australia Bank, Bank of New York Mellon... đã trực tiếp đến thăm và làm việc tại LienVietPostBank, để đặt mối quan hệ hợp tác song phương về tài khoản cũng như quan hệ hạn mức. Đến nay, đã có hơn 10 ngân hàng và định chế tài chính thế giới đã thông qua việc cấp hạn mức tài trợ thương mại cho LienVietPostBank, bao gồm ngân hàng hàng đầu châu Âu - Unicredit với quan điểm rủi ro khắt khe trong việc đánh giá các thị trường đang phát triển như Việt Nam. Năm 2016, Unicredit tiến hành cấp mới và nâng cao hạn mức tài trợ lên gấp đôi cho LienVietPostBank, góp phần hỗ trợ Ngân hàng trong việc đa dạng hóa lựa chọn tới khách hàng. Mặt khác, trong khi các ngân hàng toàn cầu đang ngày càng thu hẹp và khắt khe trong việc thiết lập quan hệ đại lý mới nhằm giảm thiểu chi phí quản lý rủi ro và phòng chống rửa tiền, mạng lưới quan hệ đại lý của LienVietPostBank vẫn ngày càng được mở rộng. Tính đến nay, LienVietPostBank đã có 511 ngân hàng đại lý tại 55 thị trường chủ chốt của Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Úc, và Trung Đông. Hệ thống quan hệ đại lý rộng khắp với các ngân hàng lớn tại nhiều thị trường quan trọng đã đảm bảo LienVietPostBank có thể thực hiện giao dịch thông suốt thông qua việc sử dụng mạng lưới của các đối tác này.

**Bảng 12: Kết quả hoạt động Thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại
giai đoạn 2015 – Quý III năm 2018**

Chỉ tiêu	2015	2016		2017		Quý III/2018
	Giá trị	Giá trị	So với 2015 (%)	Giá trị	So với 2016 (%)	Giá trị
Thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại						
Tổng doanh số TTQT (triệu USD)	1.015,07	778,59	-23%	794,28	2%	618,92
Số lượng giao dịch TTQT	8.697	7.920	-9%	8.239	4%	7.184

Chỉ tiêu	2015	2016		2017		Quý III/2018
	Giá trị	Giá trị	So với 2015 (%)	Giá trị	So với 2016 (%)	Giá trị
Doanh số thanh toán xuất nhập khẩu (triệu USD)	1.001,39	762,03	-24%	782,85	3%	597,56
Số lượng giao dịch thanh toán XNK	7.686	7.028	-9%	7.427	6%	6.107

(Nguồn: LienVietPostBank)

7.1.5. Hoạt động ngân hàng đại lý

LienVietPostBank đã thiết lập mạng lưới ngân hàng đại lý rộng khắp toàn cầu, đáp ứng các nhu cầu giao dịch ngân hàng quốc tế, trong đó chủ yếu là chuyển tiền và tài trợ thương mại cho các khách hàng với các thị trường trên thế giới được nhanh chóng, an toàn, hiệu quả.

Hiện LienVietPostBank đã có 511 ngân hàng đại lý tại 55 thị trường chủ chốt của Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Úc, và Trung Đông. Hệ thống quan hệ đại lý rộng khắp với các ngân hàng lớn tại nhiều thị trường quan trọng đã đảm bảo LienVietPostBank có thể thực hiện giao dịch thông suốt thông qua việc sử dụng mạng lưới của các đối tác này.

Trong thời gian tới chiến lược của LienVietPostBank đối với hoạt động ngân hàng đại lý là tập trung duy trì, mở rộng và nâng cấp quan hệ đại lý với các đối tác truyền thống, chú trọng vào các thị trường tiềm năng với mục tiêu tăng cường huy động vốn với lãi suất tốt, kết nối kinh doanh để mở rộng cơ sở khách hàng.

7.1.6. Các hoạt động khác

a) Góp vốn mua cổ phần của các doanh nghiệp khác

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt hiện tại đang góp vốn vào 03 doanh nghiệp khác, trong đó có Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần với mức sở hữu trên 20% vốn góp. Do Ngân hàng đã được phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ về mức góp vốn dưới hình thức đầu tư thương mại thông thường vượt mức quy định hiện hành theo công văn số 2493/TTg- ĐMDN ngày 15/12/2009, mục tiêu hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần là hoạt động từ thiện ở huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang, cho nên khoản đầu tư của LienVietPostBank vào công ty này được phân loại vào tài khoản “Góp vốn, đầu tư dài hạn khác” thay vì phân loại vào tài khoản “Đầu tư vào công ty liên kết”.

Bảng 13: Danh sách các khoản đầu tư góp vốn dài hạn của LienVietPostBank tại ngày 30/09/2018

Tên doanh nghiệp	Giá gốc (triệu đồng)	Giá trị hiện tại (triệu đồng)	Tỷ lệ cổ phần nắm giữ (%)
Công ty Cổ phần Điện Việt Lào	300.000	300.000	10,0
Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt	13.750	15.931	5,5

Tên doanh nghiệp	Giá gốc (triệu đồng)	Giá trị hiện tại (triệu đồng)	Tỷ lệ cổ phần năm giữ (%)
Công ty Cổ phần Phát triển Xín Mần	8.800	8.800	44,0
Tổng cộng	322.550	324.731	

(Nguồn: BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

b) Hoạt động đầu tư kinh doanh chứng khoán nợ/chứng khoán vốn

Để đảm bảo cấu trúc của tài sản có phát triển theo hướng an toàn, hiệu quả và đa dạng hóa, LienVietPostBank đã và đang đẩy mạnh hoạt động đầu tư, kinh doanh chứng khoán nợ, đặc biệt là chứng khoán nợ chính phủ. Năm 2017 tiếp tục ghi nhận sự vươn lên mạnh mẽ, khẳng định hình ảnh một đối tác năng động, tích cực và hiệu quả của LienVietPostBank trên thị trường chứng khoán nợ, đồng thời ghi nhận sự chuyển mình lớn mạnh và ngày càng hoàn thiện của Ngân hàng trong mảng nghiệp vụ đầu tư/kinh doanh này. Với việc tham gia tích cực trên cả thị trường sơ cấp và thứ cấp, Ngân hàng tiếp tục được Bộ Tài chính lựa chọn là thành viên đấu thầu trái phiếu Chính phủ (TPCP) năm 2018.

Bảng 14: Hoạt động đầu tư kinh doanh chứng khoán (giai đoạn 2016- Quý III năm 2018)

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017		Quý III - 2018
		Giá trị	Giá trị	±% so với 2016	Giá trị
I	Chứng khoán đầu tư	33.247	31.864	-4,16%	34.736
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	32.497	30.934	-4,81%	34.005
a	Chứng khoán nợ	31.625	30.062	-4,94%	33.173
b	Chứng khoán vốn	872	872	0,00%	833
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	1.553	1.716	10,50%	1.609
3	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	-803	-786	-2,12%	-878
II	Thu lãi từ kinh doanh, đầu tư chứng khoán nợ	2.265	2.236	-1,28%	1.649

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

c) Hoạt động kinh doanh tiền tệ

Năm 2017 ghi nhận một năm biến động trái chiều về mặt lãi suất trên thị trường liên ngân hàng. Thanh khoản thị trường trong 5 tháng đầu năm luôn ở trạng thái căng thẳng. Trong hoàn cảnh đó, LienVietPostBank luôn cố gắng hoàn thành tốt những mục tiêu đã đề ra cho năm 2017, bao gồm đảm bảo thanh khoản của toàn hệ thống tại mọi thời điểm, hoàn thành các nghĩa vụ do NHNN quy định, tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn cho Ngân hàng đồng thời đảm bảo được lợi nhuận từ danh mục tự doanh. Kết quả đạt được là do sự nhạy bén và nắm bắt kịp thời những cơ hội đầu tư trên thị trường, đồng thời đã chủ động đa dạng hóa danh mục đầu tư bằng các hình thức khác nhau như: đầu tư Giấy tờ có giá ngắn hạn (chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu ghi danh,...), kinh doanh chênh lệch kỳ hạn, ... Doanh số giao dịch trên thị trường liên ngân hàng năm 2017

của LienVietPostBank tiếp tục đạt được những con số ấn tượng (đi vay/nhận tiền gửi đạt 2.839 triệu USD và 158.213 tỷ VND; cho vay/gửi tiền đạt 329 triệu USD và 40.636 tỷ VND).

7.2 Quản lý rủi ro và bảo toàn vốn

Công tác quản lý rủi ro luôn được Ngân hàng chú trọng, quan tâm và đặt lên hàng đầu. Với mục tiêu tăng trưởng bền vững, LienVietPostBank luôn chú trọng thực hiện tốt các quy định của NHNN về đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng. Các tỷ lệ đảm bảo an toàn luôn được kiểm soát chặt chẽ.

Bảng 15: Tình hình thực hiện một số tỷ lệ đảm bảo an toàn

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	2016	2017	Quý III/2018
I	Vốn tự có	10.954	11.846	11.792
1	Vốn cấp I	6.625	7.035	8.082
2	Vốn cấp II	4.329	4.811	3.710
3	Các khoản phải trừ khỏi vốn tự có	0	0	0
II	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (%)	13,23%	10,28%	9,98%
	Giá trị tài sản Có rủi ro ngoại bảng	2.552	2.593	3.343
III	Tỷ lệ về khả năng chi trả (%)			
1	Tài sản có tính thanh khoản cao	27.427	31.362	24.436
2	Tổng nợ phải trả	133.533	154.050	157.014
3	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản (%)	20,54%	20,36%	15,56%
4	Tài sản có tính thanh khoản cao (VND)	26.320	29.315	23.669
5	Dòng tiền ra ròng trong 30 ngày tiếp theo (VND)	22.099	29.476	25.221
6	Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày (VND)	119,10%	99,45%	93,84%
7	Tài sản có tính thanh khoản cao (ngoại tệ)	1.107	2.047	767
8	Dòng tiền ra ròng 30 ngày trong ngày tiếp theo (ngoại tệ)	3.770	3.748	4.095
9	Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày (ngoại tệ)	29,37%	54,62%	18,72%
IV	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn đã sử dụng để cho vay trung, dài hạn (%)	43,85%	45,28%	38,83%
1	Tổng nguồn vốn trung, dài hạn	13.199	17.852	21.728
2	Tổng Dư nợ cho vay trung và dài hạn	60.419	73.308	70.445
3	Nguồn vốn ngắn hạn	107.689	122.466	125.469

(Nguồn: LienVietPostBank)

Để kiểm soát rủi ro hiệu quả, LienVietPostBank đã thành lập Khối Pháp chế và Quản lý

rủi ro (PC&QLRR). Khối PC&QLRR bao gồm các phòng/ban: Phòng Pháp chế, Phòng Giám sát kinh doanh và xử lý nợ khu vực phía Bắc, Phòng Giám sát kinh doanh và xử lý nợ khu vực phía Nam, Phòng Quản lý rủi ro và phòng, chống rửa tiền. Khối PC&QLRR với vai trò công tác đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan để thực hiện quản trị rủi ro cho toàn hệ thống. Phòng Quản lý rủi ro và phòng, chống rửa tiền thực hiện xây dựng và vận hành hệ thống quản lý rủi ro trọng yếu bao gồm rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động đảm bảo LienVietPostBank hoạt động an toàn, hiệu quả, theo chiến lược đã được phê duyệt và tuân thủ quy định pháp luật và Cơ quan quản lý nhà nước. Phòng Pháp chế tham mưu tư vấn cho HĐQT, các Ủy ban, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban khác trong công tác áp dụng và thực thi Pháp luật, xây dựng thẩm định trình lãnh đạo LienVietPostBank phê duyệt ban hành hệ thống văn bản định chế. Phòng Giám sát kinh doanh và xử lý nợ khu vực phía Bắc/Nam giám sát hoạt động kinh doanh, kiểm soát giải ngân, và xử lý nợ khu vực phía Bắc/Nam để đảm bảo hoạt động của LienVietPostBank luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật và cơ quan quản lý.

7.3 Thị trường hoạt động

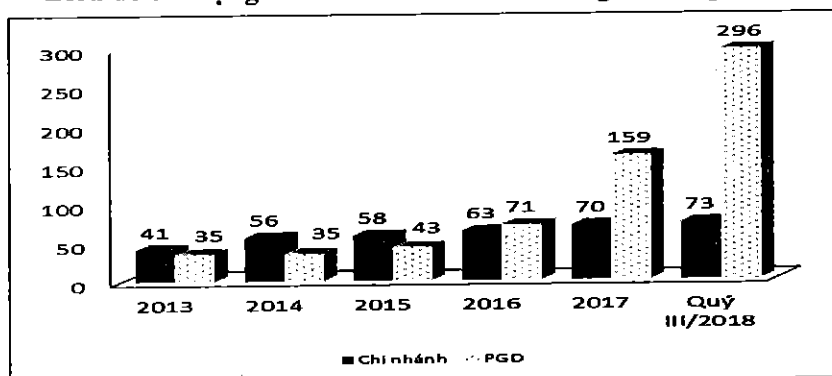
7.3.1. Mạng lưới chi nhánh

Năm 2017 là năm đánh dấu sự phát triển vượt bậc của PGD trong công tác phát triển mạng lưới khi đã mở mới được 95 chi nhánh và phòng giao dịch. Đây là con số thành lập mới các điểm giao dịch nhiều nhất trong 10 năm qua (bao gồm 7 chi nhánh và 88 phòng giao dịch ngân hàng).

Tính đến 30/09/2018, LienVietPostBank là một trong những Ngân hàng TMCP có mạng lưới hoạt động lớn nhất cả nước với hệ thống các điểm giao dịch phủ khắp 63/63 tỉnh thành đến tận các huyện, xã với tổng cộng có 03 Văn phòng đại diện, 73 Chi nhánh và 296 Phòng giao dịch tại các tỉnh thành, 936 Phòng giao dịch Bưu điện trên cả nước.

Tiếp tục đà phát triển năm 2017, theo kế hoạch đến năm 2019, Ngân hàng sẽ tiếp tục mở thêm các Chi nhánh, Phòng Giao dịch của Ngân hàng tại tất cả các Quận/Huyện trên toàn quốc.

Biểu đồ 5: Mạng lưới chi nhánh PGD trong 5 năm gần đây



(Nguồn: LienVietPostBank)

Lưu ý: Số liệu trên chưa bao gồm Phòng giao dịch bưu điện và quyền khai thác hơn 10.000 điểm giao dịch

**Bảng 16: Mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch của LienVietPostBank
(tính đến 30/09/2018)**

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
1	Hà Nội	CN Hà Nội	Số 135 Xã Đàn, phường Phương Liên, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	(024) 62689689
2		PGD Đông Anh	Số 54-56 đường Cao Lỗ, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	(024) 32006161
3		CN Thăng Long	Số 214B phố Trần Quang Khải, phường Tráng Tiên, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.	(024) 39380088
4		PGD Sơn Tây	Số 205-207 phố Chùa Thông, phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội	(024) 33818686
5		CN Đông Đô	Số 297 Kim Mã, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, TP. Hà Nội.	(024) 37264008
6		CN Tiết kiệm Bưu điện	Số 493 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội.	(024) 39413526
7		PGD Thủ Đô	Tầng 2 tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.	(024) 62668668
8		PGD Hà Đông	Số 10 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.	(024) 62868999
9		PGD Thanh Nhân	Số 346 - 348 Trần Khát Chân, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.	(024) 62698698
10		PGD Cầu Giấy	Lô B1A cụm SX tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp nhỏ quận Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	(024) 37956688
11		PGD Trần Đăng Ninh	Số 207 - 209 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	(024) 37931668
12		PGD Mỹ Đình	B28 - BT5 khu ĐTM Mỹ Đình II, xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, TP. Hà Nội.	(024) 37878811
13		PGD Trung Yên	Số 5, Lô 14A khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	(024) 62521521

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
14	Hà Nội	PGD Long Biên	Số 85 Ngõ Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.	(024) 36527039
15		PGD Phúc Đồng	Lô T112 - TTTM Aeon Long Biên, Lô HH1 khu công viên công nghệ thông tin Hà Nội, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, TP. Hà Nội.	
16		PGD Hoàng Mai	Số 811 đường Giải Phóng, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.	(024) 32181181
17		PGD Thường Tín	Số 56-56 phố Ga, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội	(024) 38865858
18		CN Xuân Mai	Số 20, tổ 2, Khu Tân Xuân, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	(024) 22222888
19		PGD Hoàng Quốc Việt	Số 349 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	(024) 37932600
20		Chi nhánh Ba Vì	Số 274 - 276 đường Quảng Oai, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.	(024) 32098888
21		PGD Ứng Hòa	Số 17 phố Trần Đăng Ninh, Thị trấn Vân Đình, Huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội	(024) 32099889
22		PGD Mê Linh	Thôn Trung Hậu, Xã Tiên Phong, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội	(024) 32089889
23		PGD Thanh Oai	Khu Nội Thị, Thị trấn Kim Bài, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội	(024) 32089898
24		PGD Phú Xuyên	Tiểu khu Mỹ Lâm, Thị trấn Phú Xuyên, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội	(024) 32093333
25	Chi nhánh Gia Lâm	Số 169, Đường Ngô Xuân Quảng, Thị trấn Châu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội	(024) 32083388	

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
26	TP. Hồ Chí Minh	CN TP. Hồ Chí Minh	Số 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1, TP HCM.	(028) 38130791
27		PGD Phú Mỹ Hưng	Số 1443, Khu Phố Mỹ Toàn 1, đường Nguyễn Văn Linh, phường Tân Phong, Quận 7, TP HCM.	
28		CN Tân Bình	Số 475 Lê Văn Sỹ, phường 2, quận Tân Bình, TP HCM.	(028) 54495211
29		PGD Trường Chinh	Số 481 - 481B, đường Trường Chinh, Phường 14, quận Tân Bình, TP HCM.	
30		PGD Tân Sơn Nhất	Số 153, 159/1/5 và 87/1A (hợp khối) Nguyễn Thái Sơn, Phường 4, quận Gò Vấp, TP HCM.	
31		CN Chợ Lớn	Số 52-54-56, Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5, TP HCM.	(028) 62688688
32		PGD Bình Thới	Số 205-205A, đường Bình Thới, Phường 10, Quận 11, TP HCM.	(028) 62640188
33		PGD Sài Gòn	Tầng 1 và 3, Tòa nhà Sài Gòn Royal, 91 Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM.	(028) 62996688
34		PGD Nam Sài Gòn	Tầng 1, tầng lửng, tầng 2, tầng 3 tại số 480C Nguyễn Thị Thập, phường Tân Quy, Quận 7, TP HCM.	(028) 37713771
35		PGD Phú Nhuận	Số 168 Phan Xích Long, Phường 2, quận Phú Nhuận, TP HCM.	(028) 35174848
36		PGD Đô Thành	Tầng trệt và tầng 1, 506 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 4, quận 3, TP HCM.	(028) 62698698
37		PGD An Đông	Số 178 - 180 Lê Hồng Phong, Phường 3, Quận 5, TP HCM.	(028) 62812468
38		PGD An Phú	Số 35 đường Song Hành, khu phố 5, phường An Phú, Quận 2, TP HCM.	(028) 62960040
39	PGD Bình Tây	Tầng triệt lộ B1, Khu trung tâm thương mại của Khu căn hộ Him Lam Chợ Lớn, số 491, đường Hậu Giang, phường 11, quận 6, TP.HCM.	(028) 62647268	

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
40	TP. Hồ Chí Minh	CN Củ Chi	Số 226 tỉnh lộ 8, khu phố 2, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, thành phố HCM	(028) 3790626
41		CN Nhà Bè	Số 511A Huỳnh Tấn Phát, khu phố 7, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh	(028) 36397979
42		PGD Trung tâm Học Môn	Số 57/7 Lý Nam Đế, Thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh	(028) 36393639
43	An Giang	CN An Giang	Số 132C Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.	(0276) 6260999
44		PGD Châu Đốc	Số 67 - 69 Nguyễn Hữu Cảnh, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.	(0276) 6260999
45		PGD Thoại Sơn	Số 343 Nguyễn Huệ, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	(0276) 3713555
46		PGD Phú Tân	Số 216 Tôn Đức Thắng, thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.	
47		PGD Tân Châu	Số 46, Tổ 26, Đường Thoại Ngọc Hầu, Phường Long Thạnh, Thị xã Tân Châu, Tỉnh An Giang	(0296) 3909 777
48	Bà Rịa – Vũng Tàu	CN Vũng Tàu	Số 473 Nguyễn An Ninh, phường 9, TP. Vũng Tàu.	(0254) 3628666
49		PGD Sao Mai	Căn hộ PB.0114 tại tầng thương mại Block B DIC Phoenix, đường D1- Khu đô thị Chí Linh, phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	(0264) 3540379
50		PGD Bà Rịa	Số 133 đường 27/4, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	(0264) 3736 779
51		PGD Tân Thành	Thôn Tân Hạnh, quốc lộ 51 (đường nội thị là Độc Lập), thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	(0264) 3922 669

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
52		PGD Châu Đức	Số 316 Lê Hồng Phong, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	(0254) 3959 999
53		PGD Long Điền	Số 268 Võ Thị Sáu, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	(0254) 3958899
54		PGD Xuyên Mộc	Số 250 Quốc lộ 55, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	(0254) 3959889
55		PGD Đất Đỏ	Khu phố Thanh Long, Thị trấn Đất Đỏ, Huyện Đất Đỏ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	(0254) 3959789
56	Bắc Giang	CN Bắc Giang	Số 389 đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.	(0240) 3992888
57		PGD Lạng Giang	Phố Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	(0204) 2484116
58		PGD Lục Ngạn	Số 73 đường Minh Khai, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	(0204) 2484111
59		PGD Việt Yên	Số 622 đường Thân Nhân Trung, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	(0204) 2484777
60	Bắc Kạn	CN Bắc Kạn	Tổ 7B, phường Đức Xuân, thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.	(0281) 3879468
61		PGD Ba Bể	Tiểu khu 5, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	(0281) 3886686
62		PGD Na Rì	Tổ nhân dân Hát Gieng, thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	(0281) 3886779
63		PGD Chợ Đồn	Tổ 7, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.	(0281) 3882686
64		PGD Pác Nặm	Xã Bộc Bỏ, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	(0209) 3909999
65		PGD Ngân Sơn	Xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	(0209) 3907789

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
66		PGD Bạch Thông	Phố Nà Hái, Thị trấn Phủ Thông, Huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	(0209) 3908999
67		PGD Chợ Mới	Tổ 7, Thị trấn Chợ Mới, Huyện Chợ Mới, Tỉnh Bắc Kạn	(0209) 3909688
68	Bạc Liêu	CN Bạc Liêu	Số 09 đường Trần Phú, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.	(0291) 6266668
69		PGD Giá Rai	Quốc Lộ 1A, khóm 1, phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu	(0291) 3908666
70		PGD Đông Hải	Áp 4, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu	(0291) 3909888
71		PGD Hồng Dân	Áp Nội Ô, Thị trấn Ngan Dừa, Huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu	(0291) 3908999
72	Bắc Ninh	CN Bắc Ninh	Số 22 Lý Thái Tổ, phường Đại Phúc, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	(0241) 3855688
73		PGD Quế Võ	Số 155 khu 1, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.	(0241) 3863686
74		PGD Từ Sơn	Số 269 đường Trần Phú, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.	(024) 13761996
75		PGD Yên Phong	Số 44 phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	(0241) 3880686
76	Bến Tre	CN Bến Tre	Số 214/1 đường 30 tháng 4, khu phố 1, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.	(0275) 3837368
77		PGD Bình Đại	Khu phố 1, thị trấn Bình Đại, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre	(0275) 3909989
78		PGD Chợ Lách	Khu phố 1, thị trấn Chợ Lách, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre	(0275) 3909979
79		PGD Thạnh Phú	Áp Thạnh Trị Hạ, thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	(0275) 3909999
80	Bình Định	CN Bình Định	134 - 136 Trần Hưng Đạo, phường Hải Cảng, TP. Quy Nhơn	(0256) 3585999
81	Bình Dương	CN Bình Dương	Số 203 đường 30 tháng 4, khu 2, phường Phú Thọ, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	(0650) 6290134

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
82		PGD Tân Uyên	Lô M 24 - 25, khu dân cư Thương mại Uyên Hưng, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	(0274) 3686646
83		PGD Thuận An	Số 42 đường Nguyễn Văn Tiết, khu phố Bình Hòa, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	(0274) 3991399
84		PGD Dĩ An	Số 423 đường Trần Hưng Đạo, khu phố Bình Minh 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương	(0274) 3739922
85		PGD Phú Giáo	Số 443 Đường DT741, Khu phố 5, Thị trấn Phước Vĩnh, Huyện Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương	(0274) 3908999
86		PGD Tương Bình Hiệp	Số 29, Khu 4, Phường Hiệp An, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương	(0274) 3908668
87		PGD Khu công nghiệp VSIP	Khu phố Bình Đức 1, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương	(0274) 3809979
88		Bình Phước	CN Bình Phước	Số 416, Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
89	PGD Bình Long		Khu phố Phú Hưng, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước	(02651) 3666868
90	PGD Phước Long		Khu phố 6, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước	(02651) 3996688
91	PGD Chơn Thành		Khu phố 6, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	(02651) 3777555
92	Bình Thuận	CN Bình Thuận	Thửa đất số 648 - 729 - 730, tờ bản đồ số 58, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	(0252) 3751 668
93		PGD Mũi Né	Số 02 Nguyễn Minh Châu, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	(0252) 3909119

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
94		PGD La Gi	Số 120 Lê Lợi, phường Phước Hội, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận	(0252) 3909115
95		PGD Tuy Phong	Tuyến 1 đường 17/4, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận	(0252) 3909111
96		PGD Bắc Bình	Số 96 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận	(0252) 3909112
97		PGD Hàm Thuận Bắc	Đường Tám Tháng Tư (8/4), khu phố Lâm Hòa, thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận	(0252) 3909113
98		PGD Hàm Thuận Nam	Số 295 Trần Hưng Đạo, khu phố Nam Thành, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận	(0252) 3909114
99		PGD Tánh Linh	Số 451 Trần Hưng Đạo, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận	(0252) 3909118
100		PGD Đức Linh	Số 477 Cách Mạng Tháng Tám, khu phố 1, thị trấn Võ Xu, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận	(0252) 3909117
101		PGD Hàm Tân	Số 219 Hùng Vương, khu phố 2, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận	(0252) 3909116
102		PGD Phú Quý	Số 212 Hùng Vương, thôn Quý Thạnh, xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận	(0252) 3909120
103		Cà Mau	CN Cà Mau	Số 175 Lý Thường Kiệt, phường 6, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
104	PGD Thới Bình		Đường Lê Duẩn, khóm 1, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau	(0290) 3615666
105	PGD Trần Văn Thời		Khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau	(0290) 3928686
106	PGD Cái Nước		Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau	(0290) 3882668

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
107	Cao Bằng	CN Cao Bằng	Số 40 phố Kim Đồng, phường Hợp Giang, thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.	(0206) 3882266
108		PGD Trùng Khánh	Tổ 5, khu 3, thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	(0206) 382379
109		PGD Quảng Uyên	Phố mới, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng	(0206) 3821212
110		PGD Hòa An	Tổ 1 Hoàng Bó, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng	(0206) 3861333
111	Cần Thơ	CN Cần Thơ	Số 26-28, đường Nguyễn An Ninh, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.	(0710) 6252555
112		PGD Thốt Nốt	Số 72 đường Nguyễn Thái Học, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, TP. Cần Thơ.	
113		PGD Trà Nóc	Lô 30, khu công nghiệp Trà Nóc, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ.	
114		PGD Phong Điền	Khu dân cư thương mại huyện Phong Điền, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ	(0292) 3941666
115		PGD Cái Răng	Số 01 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường Lê Bình, Quận Cái Răng, Thành Phố Cần Thơ	(0292) 3909789
116		PGD Hưng Lợi	Số 540 đường 30/4, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, Thành Phố Cần Thơ	(0292) 3909678
117		PGD Ô Môn	Số 01, Đường Kim Đồng, Phường Châu Văn Liêm, Quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ	(0292) 3909889
118	Đà Nẵng	CN Đà Nẵng	Số 140 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.	(0511) 3816668
119		PGD Nguyễn Văn Linh	Số 84 Nguyễn Văn Linh, phường Nam Dương, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.	

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
120		PGD Thanh Khê	Số 638 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.	
121		PGD Ngũ Hành Sơn	Số 676 Lê Văn Hiến, Phường Hòa Hải, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng	(0236) 3908686
122	Đắk Lắk	CN Đắk Lắk	Số 286 đường Phan Bội Châu, phường Thống Nhất, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.	(0262) 6253030
123		PGD Krông Năng	Số 75, đường Nguyễn Tất Thành, thị trấn Krông Năng, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	(0500) 6272525
124		PGD Ea Kar	Số 209, đường Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	(0500) 6272626
125		PGD Ea'Hleo	Số 553, đường Giải Phóng, thị trấn Ea Đrăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	(0500) 6272255
126	Đắk Nông	CN Đắk Nông	Tòa nhà Trung tâm giao dịch, khai thác và làm việc Bưu điện Tỉnh Đắk Nông, đường 23 tháng 3, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.	(0261) 3559999
127		PGD Đắk R'Lấp	Số 6 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông	(0261) 3908999
128		PGD Đắk Song	Tổ 2, Thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông	(0261) 3909999
129		PGD Đắk Mil	Số 04 Nguyễn Tất Thành, Thị trấn Đắk Mil, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông	(0261) 3908668
130		PGD Cư Jút	Số 365, Đường Nguyễn Tất Thành, Thị trấn Ea TLing, Huyện Cư Jút, Tỉnh Đắk Nông	(0261) 3909789
131		PGD Đắk Glong	Thôn 4, Xã Quảng Khê, Huyện Đắk Glong, Tỉnh Đắk Nông	(0261) 3909899
132	Điện Biên	CN Điện Biên	Số 896 đường Võ Nguyên Giáp, tổ dân phố 10, phường Mường Thanh, TP. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.	(0230) 3811911

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
133		PGD Bản Phủ	Đội 24, xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên.	(0215) 3909555
134		PGD Mường Nhé	Tổ dân cư số 1, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên	(0215) 3909999
135		PGD Tuần Giáo	Khối Tân Giang, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	(0215) 3909333
136		PGD Mường Lay	Tổ 4, phường Na Lay, Thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên	(0215) 3909222
137		PGD Mường Ảng	Tổ 8, thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	(0215) 3909666
138	Đồng Nai	CN Đồng Nai	Số 197A, đường Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	(0251) 6256868
139		PGD Đồng Khởi	Số 2/21A-2/22 đường Đồng Khởi, KP6, phường Tam Hiệp, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	
140		PGD Long Thành	Tổ 2, khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	
141		PGD Trảng Bom	B21 - B22, đường 29/4, KP5, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	
142	Đồng Tháp	CN Đồng Tháp	Số 214 - 216 - 218 - 220 đường Nguyễn Huệ, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.	(0277) 3826868
143		PGD Lấp Vò	Quốc lộ 80, Ấp Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	(0277) 3908686
144		PGD Hồng Ngự	Đường Hùng Vương, phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp	(0277) 3909979
145	Gia Lai	CN Gia Lai	Số nhà 92 đường Hùng Vương, phường Hội Thương, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.	(0269) 3648888
146		PGD Ayun Pa	Số 197, đường Lê Hồng Phong, phường Đoàn Kết, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai	(0593) 652678

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
147		PGD An Khê	Số 32 đường Hoàng Văn Thụ, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	(0593) 533789
148		PGD Chư sê	Số 783, đường Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai	(0593) 885678
149		PGD Chư Prông	Số 103, Đường Hùng Vương, Thị trấn Chư Prông, Huyện Chư Prông, Tỉnh Gia Lai	(0269) 3909666
150		PGD Đức Cơ	Số 212, Đường Quang Trung, Thị trấn Chư Ty, Huyện Đức Cơ, Tỉnh Gia Lai	(0269) 3909888
151		PGD Ia Grai	Số 275, Đường Hùng Vương, Thị trấn Ia Kha, Huyện Ia Grai, Tỉnh Gia Lai	(0269) 3909909
152		PGD Chư Păh	Số 24, Đường Trần Phú, Thị trấn Phú Hòa, Huyện Chư Păh, Tỉnh Gia Lai	(0269) 3909999
153		PGD Krông Pa	Số 08, Đường Trần Hưng Đạo, Thị trấn Phú Túc, Huyện Krông Pa, Tỉnh Gia Lai	(0269) 3908999
154	Hà Giang	CN Hà Giang	Số 118 đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.	(0219) 3811999
155		PGD Xín Mần	Thị trấn Cốc Pài, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang	(0219) 3909999
156	Hà Nam	CN Hà Nam	Số 114 đường Trần Phú, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.	(0351) 3882882
157		PGD Đồng Văn	Số 278A-278B đường Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	(0226) 3730666
158		PGD Bình Lục	Số 796, phố Trần Hưng Đạo, tiểu khu Bình Thắng, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	(0226) 3657666
159		PGD Lý Nhân	Xóm 6, thôn Mai Xá, xã Đồng Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	(0226) 3752666

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
160		PGD Kim Bảng	Số 69, đường Quang Trung, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	(0226) 3909999
161		PGD Thanh Liêm	Km5, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	(0226) 3908888
162	Hà Tĩnh	CN Hà Tĩnh	Số 8 Trần Phú, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	(039) 3668668
163		CN Hải Dương	Số 62 - 64 Ngô Quyền, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.	(0320) 3890666
164		PGD Cẩm Giàng	Khu dân cư 16, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	(0220) 3909226
165		PGD Gia Lộc	318 Nguyễn Chế Nghĩa, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	(0220) 3909222
166		PGD Kinh Môn	Thôn Tân Sơn, xã Hiệp An, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	(0220) 3909223
167		PGD Tứ Kỳ	Số 157 đường 391 thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương	(0220) 3909221
168		PGD Ninh Giang	Đường Khúc Thừa Dụ, thị trấn Ninh Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	(0220) 3909225
169	Hải Dương	PGD Bình Giang	Số 1, Khu 3, Thị trấn Kê Sặt, Huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương	(0220) 3909899
170		PGD Thanh Hà	Thôn Du La, Xã Cẩm Chế, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương	(0220) 3909099
171		PGD Thanh Miện	Thôn La Ngoại, Xã Ngũ Hùng, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương	(0220) 3909299
172		PGD Chí Linh	Khu Dân cư Lôi Động, Phường Cộng Hòa, Thị xã Chí Linh, Tỉnh Hải Dương	(0220) 3909399
173		PGD Nam Sách	Phố Mới, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương	(0220) 3909599
174		PGD Kim Thành	Thôn Phạm Xá 1, Xã Tuấn Hưng, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương	(0220) 3909699

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
175	Hải Phòng	CN Hải Phòng	Số 43 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hồng Bàng, TP.Hải Phòng.	(0225) 6261668
176		PGD Đình Vũ	Lô PGD 2.4 và KB4.3, Khu Công nghiệp MP Đình Vũ, thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải, quận Hải An, TP. Hải Phòng.	(0225) 2299555
177		PGD Kiến Thụy	Số 42 khu Cầu Đen, thị trấn Núi Đồi, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng	(0225) 2299819
178		PGD Vĩnh Bảo	Số 143, khu phố Đông Thái, Thị trấn Vĩnh Bảo, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	(0225) 2299258
179		PGD Kiến An	Số 2 Phan Đăng Lưu, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, TP Hải Phòng	(0225) 8839555
180		PGD Đồ Sơn	Số 85 Lý Thánh Tông, phường Vạn Sơn, Quận Đồ Sơn, TP Hải Phòng	(0225) 8838888
181		PGD Thủy Nguyên	Số 5 đường Đà Nẵng, thị trấn Núi Đèo, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	(0225) 8838383
182		PGD An Dương	Số 10, đường 351, khu phố 4, thị trấn An Dương, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	
183		PGD Tiên Lãng	Khu 7 phố Minh Đức, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng	(0225) 8838889
184		PGD Cát Hải	Số 18, đường 1/4 thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng	(0225) 8839839
185		PGD An Lão	Số 27, Đường Lê Lợi, Thị trấn An Lão, Huyện An Lão, Thành phố Hải Phòng	(0225) 8838686
186	Hậu Giang	CN Hậu Giang	Số 32 Nguyễn Công Trứ, phường 1, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	(0711) 6270668

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
187		PGD Tân Phú Thạnh	Số 418A, quốc lộ 1, ấp Tân Phú, thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.	
188		PGD Vị Thanh	Số 1107 đường Trần Hưng Đạo, Phường 7, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.	
189		PGD Long Mỹ	Số 16 - 18 đường 30-4, thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.	
190	Hòa Bình	CN Hòa Bình	Đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.	(0218) 3898918
191		PGD Kim Bôi	Phố Bưởi, xã Hạ Bì, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình	(0218) 3878886
192		PGD Tân Lạc	Khu 1B, thị trấn Mường Khén, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình	(0218) 3833666
193		PGD Yên Thủy	Khu phố 12, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình	(0218) 3865588
194		PGD Lạc Thủy	Khu phố 3, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình	(0218) 3874068
195	Hưng Yên	CN Hưng Yên	Số 537 Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	(0321) 6266866
196	Khánh Hòa	CN Khánh Hòa	Số 69 - 71 phố Thống Nhất, phường Vạn Thạnh, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	
197		PGD Cam Ranh	Số 156, đường 22/8, TDP Thuận Phát, thị phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.	
198		PGD Ninh Hòa	Tổ dân phố 2, phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	(0258) 3847666
199		PGD Diên Khánh	Thôn Phú Ân Nam 1, xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa	(0258) 3760223
200		PGD Vạn Ninh	Số 275 Hùng Vương, Thị trấn Vạn Giã, Huyện Vạn Ninh, Tỉnh Khánh Hòa	(0258) 3908788

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
201	Kiên Giang	CN Kiên Giang	Số 28 Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.	(0297) 3777677
202		PGD Giồng Riềng	Khu Nội Ô, Thị trấn Giồng Riềng, Huyện Giồng Riềng, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3909033
203		PGD Châu Thành	Số 603, Quốc lộ 63, Khu phố Minh Phú, Thị trấn Minh Lương, Huyện Châu Thành, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3909022
204		PGD Gò Quao	Áp Phước Hưng 1, Thị trấn Gò Quao, Huyện Gò Quao, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3909044
205		PGD Hà Tiên	Số 03, Đường Tô Châu, Phường Đông Hồ, Thị xã Hà Tiên, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3909077
206		PGD An Biên	Khu vực 2, Thị trấn Thứ Ba, Huyện An Biên, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3909055
207		PGD An Minh	Khu vực 2, Thị trấn Thứ Mười Một, Huyện An Minh, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3909066
208		PGD Tân Hiệp	Số 33, Khóm B, Thị trấn Tân Hiệp, Huyện Tân Hiệp, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3909088
209		PGD U Minh Thượng	Áp Cạn Ngọn A, Xã Thạnh Yên, Huyện U Minh Thượng, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3909098
210		PGD Vĩnh Thuận	Áp Vĩnh Đông II, Thị trấn Vĩnh Thuận, Huyện Vĩnh Thuận, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3909099
211		PGD Phú Quốc	Số 10, Đường 30/4, Khu phố 2, Thị trấn Dương Đông, Huyện Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang	(0297) 3909909
212	Kon Tum	CN Kon Tum	Số 72 đường Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	
213	Lai Châu	CN Lai Châu	Tổ 12, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	(0231)3898666
214	Lâm Đồng	CN Lâm Đồng	Số 33 Bùi Thị Xuân, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
215	Lạng Sơn	CN Lạng Sơn	Số 1 đường Tam Thanh, phường Tam Thanh, TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	(025) 3866 868
216		PGD Hữu Lũng	Số 235-237 đường Chi Lăng, khu Tân Mỹ 1, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.	(025) 3728686
217		PGD Bắc Sơn	Tiểu khu Trần Phú, thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn	(0253) 891968
218		PGD Lộc Bình	Khu Hòa Bình, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	(0253) 891368
219		PGD Văn Lãng	Số 62, Khu 3, đường Chiến Thắng, thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn	(0205) 3909999
220		PGD Đồng Đăng	Khu Dây Thép, thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	(0205) 3909689
221		PGD Văn Quan	Số 116, Phố Đức Tâm II, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	(0205) 3908999
222		PGD Đình Lập	Khu 4, thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn	(0205) 3909688
223		PGD Chi Lăng	Số 162, đường Đại Huệ, khu Chính, thị trấn Đồng Mô, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	(0205) 3909668
224		PGD Bình Gia	Thôn Ngã Tư, xã Tô Hiệu, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn	(0205) 3908668
225		PGD Tràng Định	Số 58, đường Hoàng Văn Thụ, thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn	(0205) 3908688
226		Lào Cai	CN Lào Cai	Số 13 đường Nguyễn Huệ, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai.
227	PGD Bảo Yên		Số nhà 394 đường Nguyễn Tất Thành, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	(0214) 3668989
228	PGD Bảo Thắng		Số nhà 174 đường Cách mạng Tháng 8, Thị trấn Phố Lu, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai	(0214) 3667999
229	PGD Bắc Hà		Số 096 đường Ngọc Uyển, thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai	(0214) 3687999

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
230		PGD Trung tâm Lào Cai	013 Nguyễn Huệ, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai.	(0214) 3888997
231		PGD Mường Khương	Số 282 đường Giải Phóng 11/11, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai	(0214) 3909789
232		PGD Sa Pa	Số 06 đường Thạch Sơn, thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai	(0214) 3909888
233		PGD Văn Bàn	Tổ 7, Thị trấn Khánh Yên, Huyện Văn Bàn, Tỉnh Lào Cai	(0214) 3908668
234		PGD Bát Xát	Số 477, Đường Hùng Vương, Thị trấn Bát Xát, Huyện Bát Xát, Tỉnh Lào Cai	(0214) 3908666
235	Long An	CN Long An	Số 123-125-127 đường Hùng Vương, Phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.	(0272) 3526977
236		PGD Cần Đước	Khu 1 A Quốc Lộ 50, thị trấn Cần Đước, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	(0272) 3909090
237		PGD Hậu Nghĩa	Ô 7, Khu B, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	(0272) 3909797
238		PGD Châu Thành	Số 47 tỉnh lộ 827A, khu phố 3, thị trấn Tâm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	(0272) 3909777
239		PGD Vĩnh Hưng	Số 240, đường Cách Mạng Tháng 8, thị trấn Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An	(0272) 3909979
240	Nam Định	CN Nam Định	Số 223 đường Trần Hưng Đạo, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.	(0228) 3525888
241		PGD Ý Yên	Đường 57 thông Tân Lập, xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	(0228) 3768888
242		PGD Nam Trực	Thôn 4, thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định	(0228) 3793666
243		PGD Hải Hậu	Tổ dân phố số 3, thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	(0228) 3772666
244		PGD Giao Thủy	Khu 3, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định	(0228) 3763999

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
245		PGD Mỹ Lộc	Hm8 Quốc lộ 21A, thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	(0228) 3785999
246		PGD Nghĩa Hưng	Số 43 Khu I, thị trấn Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	(0228) 3909777
247		PGD Vụ Bản	Số 80A Non Côi, Thị trấn Gôi, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định	(0228) 3909666
248	Nghệ An	CN Nghệ An	Số 20B Cao Thắng, phường Hồng Sơn, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An.	(0238) 8688699
249		PGD Nguyễn Văn Cừ	Số 187 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hưng Bình, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An.	
250		PGD Đô Lương	Khu đô thị mới, Nam Thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	
251		PGD Thái Hòa	Số 311 đường Nguyễn Trãi, khối Kim Tân, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.	
252		PGD Tương Dương	Khối Hòa Bắc, thị trấn Hòa Bình, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An	(0238) 3603456
253		PGD Quỳnh Lưu	Khối 1, thị trấn Giàu Cát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	(0238) 3219666
254		PGD TX Cửa Lò	Số 12 đường Nguyễn Sinh Cung, phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	(0238) 3219999
255		PGD Anh Sơn	Khối 5, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	(0238) 3603333
256		PGD Quế Phong	Quốc lộ 16, Khối 1, Thị trấn Kim Sơn, Huyện Quế Phong, Tỉnh Nghệ An	(0238) 3603888
257	Ninh Bình	CN Ninh Bình	Số 12, ngõ 74 đường Đinh Tiên Hoàng, phường Đông Thành, TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.	(0306) 3658668
258		PGD Kim Sơn	Xóm 7A, phố Kiến Trung, xã Kim Chính, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	(0306) 260096
259		PGD Gia Viễn	Số 85, đường 477B, phố Me, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình	(0306) 658566

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
260		PGD Tam Điệp	Số 51 đường Quang Trung, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình	(0306) 280168
261		PGD Yên Mô	Khu phố Trung Yên, Thị trấn Yên Thịnh, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình	(0229) 3909999
262		PGD Nho Quan	Phố Phong Lạc, Thị trấn Nho Quan, Huyện Nho Quan, Tỉnh Ninh Bình	(0229) 3909666
263	Ninh Thuận	CN Ninh Thuận	Số 44 đường 16 tháng 4, phường Tấn Tài, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.	(0259) 3921111
264		PGD Ninh Sơn	221 E đường Lê Duẩn, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	(0259) 3628888
265		PGD Ninh Hải	Khu phố Ninh Trữ 2, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	(0259) 3965555
266		PGD Cà Ná	Thôn Lạc Sơn 2, xã Cà Ná, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	(0259) 3767777
267	Phú Thọ	CN Phú Thọ	Số 1172 Đại lộ Hùng Vương, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.	(0210) 3745666
268		PGD TX Phú Thọ	Phố Long Xuyên, phường Hùng Vương, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3713555
269		PGD Cẩm Khê	Khu 9, thị trấn Sông Thao, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3637555
270		PGD Thanh Sơn	Số 174, 176 phố Ba Mỏ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3873111
271		PGD Hạ Hòa	Khu 8, thị trấn Hà Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3909777
272		PGD Thanh Ba	Khu 6, thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3909888
273		PGD Phù Ninh	Tổ 8 khu Núi Trang, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3909999

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
274		PGD Lâm Thao	Khu Lâm Thao, thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3908666
275		PGD Yên Lập	Khu Tân An 2, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3908999
276		PGD Tân Sơn	Khu 2B Nà Đồng, xã Tân Phú, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3908555
277		PGD Tam Nông	Khu 7, phố Tân Hưng, thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3909555
278		PGD Thanh Thủy	Khu 9, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ	(0210) 3909666
279		PGD Đoan Hùng	Khu Tân Tiến, Thị trấn Đoan Hùng, Huyện Đoan Hùng, Tỉnh Phú Thọ	(0210) 3909222
280		Phú Yên	CN Phú Yên	Số 197-199 đại lộ Hùng Vương, phường 5, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.
281	Quảng Bình	CN Quảng Bình	Số 01 đường Trần Hưng Đạo, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.	(0232) 3815815
282		PGD Lệ Thủy	Thôn Thượng Giang, thị trấn Kiến Giang, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	(0232) 3963668
283		PGD Ba Đồn	Số 375 Quang Trung, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình	(0232) 3535668
284		PGD Bố Trạch	Tiểu khu 11, đường Hùng Vương, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	(0232) 3655668
285	Quảng Nam	CN Quảng Nam	Số 196 – 198 Phan Chu Trinh, phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.	(0235) 3858668
286		PGD Hội An	Số 562 Hai Bà Trưng, khối Xuân Hòa, phường Cẩm Phố, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam	(0235) 3864668
287		PGD Đại Lộc	Khu 7, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam	(0235) 3763668

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
288		PGD Hiệp Đức	Khối phố An Tây, thị trấn Tân An, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam	(0235) 3883.668
289		PGD Tiên Phước	Số 147 Tôn Đức Thắng, Khối phố Tiên Bình, Thị trấn Tiên Kỳ, Huyện Tiên Phước, Tỉnh Quảng Nam	(0235) 3808668
290	Quảng Ngãi	CN Dung Quất	Số 1 An Dương Vương, phường Lê Hồng Phong, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	(055) 6251668
291		PGD Hùng Vương	Số 28 đường Hùng Vương, phường Nguyễn Nghiêm, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.	
292		PGD Bình Sơn	Tổ dân phố 6, thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	(055) 3530171
293		PGD Đức Phổ	Số 259 Nguyễn Nghiêm, thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.	(055) 3795567
294	Quảng Ninh	CN Quảng Ninh	Số 36a, tổ 10, khu 1, đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.	(0203) 36253368
295		PGD Cẩm Phả	Số 375 đường Trần Phú, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	(0203) 3909666
296		PGD Hải Hà	Số 12 Chu Văn An, thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	(0203) 3909666
297		PGD Uông Bí	Số 447, Đường Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh	(0203) 3909699
298		PGD Quảng Yên	Số 54, Đường Trần Nhân Tông, Khu phố 9, Phường Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh	(0203) 3909799
299		PGD Tiên Yên	Số 64 - 66, Phố Đồng Tiến 1, Thị trấn Tiên Yên, Huyện Tiên Yên, Tỉnh Quảng Ninh	(0203) 3908688
300	Quảng Trị	CN Quảng Trị	Số 72, quốc lộ 9, phường 1, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.	(053) 2899899

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
301	Sóc Trăng	CN Sóc Trăng	Số 113 đường Hùng Vương, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.	(0299) 3638168
302		PGD Cù Lao Dung	Áp Phước Hòa B, Thị trấn Cù Lao Dung, Huyện Cù Lao Dung.	(0299) 3870.022
303		PGD Lịch Hội Thượng	Áp Châu Thành, thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề.	(0299) 3879988
304		PGD Vĩnh Châu	Đường 30/4, Khóm 2, Phường 1, Thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	(0299) 3893388
305		PGD Ngã Năm	Đường Nguyễn Huệ, khóm 7, phường 1, thị xã Ngã Năm.	(0299) 3870707
306		PGD Thạnh Phú	Áp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	(0299) 3909399
307		PGD Thạnh Trị	Quốc lộ 1A, ấp 2, thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	(0299) 3908908
308		PGD Thành phố Sóc Trăng	Số 01, đường Trần Hưng Đạo, phường 03, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	(0299) 3909909
309		PGD Mỹ Tú	Số 153 Hùng Vương, Ấp Cầu Đồn, Thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, Huyện Mỹ Tú, Tỉnh Sóc Trăng	(0299) 3909777
310		PGD Thuận Hòa	Số 69 Quốc lộ 1A, Ấp Xây Đá, Thị trấn Châu Thành, Huyện Châu Thành, Tỉnh Sóc Trăng	(0299) 3909666
311	Sơn La	CN Sơn La	Số 162 đường Trường Chinh, tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	(022) 6265555
312	Tây Ninh	CN Tây Ninh	Số 374 – 376 – 378 đường 30 tháng 4, Khu phố 1, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.	
313	Thái Bình	CN Thái Bình	Số 02 đường Lý Bôn, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.	(0227) 3834666
314		PGD Quỳnh Phụ	Khu 1, Thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	(0227) 3809399

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
315		PGD Hưng Hà	Thôn Thị An, Thị trấn Hưng Nhân, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình	(0227) 3908668
316		PGD Tiền Hải	Phố Tiểu Hoàng, Thị trấn Tiền Hải, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình	(0227) 3809889
317		PGD Thái Thụy	Khu 6, Thị trấn Diêm Điền, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình	(0227) 3808889
318	Thái Nguyên	CN Thái Nguyên	Số 10 đường Cách mạng Tháng Tám, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.	(0280) 3658588
319		PGD Phú Bình	Tổ 2, thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	(0208) 3939666
320		PGD Phổ Yên	Số nhà 569, tổ dân 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	(0208) 3938888
321		PGD Phú Lương	Tiểu khu An Thái, thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	(0208) 3939999
322		PGD Đồng Hỷ	Số nhà 2, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	(0208) 3938999
323		PGD Đại Từ	Phố Chợ 1, Thị trấn Hùng Sơn, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên	(0208) 3939789
324		PGD Sông Công	Số nhà 124, Đường Thống Nhất, Phường Cải Đan, Thành phố Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên	(0208) 3939388
325		PGD Định Hóa	Số nhà 463, Xóm Bãi Á 1, Thị trấn Chợ Chu, Huyện Định Hóa, Tỉnh Thái Nguyên	(0208) 3938789
326		PGD Võ Nhai	Số 169, Phố Thái Long, Thị trấn Đình Cả, Huyện Võ Nhai, Tỉnh Thái Nguyên	(0208) 3938666
327		Thanh Hóa	CN Thanh Hóa	Số 33 Trần Phú, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
328	PGD Nghi Sơn		Tiểu khu 6, thị trấn Tĩnh Gia, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.	

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
329		PGD Ngọc Lặc	Phố Lê Lai, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.	
330		PGD Hậu Lộc	Số 66, quốc lộ 10, khu 4, thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.	
331		PGD Nông Cống	Tiểu khu Minh Tân, Thị trấn Nông Cống, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hóa	(0237) 32098899
332		PGD Vĩnh Lộc	Khu 3, Thị trấn Vĩnh Lộc, Huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hóa	(0237) 3908688
333	Thừa Thiên - Huế	CN Huế	Số 70 đường Hùng Vương, phường Phú Nhuận, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.	(0234) 6268668
334		PGD A Lưới	Nhà số 304 đường Hồ Chí Minh, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	(0234) 3879666
335		PGD Phong Điền	Thôn Trạch thượng 1, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	(0234) 6268668
336		PGD Phú Lộc	Số 129 Lý Thánh Tông, thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, Thừa Thiên Huế	(0234) 3684466
337		PGD Phú Vang	Đường Nguyễn Đức Xuyên, Tổ dân phố Hòa Đa Tây, Thị trấn Phú Đa, Huyện Phú Vang, Tỉnh Thừa Thiên Huế	(0234) 3909666
338		PGD Hương Trà	Số nhà 105, Đường Cách Mạng Tháng 8, Phường Tứ Hạ, Thị xã Hương Trà, Tỉnh Thừa Thiên Huế	(0234) 3909555
339		PGD Quảng Điền	Số 45, Đường Nguyễn Kim Thành, Thị trấn Sịa, Huyện Quảng Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế	(0234) 3909999
340	Tiền Giang	CN Tiền Giang	Số 12C đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.	(0273) 3860668
341		PGD Tân Phước	Tỉnh lộ 867, Khu 1, Thị trấn Mỹ Phước, Huyện Tân Phước, Tỉnh Tiền Giang	(0273) 3909999

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh - Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
342		PGD Châu Thành	Ấp Cá, Thị trấn Tân Hiệp, Huyện Châu Thành, Tỉnh Tiền Giang	(0273) 3909888
343		PGD Cai Lậy	Số 62, Quốc lộ 1A, Phường 1, Thị xã Cai Lậy	(0273) 3909868
344		PGD Gò Công	25, Lê Lợi, phường 1, thị Xã Gò Công	(0273) 3908868
345	Trà Vinh	CN Trà Vinh	Số 70A đường Hùng Vương, khóm 3, phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.	(0294) 3851999
346		PGD Cầu Kè	Khóm 6, thị trấn Cầu Kè, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh	(0294) 3813349
347		PGD Cầu Ngang	Khóm Mỹ Cẩm A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang tỉnh Trà Vinh	(0294) 3725900
348		PGD Trà Cú	Khóm 4, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh	(0294) 3875008
349		PGD Càng Long	Số 322 Quốc lộ 53, khóm 4, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh	(0294) 3274666
350	Tuyên Quang	CN Tuyên Quang	Tổ 26 đường Bình Thuận, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.	(0207) 6269966
351		PGD Na Hang	Tổ 3, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	(0207) 3909888
352		PGD Tuyên Quang	Số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	(0207) 3909999
353		PGD Sơn Dương	Tổ Dân phố Đăng Châu, thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	(0207) 3908999
354		PGD Chiêm Hóa	Tổ dân phố Vĩnh Lim, Thị trấn Vĩnh Lộc, Huyện Chiêm Hóa, Tỉnh Tuyên Quang	(0207) 3 908 688
355		PGD Hàm Yên	Tổ dân phố Tân Thịnh, Thị trấn Tân Yên, Huyện Hàm Yên, Tỉnh Tuyên Quang	(0207) 3 909 699

STT	Tỉnh - Thành	Tên Chi nhánh – Phòng Giao dịch	Địa chỉ	Điện thoại
356	Vĩnh Long	CN Vĩnh Long	Số 1 đường Trưng Nữ Vương, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.	(0270) 3835599
357		PGD Vũng Liêm	Số 76, Khóm 2, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	(0270) 3971899
358		PGD Long Hồ	Số 193, khóm 1, thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	(0270) 3943557
359		PGD Long Bình	Số 17, tổ 15 đường Phan Văn Đáng, Khóm 1, thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	(0270) 3860138
360	Vĩnh Phúc	CN Vĩnh Phúc	Số 2 đường Ngô Quyền, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.	(0211) 3848456
361		PGD Lập Thạch	Tổ dân phố Tân Chiền, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc	(0211) 3555567
362		PGD Tam Dương	Tổ dân phố Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc	(0211) 3553678
363		PGD Yên Lạc	Khu 3 thôn Đoài, thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	(0211) 3555789
364	Yên Bái	CN Yên Bái	Tổ 3, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.	(0216) 250150
365		PGD Nghĩa Lộ	Tổ 5, phường Pú Trạng, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái	(0216) 2220189
366		PGD Lục Yên	Tổ 4, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	(0216) 2220588
367		PGD Văn Yên	Tổ 3, khu phố 2, thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	(0216) 2220568
368		PGD Trấn Yên	Thôn 4, Xã Hưng Khánh, Huyện Trấn Yên, Tỉnh Yên Bái	(0216) 3909999
369		PGD Văn Chấn	Ngã 3 Ba Khe, Khu 2, Xã Cát Thịnh, Huyện Văn Chấn, Tỉnh Yên Bái	(0216) 3909888

Ghi chú: Danh sách này sắp xếp theo thứ tự từ trên xuống dưới lần lượt như sau: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh thành khác theo thứ tự Alphabet. Quy ước viết tắt: CN - Chi nhánh; PGD - Phòng Giao dịch.

7.3.2. Mạng lưới khách hàng và các loại dịch vụ cho khách hàng

a. **Mạng lưới khách hàng:** Mạng lưới khách hàng của LienVietPostBank bao gồm các khách hàng cá nhân và tổ chức trải dài theo mạng lưới hoạt động của Ngân hàng. LienVietPostBank hiện đang cung cấp các loại sản phẩm dịch vụ đa dạng cho đối tượng khách hàng là cá nhân và doanh nghiệp, cụ thể là:

- Đối với phân khúc khách hàng cá nhân: Bên cạnh việc chú trọng đến đối tượng khách hàng là cá nhân, hộ gia đình có mức thu nhập ổn định tại các thành phố lớn LienVietPostBank còn xây dựng sản phẩm tín dụng đặc thù cho các cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang (vay tiêu dùng không tài sản đảm bảo), cho bà con nông dân nhằm phát triển nông nghiệp, nông thôn thông qua sản phẩm tín dụng “Cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn Khách hàng Cá nhân”... qua đó mở rộng và đa dạng hóa đối tượng khách hàng cá nhân trên khắp cả nước.
- Đối với phân khúc khách hàng doanh nghiệp: LienVietPostBank không chỉ tập trung vào các doanh nghiệp lớn và các dự án trọng điểm mà còn rất chú trọng phát triển các sản phẩm tín dụng dành cho đối tượng doanh nghiệp vừa và nhỏ để phù hợp với định hướng phát triển nền kinh tế. Bên cạnh việc cung cấp các sản phẩm tín dụng, Ngân hàng còn phát triển các thỏa thuận hợp tác với nhiều đơn vị, tổ chức lớn tại Việt Nam.
- Đối với các tổ chức tài chính ngân hàng: LienVietPostBank có các đối tác chiến lược là các ngân hàng lớn trong nước và các ngân hàng lớn trên thế giới, hoạt động hiệu quả như Credit Suisse và Wells Fargo. Ngày 11/05/2016 tại Paris, Pháp đã diễn ra lễ ký kết thỏa thuận hợp tác đào tạo giữa LienVietPostBank và Liên đoàn các Ngân hàng Tiết kiệm Quốc Gia Pháp (FNCE). FNCE là tổ chức đại diện cho 17 quỹ tiết kiệm vùng, hoạt động dưới hình thức ngân hàng cổ phần, cung cấp dịch vụ cho 26 triệu khách hàng (trong đó có 5 triệu khách hàng là cổ đông) thông qua 4.200 chi nhánh trên khắp lãnh thổ Pháp. Với chung định hướng và mục đích phát triển, LienVietPostBank và FNCE đã hợp tác nhằm xúc tiến triển khai các khóa đào tạo, tập huấn và nâng cao năng lực cho cán bộ nhân viên, giúp hiện thực hóa mục tiêu trở thành “Ngân hàng của mọi người”.

b. **Các loại dịch vụ cho khách hàng:**

✦ **Đối với khách hàng cá nhân**

❖ **Tiết kiệm:** Tiết kiệm thường, Tiết kiệm bậc thang, Tiết kiệm không kỳ hạn, Tiết kiệm Hoa Trạng nguyên, Tiết kiệm Priority, Tiết kiệm lẻ ngày, Tiết kiệm An nhân tuổi hưu, Tiết kiệm đa kỳ hạn...

❖ **Tín dụng**

- Cho vay tiêu dùng không TSBD- Tín dụng cá nhân

- Cho vay tiêu dùng không TSBD - Cán bộ, công chức, viên chức
- Cho vay mua máy móc nông nghiệp Kobuta
- Quy định sản phẩm Cho vay kinh doanh Chợ
- Cho vay sản xuất kinh doanh ngắn hạn hoặc trả góp
- Cho vay mua nhà đất
- Cho vay cầm cố Tiền gửi, giấy tờ có giá
- Cho vay tiêu dùng có tài sản bảo đảm
- Chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác
- Cho vay mua xe ô tô Khách hàng cá nhân
- Cho vay tiêu dùng không tài sản bảo đảm - tín dụng cá nhân
- Cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn Khách hàng cá nhân
- Cho vay du học
- Cho vay du học thành tài
- Gói Sản phẩm tài khoản lương tính - Thấu chi KHCCN
- Tín dụng lưu trữ
- Tín dụng cây cao su
- Tín dụng cây cà phê, hồ tiêu
- Cho vay đầu tư phát triển cây mắc ca
- Cho vay khách hàng cá nhân thông qua tổ liên kết vay vốn
- Thấu chi siêu nhanh
- Cấp tín dụng siêu nhanh
- Thấu chi hóa đơn điện, nước Khách hàng cá nhân
- Hướng dẫn quản lý và cho vay lại nguồn vốn dự án VnSat
- Cho vay cầm cố tiền gửi tiết kiệm thực hiện online
- Cho vay xây, sửa chữa nhà
- ❖ **Thanh toán & Kiềm hối**
- Chuyển tiền ra nước ngoài gồm các dịch vụ:
 - + Chuyển tiền du học
 - + Chuyển tiền định cư
 - + Chuyển tiền trợ cấp cho người thân ở nước ngoài
 - + Chuyển tiền khác
- Nhận tiền từ nước ngoài chuyển đến
- ❖ **Dịch vụ khác**
- Dịch vụ giữ hộ tài sản
- Dịch vụ thu đổi ngoại tệ
- ✚ **Đối với khách hàng doanh nghiệp**
- ❖ **Dịch vụ thanh toán:** Tài khoản thanh toán
- ❖ **Tiền gửi:** Tiền gửi có kỳ hạn thường; Tiền gửi lẻ ngày, Tiền gửi linh hoạt, Tiền gửi đa kỳ hạn, tiền gửi bậc thang, tiền gửi bảo toàn.

❖ Tín dụng

- Cấp hạn mức tín dụng ngắn hạn
- Cho vay mua xe ô tô đối với Khách hàng Doanh nghiệp
- Chiết khấu bộ chứng từ hàng xuất
- Cho vay cầm cố Giấy tờ có giá
- Chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác
- SMEFP III - Nguồn tín dụng lãi suất thấp
- Hỗ trợ Tài chính Nông thôn III
- Cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn
- Thu xếp tín dụng
- Gói sản phẩm Quỹ bảo trì đường bộ
- Cho vay ưu đãi đối với doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa từ Đài Loan
- Gói sản phẩm cấp tín dụng đối với nhà thầu thi công công trình có nguồn thanh toán từ ngân sách nhà nước, ODA

❖ Dịch vụ thanh toán trong nước

- Thanh toán thương mại
- Thanh toán định kỳ
- Ủy thác thanh toán lương

❖ Dịch vụ thanh toán quốc tế

- Nhờ thu séc
- Chuyển tiền biên mậu
- Xác nhận Thư tín dụng
- Chuyển tiền thanh toán hàng hóa, dịch vụ, trả nợ vay...
- Chuyển tiền du học
- Dịch vụ thông báo L/C, thông báo sửa đổi L/C
- Nhận tiền từ nước ngoài chuyển đến
- Dịch vụ chiết khấu truy đòi
- Dịch vụ chiết khấu miễn truy đòi
- Dịch vụ chuyển nhượng L/C
- Dịch vụ chuyển tiền nhanh đến Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan "Global Pay China, South Korea, Taiwan"
- Dịch vụ chuyển tiền nhanh Châu Á "Asia Express Guaranteed Payments"
- Nhờ thu CAD xuất khẩu
- Phát hành thư tín dụng dự phòng
- Nhờ thu CAD nhập khẩu
- UPAS L/C – Thư tín dụng trả chậm có thể thanh toán ngay
- Chuyển tiền quốc tế

❖ Bảo lãnh

- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng

- Bảo lãnh thanh toán
- Bảo lãnh hoàn trả tiền ứng trước
- Bảo lãnh dự thầu
- Đồng bảo lãnh
- Bảo lãnh bảo hành
- Bảo lãnh vay vốn
- Bảo lãnh thanh toán thuế

❖ **Dịch vụ khác**

- Dịch vụ Ngân hàng tại chỗ
- Dịch vụ thu đổi ngoại tệ
- Dịch vụ giữ hộ tài sản
- Dịch vụ chuyển tiền và chi trả kiều hối Western Union
- Dịch vụ thu hộ tiền điện
- Dịch vụ thu hộ tiền nước
- Dịch vụ thu thuế, phí Hải quan/ Thanh toán thuế Hải quan 24/7
- Dịch vụ thu Ngân sách Nhà nước/ Nộp thuế điện tử
- Dịch vụ thu hộ học phí
- Dịch vụ thu hộ Viettel/Mobifone/VNPT
- Dịch vụ giao dịch qua Fax/ Email

✦ **Thẻ và Ngân hàng điện tử**

❖ **Thẻ**

- Thẻ trả trước quốc tế LienVietPostBank MasterCard
- Thẻ ghi nợ quốc tế LienVietPostBank MasterCard
- Thẻ tín dụng quốc tế LienVietPostBank MasterCard
- Thẻ ATM Liên kết Phát triển Chuẩn
- Thẻ ATM Liên kết Phát triển VIP
- Thẻ ATM Liên kết Phát triển Trao ngay
- Thẻ ATM Thẻ Hệ Mới

❖ **Ngân hàng điện tử**

- SMS Banking
- Internet Banking
- Mobile Banking
- Dịch vụ BankPlus - Chuyển tiền qua Di động
- Dịch vụ thương mại điện tử E-com: Mua sắm hàng hóa trực tuyến

✦ **Sản phẩm Ví Việt:** là một sản phẩm tiềm năng của LienVietPostBank đã phát triển thành sản phẩm Ví điện tử hoàn chỉnh với nhiều tính năng nổi trội, giao dịch nhanh chóng và thân thiện đem lại nhiều tiện ích và sự hài lòng cho khách hàng. Chính thức được NHNN cho phép triển khai kinh doanh từ tháng 08/2016, đến tháng 03/2018, Ví Việt đã có hơn 2 triệu người đăng ký sử dụng và có gần 18.000 điểm chấp nhận thanh

toán bằng Ví Việt. Ngoài ra, Ví Việt đã triển khai được hơn 200 dịch vụ thanh toán (phí điện, nước, viễn thông, chung cư, học phí, bảo hiểm,...) kết nối chuyển tiền với 35 ngân hàng nội địa. Với những tính năng nổi trội, Ví Việt đã được cộng đồng trong nước và quốc tế đánh giá cao, thể hiện qua một số giải thưởng danh giá dành cho Ví Việt trong năm 2017 như: Danh hiệu Sao Khuê 2017, “Top 10 ứng dụng công nghệ thông tin xuất sắc 2017”, và đặc biệt Ví Việt đã dành được Giải nhì giải APICTA 2017 cho hạng mục “Ứng dụng ngành tài chính”. Giải thưởng này là công nhận của Liên minh các Tổ chức Công nghệ Thông tin và Truyền thông khu vực Châu Á – Thái Bình Dương cho tính sáng tạo, công nghệ và chất lượng đạt chuẩn quốc tế cho sản phẩm Ví Việt của LienVietPostBank nói riêng và cho trí tuệ Việt Nam nói chung. LienVietPostBank là Ngân hàng Việt Nam đầu tiên nhận được giải thưởng đặc biệt này.

- Nhằm đa dạng hóa các sản phẩm, dịch vụ, LienVietPostBank đã hợp tác với tập đoàn Dai-ichi life Nhật Bản triển khai bán độc quyền sản phẩm bảo hiểm nhân thọ: “Liên Việt An Thịnh”.

7.3.3. Thị phần và khả năng cạnh tranh

a. Về thị phần

Theo số liệu BCTC kiểm toán năm 2017 của các ngân hàng Việt Nam, LienVietPostBank đứng thứ 13/35 ngân hàng về quy mô Tổng tài sản, đứng thứ 16/35 ngân hàng về Quy mô Vốn Chủ sở hữu và Vốn Điều lệ, Huy động vốn từ khách hàng đứng thứ 12/35 ngân hàng, cho vay khách hàng đứng thứ 14/35 ngân hàng. Tuy nhiên, về Lợi nhuận sau thuế Ngân hàng lại đứng thứ hạng cao hơn là 11/35. Điều này cho thấy hoạt động kinh doanh của LienVietPostBank khá tốt so với quy mô về tài sản và nguồn vốn.

b. Về khả năng cạnh tranh

Với mạng lưới rộng khắp và chiến lược phát triển mạng lưới của LienVietPostBank, cùng với những lợi thế nhất định sau khi sáp nhập Công ty Dịch vụ Tiết kiệm Bưu điện vào Ngân hàng. Đến thời điểm 30/09/2018, ngoài Hội sở chính tại Hà Nội, Ngân hàng có 03 Văn phòng đại diện, 73 Chi nhánh và 296 Phòng giao dịch tại các tỉnh thành, 936 Phòng giao dịch Bưu điện trong cả nước.

LienVietPostBank tiếp tục tận dụng lợi thế về mạng lưới cùng với đội ngũ nhân sự, chiến lược kinh doanh bài bản và các giải pháp phát triển hoạt động kinh doanh mà LienVietPostBank đã đề ra thì năng lực cạnh tranh của Ngân hàng sẽ ngày một tăng cao và lớn mạnh trong thời gian tới.

7.4 Các dự án phát triển hoạt động kinh doanh đang thực hiện

Để mở rộng và phát triển hoạt động kinh doanh, LienVietPostBank đã và đang triển khai các dự án nhằm phát triển kinh doanh cụ thể như sau:

a) Dự án Ví Việt

Sản phẩm Ví Việt đã được LienVietPostBank lựa chọn là mục tiêu phát triển chiến lược nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh năm 2018. Theo đó, Ngân hàng đã đưa ra những chiến lược phát triển cụ thể như sau:

- Mở rộng mạng lưới hơn 11.000 Điểm kinh doanh chấp nhận thanh toán Ví Việt, hơn 5.000 Đại lý Ví Việt trên toàn quốc, kết hợp với hệ thống Chi nhánh, Phòng giao dịch, Điểm giao dịch của LienVietPostBank và của các Đối tác chiến lược, góp phần kiện toàn hệ thống Đại lý Ví Việt.
- Bổ sung, hoàn thiện các tính năng mới, ưu việt nhất của Ví Việt đáp ứng nhu cầu của người sử dụng như thu hộ - chi hộ và huy động, cho vay bán lẻ thông qua Ví Việt... đưa sản phẩm Ví Việt trở thành sản phẩm thương hiệu của LienVietPostBank. Tiếp tục nghiên cứu, phát triển mạnh mẽ các sản phẩm dịch vụ bán lẻ, đặc biệt là các sản phẩm dịch vụ đặc thù triển khai trên hệ thống PGDBĐ để tận dụng được ưu thế về mạng lưới (Cho vay hưu trí; Cho vay công chức viên chức, lực lượng vũ trang; Cho vay phát triển nông nghiệp công nghệ cao; Cho vay phát triển cây Mắc ca tại Tây Nguyên; Cho vay tái canh cây cà phê; Cho vay hộ nông dân trồng lúa...). Tập trung nghiên cứu để đưa ra những sản phẩm phù hợp với từng phân khúc khách hàng tại các địa bàn khác nhau.
- Định hướng: Tập trung vào phát triển khách hàng thật, khách hàng có phát sinh giao dịch thường xuyên trên Ví Việt.
- Kinh doanh dịch vụ Ngân hàng trên Ví Việt từ tháng 01/2018: gửi tiết kiệm, cho vay cầm cố sổ tiết kiệm,
- Phát triển sản phẩm thấu chi ba bên (người dùng, LienVietPostBank và bên cung cấp dịch vụ): từ quý 02/2018
- Phát triển sản phẩm cho vay tiêu dùng cá nhân, áp dụng thử nghiệm với cán bộ nhân viên trước
- Phát hành thẻ trên kênh ví việt, cho phép người dùng đăng ký phát hành thẻ vật lý/phi vật lý trên kênh ví việt dưới hình thức online ngay trên giao diện ví việt mà ko cần ra PGD
- Mở rộng dịch vụ thanh toán: mục tiêu bổ sung thêm trên 50 dịch vụ mới
- Áp dụng chương trình Loyalty, tích điểm cho khách hàng thân thiết
- Đưa vào tính năng cho phép khách hàng nạp tiền vào tài khoản Ví Việt qua Citad: triển khai quý 01/2018
- Phát triển sản phẩm Ví Việt doanh nghiệp: Phát hành Tài khoản Ví + ATM miễn phí, tạo công cụ trả lương cho doanh nghiệp, kinh doanh sản phẩm trả lương theo ngày (theo hợp tác với Mitsui), cho vay tín chấp có bảo đảm theo lương trả của doanh nghiệp.

b) Về công nghệ thông tin:

Từ ngày 06/04/2017 đến ngày 09/04/2017, LienVietPostBank đã thực hiện nâng cấp thành công hệ thống Corebanking trên toàn hệ thống. Ngay từ những ngày đầu thành lập, Ngân hàng đã đặc biệt chú trọng việc xây dựng hệ thống công nghệ lõi ngân hàng (CoreBanking) tiên tiến Iflex 7.2 theo tiêu chuẩn quốc tế tại thời điểm 2008. Qua 9 năm, CoreBanking của LienVietPostBank đã cơ bản đáp ứng được các yêu cầu về phát triển mạng lưới, kinh doanh, quản trị điều hành ngân hàng hướng đến chuẩn mực quốc tế và kết nối thông suốt với hệ thống Core của Tiết kiệm Bưu điện.

Nhằm hiện thực hóa mục tiêu trở thành Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam của LienVietPostBank, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ và mang đến cho khách hàng nhiều tiện ích hơn, Ngân hàng đã không ngừng tìm kiếm các đối tác chiến lược nhằm hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin của mình. Cụ thể, từ đầu năm 2016, LienVietPostBank đã phối hợp với đối tác Oracle - hãng phần mềm hàng đầu thế giới về các giải pháp phần mềm tài chính và Công ty HiPT triển khai xây dựng phương án chuyển đổi hệ thống CoreBanking mới, tiên tiến, hiện đại là CoreBanking Flexcube phiên bản mới nhất 12.1 của Oracle thay thế và hợp nhất cho 2 hệ thống Core Flexcube 7.2 và Core Tiết kiệm Bưu điện. Qua đó, Ngân hàng đã triển khai các dịch vụ ngân hàng điện tử, dịch vụ thẻ phi vật lý Ví Việt để thanh toán trực tuyến tiện ích cho khách hàng chi bằng điện thoại Smart phone/máy tính bảng/máy tính cá nhân có kết nối Internet, phát triển sản phẩm thẻ như thẻ hưu trí, thẻ trả trước phi vật lý MasterCard. Đồng thời, LienVietPostBank cũng đưa vào sử dụng phần mềm hệ thống kế toán tài chính tập trung Oracle ERP, bao gồm các phân hệ công nợ phải thu, công nợ phải trả, sổ cái, báo cáo tài chính, tài sản cố định, mua sắm tập trung, quản lý ấn chỉ, hàng tồn kho và tích hợp với CoreBanking; ứng dụng phần mềm Oracle HCM về quản lý nhân sự, đánh giá hiệu quả công việc (KPI). Các giải pháp tài chính do đối tác SSG trực tiếp triển khai và hỗ trợ vận hành đã góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành theo chuẩn mực quốc tế.

Trong giai đoạn tiếp theo, LienVietPostBank tiếp tục đầu tư vào các dự án phát triển tính năng của hệ thống công nghệ mới nhằm hoàn thiện các sản phẩm, dịch vụ như Ví Việt, Internet Banking, Mobile Banking... Trong Quý II/2018, Ngân hàng dự kiến đưa Kho dữ liệu tập trung Datawarehouse/BI vào sử dụng và hoàn thành các dự án trọng điểm như: phần mềm điều chuyển vốn nội bộ (FTP), hệ thống khởi tạo khoản vay LOS và hệ thống quản lý quan hệ khách hàng CRM...trong năm 2018.

- 8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất và lũy kế đến Quý gần nhất**
- 8.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của LienVietPostBank trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất**

Bảng 17: Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh của LienVietPostBank (giai đoạn 2016 - Quý III năm 2018)

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2016	2017		Quý III/2018
	Giá trị	Giá trị	±% so với 2016	Giá trị
Tổng giá trị tài sản	141.866	163.434	15,20%	167.328
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	8.908	11.510	29,21%	10.175
Thuế và các khoản phải nộp	130	146	12,31%	98
Lợi nhuận trước thuế	1.348	1.768	31,16%	1.014
Lợi nhuận sau thuế	1.063	1.368	28,69%	826
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	1.582	2.028	28,19%	1.101

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

Về Tổng Tài sản:

Tốc độ tăng trưởng khá tốt đạt 15,20% từ 141.865 tỷ đồng năm 2016 tăng lên 163.434 tỷ đồng năm 2017, Quý III/2018 đạt 167.328 tỷ đồng. Năm 2017, LienVietPostBank tiếp tục duy trì nằm trong Top 15 Ngân hàng thương mại cổ phần có quy mô Tổng tài sản lớn nhất.

Về thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự:

Năm 2017 hệ thống ngân hàng Việt Nam tiếp tục hoạt động thành công khi sau khi tiến hành xử lý khối nợ xấu trong toàn hệ thống. Cùng với xu hướng đó, LienVietPostBank tiếp tục đạt được kết quả tích cực trong các hoạt động ngân hàng trong năm 2017. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự đạt 11.510 tỷ đồng tăng 29,21% so với năm 2016. Quý III/2018 đạt là 10.175 tỷ đồng.

Trong cơ cấu tổng thu thuần (lãi thuần) từ các hoạt động kinh doanh chung của Ngân hàng, thì thu nhập lãi thuần luôn chiếm tỷ trọng cao nhất năm 2016, 2017 lần lượt chiếm 103,93% và 102,43% do một số hoạt động kinh doanh khác bị thua lỗ. Quý III/2018 là 103,28%.

Ngoài thu nhập lãi thuần duy trì tốc độ tăng trưởng tốt và ổn định thì tỷ trọng các hoạt động kinh doanh khác như lãi thuần từ hoạt động dịch vụ trên tổng thu thuần (lãi thuần) cũng khá ổn định chiếm tỷ trọng lần lượt là 1,96% trong năm 2016 và 1,27% trong năm 2017. Tuy nhiên lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và hoạt động kinh doanh chứng khoán của Ngân hàng so với tổng thu thuần (lãi thuần) trong giai đoạn 2016 - Quý III năm 2018 chưa ổn định. Năm 2016, hoạt động mua bán chứng khoán kinh doanh, chứng khoán đầu tư bị thua lỗ do khoản trích lập dự phòng lớn, tuy nhiên năm 2017 lãi từ hoạt động này chiếm 7,52% tổng thu thuần do thị trường chứng khoán năm 2017 khá thuận lợi, do đó Ngân hàng đã hoàn nhập khoản dự phòng giảm giá chứng khoán đã trích lập năm trước. Lãi thuần từ Hoạt động kinh doanh ngoại hối giảm mạnh do diễn biến thị trường không thuận lợi. Ngân hàng luôn đi tiên phong trong công tác xã hội, các khoản chi cho công tác xã hội, chi từ thiện khá lớn được hạch toán vào chi phí khác.

Bảng 18: Cơ cấu thu thuần Hoạt động Kinh doanh (giai đoạn 2016- Quý III/2018)

Đơn vị tính: %

Chỉ tiêu	2016	2017	Quý III năm 2018
Thu nhập lãi thuần	103,93%	102,43%	103,28%
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	1,96%	1,27%	2,40%
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	3,56%	0,12%	-0,20%
Lãi thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán kinh doanh, chứng khoán đầu tư	-5,73%	7,52%	1,03%
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	0,00%	0,00%	0,00%
Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	-3,72%	-11,35%	-6,51%
Tổng thu thuần (lãi thuần) từ các hoạt động kinh doanh	100,0%	100,0%	100,0%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

Bảng 19: Tỷ trọng các loại chi phí trong thu nhập tương ứng

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	2016	2017		Quý III năm 2018
			2017	±% so với 2016	
1	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	4.884	6.283	28,64%	6.587
	Tỷ trọng trong Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	54,83%	54,59%	-0,44%	64,74%
2	Chi phí hoạt động dịch vụ	88	125	42,05%	121
	Tỷ trọng trong thu nhập hoạt động dịch vụ	53,66%	65,79%	22,61%	59,25%
3	Chi phí hoạt động (chi phí tiền lương, khấu hao và khấu trừ, chi phí hoạt động khác)	2.031	2.813	38,50%	2.108
	Tỷ trọng trong Tổng thu thuần (lãi thuần) từ các hoạt động kinh doanh	52,45%	55,12%	5,09%	60,68%
4	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	492	522	6,10%	352
	Tỷ trọng trong lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	26,74%	22,79%	-14,75%	25,74%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

Trong giai đoạn 2016-2017, tỷ trọng chi phí hoạt động trên tổng thu thuần (lãi thuần) từ các hoạt động kinh doanh có xu hướng tăng nhẹ trở lại do trong năm Ngân hàng tiến hành tuyển dụng nhiều lao động. Năm 2016, tỷ trọng này là 52,45%, đến năm 2017 tăng nhẹ lên 55,12%, đến Quý III năm 2018 tỷ trọng này đạt mức 60,68%. Chi phí hoạt động dịch vụ có mức tăng đáng kể cả về giá trị lẫn tỷ trọng tính trên thu nhập từ hoạt động dịch vụ. Năm 2017, Chi phí lãi và các chi phí tương tự tuy có tăng về giá trị nhưng lại giảm về tỷ trọng từ 54,83%

xuống còn 54,59% trên thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự.

Về lợi nhuận:

Với kết quả kinh doanh tăng và chi phí cũng được kiểm soát tốt hơn, dẫn đến lợi nhuận trước thuế tăng trưởng năm 2017 so với năm 2016 là 31,16%. Lợi nhuận tăng trưởng tốt giúp Ngân hàng củng cố được vị thế của mình trên thị trường cũng như giúp các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính của Ngân hàng tăng lên. Cụ thể: ROAA tăng từ 0,85% năm 2016 lên 0,90% năm 2017, ROAE tăng từ 13,34% năm 2016 lên 15,44% năm 2017. Tỷ lệ nợ xấu vẫn được kiểm soát trong mức cho phép. Hệ số CAR tuy có giảm so với năm 2016, tuy nhiên vẫn đảm bảo được tỷ lệ theo yêu cầu của NHNN.

**Bảng 20: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của LienVietPostBank
giai đoạn 2016- Quý III/2018**

Đơn vị: %

Chỉ tiêu	2016	2017	Quý III năm 2018
ROAA	0,85%	0,90%	0,50%
ROAE	13,34%	15,44%	8,49%
Tỷ lệ nợ xấu	1,08%	1,04%	1,30%
Huy động/Cho vay	154,64%	141,55%	126,91%
CAR	13,23%	10,28%	9,98%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

8.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng trong năm báo cáo

Trong năm 2017, kết quả hoạt động của LienVietPostBank tiếp tục khởi sắc trong bối cảnh tình hình kinh tế vĩ mô quốc tế và trong nước duy trì ổn định.

- Kinh tế thế giới phục hồi mạnh mẽ khi tăng trưởng đạt khoảng 3,62%, cao hơn đáng kể so với năm 2016 là 3,21%. Không chỉ các nền kinh tế chủ chốt như Mỹ, Trung Quốc mà Châu Âu, Nhật Bản và các nền kinh tế đang phát triển cũng đã bứt phá và trở thành động lực thúc đẩy kinh tế toàn cầu khởi sắc.
- Kinh tế Việt Nam cũng ghi nhận mức độ tăng trưởng cao nhất trong 10 năm qua khi GDP tăng 6,81%, vượt mức mục tiêu 6,70% của Chính phủ. Lạm phát tăng dưới 4%, nằm trong tầm kiểm soát. Kim ngạch xuất nhập khẩu đạt hơn 400 tỷ USD, đặc biệt là xuất siêu 2,7 tỷ USD giúp cán cân thanh toán quốc gia có thặng dư khá lớn và đóng góp quan trọng vào ổn định kinh tế vĩ mô.
- Ngành ngân hàng có những chuyển biến tích cực từ cơ chế quản lý điều hành của Chính phủ, NHNN đối với các hoạt động của các ngân hàng. NHNN đã thực hiện đồng bộ, linh hoạt các chính sách để ổn định thị trường tiền tệ, tăng trưởng tín dụng được duy trì ở mức cao 18,17% (năm 2016 là 18,71%) góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tỷ lệ nợ xấu được cải thiện do có tác động từ Nghị quyết xử lý nợ xấu của Chính phủ.

Cùng với các nhân tố khách quan trên, bản thân LienVietPostBank cũng đã tận dụng các

cơ hội để phát triển hoạt động kinh doanh. Cùng với quá trình cơ cấu, hoàn thiện hệ thống cũng như đầu tư vào bộ máy tổ chức và thương hiệu, mạng lưới phục vụ khách hàng của LienVietPostBank tiếp tục mở rộng với các sản phẩm đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng. Kết hợp với việc cải thiện và nâng cấp chất lượng dịch vụ trong toàn hệ thống, uy tín của LienVietPostBank ngày càng được nâng cao, hỗ trợ Ngân hàng mở rộng thị phần hoạt động. LienVietPostBank cũng tập trung quản lý cơ cấu nguồn huy động và chất lượng tín dụng, cải thiện hiệu quả trong các hoạt động liên quan đến thu nhập lãi. Nhờ vậy, mối quan hệ hợp tác giữa LienVietPostBank và các khách hàng cá nhân cũng như doanh nghiệp được xây dựng ngày càng bền chặt và lan tỏa, đóng góp quan trọng trong việc thúc đẩy hoạt động huy động vốn và cho vay của Ngân hàng, dẫn đến thu nhập lãi thuần cũng như lợi nhuận sau thuế của LienVietPostBank tiếp tục tăng trưởng tốt trong năm 2017.

9. Vị thế của LienVietPostBank so với các ngân hàng khác trong ngành

9.1 Vị thế của LienVietPostBank trong ngành ngân hàng

Theo số liệu BCTC kiểm toán năm 2017 của các ngân hàng Việt Nam, LienVietPostBank đứng thứ 13/35 ngân hàng về quy mô Tổng tài sản, thứ 16/35 về Vốn Chủ sở hữu và Vốn Điều lệ, đứng thứ 12/35 về Huy động vốn từ khách hàng, 14/35 về Cho vay khách hàng, nhưng lại đứng thứ 11/35 về Lợi nhuận sau thuế. Điều này cho thấy hoạt động kinh doanh của LienVietPostBank hiện ở mức khá tốt so với quy mô tài sản và nguồn vốn. Trong hai năm trở lại đây, hoạt động của Ngân hàng tiếp tục đạt hiệu quả cao và có thể kỳ vọng trong năm 2018 sẽ tiếp tục phát triển để có thể lọt vào Top các ngân hàng hàng đầu của Việt Nam.

LienVietPostBank có các đối tác chiến lược là các ngân hàng lớn trong nước hay các ngân hàng nước ngoài có tên tuổi như Credit Suisse và Wells Fargo. Với sự phát triển rõ rệt trong năm 2017, LienVietPostBank đã mở thêm 7 Chi nhánh tại 7 tỉnh (Phú Yên, Hưng Yên, Tây Ninh, Hà Tĩnh, Lai Châu, Sơn La và Bình Định) và mở thêm 88 Phòng Giao dịch để mở rộng mạng lưới Chi nhánh tại 63 tỉnh/thành. Qua đó, LienVietPostBank tiếp tục trở thành Ngân hàng TMCP có mạng lưới lớn nhất với 73 Chi nhánh, 296 Phòng Giao dịch đầy đủ ở tất cả 63 tỉnh/thành trên toàn quốc, hơn 936 Phòng Giao dịch Bưu điện và quyền khai thác trên 10.000 điểm giao dịch trên mạng lưới bưu điện đến tận cấp huyện, xã.

Ngoài ra, LienVietPostBank còn được xem là ngân hàng tiên phong trong các hoạt động xã hội. Ngày 30/3/2016, Ngân hàng đã vinh dự đón nhận Bằng khen do Chủ tịch nước Trương Tấn Sang trao tặng vì các thành tích hoạt động xã hội từ thiện. Đây là sự công nhận quan trọng với danh tiếng của LienVietPostBank và là động lực thúc đẩy Ngân hàng tiếp tục đi đầu trong các chương trình, dự án, hoạt động xã hội đa dạng, liên tục và rộng khắp.

Theo bảng xếp hạng VNR500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam năm 2017 (VNR500) do Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) công bố ngày 05/12/2017, LienVietPostBank được xếp thứ 87 trong tổng số 500 doanh nghiệp được xếp hạng, cải thiện 47 bậc so với năm 2016 và 5 bậc so với năm 2015, vượt xa hơn rất nhiều so với vị trí 445/500 khi lần đầu tiên Ngân hàng được xếp hạng năm 2010. Đồng thời, LienVietPostBank

cũng đã được trao tặng nhiều giải thưởng uy tín, trong đó có Giải thưởng Ứng dụng Ngân hàng Di động Tốt nhất Việt Nam năm 2016 (Best Mobile Banking Application Vietnam 2016) do Tạp chí Tài chính Quốc tế, Vương Quốc Anh trao tặng, Giải thưởng APICTA 2017 của Liên minh các Tổ chức công nghệ thông tin và truyền thông khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Điều này cho thấy vị thế của Ngân hàng đang ngày càng được cải thiện và nâng cao trong hệ thống ngân hàng.

9.2 Triển vọng phát triển của ngành ngân hàng

Kết thúc giai đoạn đầu tiên của quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng (giai đoạn 2011-2015), có những kết quả nổi bật sau:

- Thứ nhất, đảm bảo sự an toàn, tránh được nguy cơ đổ vỡ cho hệ thống ngân hàng;
- Thứ hai, đã nhận diện và xử lý bước đầu một số TCTD yếu kém trong điều kiện khó khăn về nguồn lực;
- Thứ ba, nhiều kết quả tích cực trong tái cơ cấu toàn diện các loại hình TCTD, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững các định chế này trong thời gian tới;
- Thứ tư, nợ xấu đã bước đầu được xử lý trong điều kiện hạn chế nguồn lực tài chính;
- Thứ năm, quá trình tái cơ cấu và xử lý nợ xấu đã hỗ trợ tích cực cho việc thực thi chính sách tiền tệ một cách chủ động, linh hoạt và có hiệu quả; môi trường kinh doanh của ngân hàng được lành mạnh hơn; kỷ cương, kỷ luật trên thị trường tiền tệ, thị trường vàng và lĩnh vực ngân hàng được chấn chỉnh và nâng cao, góp phần ổn định, đảm bảo an ninh tài chính - tiền tệ.

Với những kết quả khả quan trên, hệ thống ngân hàng Việt Nam đã và đang xây dựng được những nền tảng nhất định để bước vào thời kỳ tăng trưởng mới. Trong năm 2017, Quốc hội, Chính phủ tiếp tục xây dựng các nền tảng hỗ trợ cho hoạt động ngành ngân hàng được hiệu quả hơn như: thông qua Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi cho phép phá sản các ngân hàng và Nghị quyết 42 về thí điểm xử lý nợ xấu, giúp khơi thông dòng vốn ngân hàng, thúc đẩy kinh tế phát triển.

Ngoài ra, với nền kinh tế duy trì ổn định, sự tăng trưởng của hệ thống doanh nghiệp, tầng lớp trung lưu và thói quen tiêu dùng, Việt Nam được dự báo là một thị trường tiềm năng đối với ngành ngân hàng trên tất cả các lĩnh vực: huy động, cho vay và dịch vụ tài chính khác như thanh toán không dùng tiền mặt... đặc biệt là phát triển ngân hàng số.

Bên cạnh đó, ngành ngân hàng được kỳ vọng tiếp tục tiếp cận được các dòng vốn ngoại để đáp ứng các yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN. Mặc dù một số ngân hàng hiện đang gặp khó khăn trong công tác tăng vốn, nhưng bên cạnh đó dòng vốn ngoại đầu tư vào lĩnh vực ngân hàng đã có những tín hiệu tích cực: các khoản tài trợ thương mại từ các định chế tài chính như IFC, Credit Suisse hay Deutsche Bank vào Vpbank, VIB và An Bình; BIDV có kế hoạch phát hành riêng lẻ 10% vốn cấp 1 cho nhà đầu tư chiến lược là một ngân hàng Hàn Quốc hay VietComBank có kế hoạch phát hành riêng lẻ 10% vốn cổ phần cho nhà đầu tư ngoại. Nhìn chung, dòng vốn đầu tư vào khu vực ngân hàng đã có sự chuyển dịch từ các định chế tài chính tại các nước châu Âu, châu Mỹ, Úc sang Châu Á. Trong thời gian vừa

qua, khu vực Châu Á đã đóng vai trò đầu tàu thúc đẩy sự phát triển kinh tế thế giới, việc chuyển dịch cơ cấu dòng vốn ngoại theo khu vực là phù hợp với chu kỳ phát triển kinh tế của giai đoạn này. Thực tế, mặc dù có những dấu hiệu chậm lại nhưng tính chung trong 5 tháng đầu năm, dòng tiền ròng (bao gồm cả giao dịch khớp lệnh và thỏa thuận) vẫn đổ vào thị trường Việt Nam, đặc biệt là lĩnh vực tài chính ngân hàng. Tương lai có thể kỳ vọng các Ngân hàng Việt Nam tiếp tục tiếp cận được các dòng vốn mới đặc biệt từ dòng vốn từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore. Sự tương đồng về văn hóa, phong tục có thể giúp thúc đẩy ngành ngân hàng Việt Nam tiếp tục phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động.

9.3 Đánh giá về sự phù hợp trong định hướng phát triển của LienVietPostBank so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung của thế giới

Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Lãnh đạo của LienVietPostBank luôn điều hành, quản lý Ngân hàng hoạt động kinh doanh theo đúng quy định của Pháp luật, định hướng của Chính phủ và NHNN, phù hợp với xu thế phát triển chung của Thế giới nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của Ngân hàng hiệu quả và an toàn, góp phần vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế. LienVietPostBank định hướng nằm trong Top 10 các ngân hàng lớn nhất Việt Nam về quy mô Tổng tài sản, Vốn cấp 1, cấp 2, cho vay khách hàng và lợi nhuận. Để hoàn thành mục tiêu này, LienVietPostBank luôn đặt khách hàng làm trung tâm trong mọi hoạt động của Ngân hàng với tầm nhìn trở thành “Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam – Ngân hàng của mọi người”. Ngân hàng tiếp tục triển khai chiến lược mới với phương châm “Mới – Lớn – Minh bạch – Hiệu quả - An toàn” nhằm đưa LienVietPostBank lên tầm cao mới xoay quanh 4 trụ cột chính:

Quy mô tổng tài sản:

Xây dựng lộ trình kế hoạch tăng vốn điều lệ phù hợp từng thời kỳ để nâng quy mô nguồn vốn và hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng.

Tìm kiếm các nhà đầu tư nước ngoài luôn muốn đồng hành cùng với xu hướng phát triển lâu dài của Ngân hàng.

Nghiên cứu hoạt động mua bán, sáp nhập, tham gia hoạt động tái cơ cấu tổ chức tín dụng theo phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước.

Đảm bảo nguồn vốn bền vững trên cơ sở cơ cấu lại nguồn vốn huy động, nâng cao nguồn huy động dân cư. Đồng thời tiếp tục xây dựng hình ảnh của Ngân hàng cũng như chăm sóc chu đáo các khách hàng hiện tại và mở rộng mạng lưới khách hàng, đẩy mạnh dịch vụ bán lẻ.

Quản trị nguồn nhân lực:

Việc quản trị nguồn nhân lực tốt sẽ giúp giảm các chi phí không cần thiết, đồng thời nâng cao hiệu quả làm việc của nhân viên, từ đó sẽ giúp nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động của Ngân hàng. Ngân hàng sẽ tiến hành tiết kiệm chi phí hoạt động thông qua cải cách tiền lương, tăng cường chất lượng đào tạo nhận sự. Bên cạnh đó, Ngân hàng xem xét tuyển dụng một số vị trí nhân sự nước ngoài nhằm tận dụng kinh nghiệm, kỹ năng của họ để thúc đẩy hiệu quả hoạt động của Ngân hàng. Việc triển khai mô hình Giám đốc lưu động/Giám đốc vùng cũng sẽ giúp cho Ngân hàng quản lý hiệu quả hoạt động của mình, giúp tăng cường

chất lượng phục vụ.

Hiện đại hóa hệ thống Công nghệ thông tin:

Với xu hướng phát triển công nghệ của thời đại ngày nay, Ngân hàng luôn luôn đòi hỏi liên tục phải hiện đại hóa hệ thống và đặt nhiệm vụ hiện đại hóa lên hàng đầu. Ngân hàng sẽ tiến hành xây dựng đề án và thực hiện thí điểm mô hình Ngân hàng 4.0 để sau đó tiến thời triển khai toàn hệ thống mô hình ngân hàng 4.0 nhằm đem lại sự tiện ích và hài lòng của Khách hàng. Hiện đại hóa đồng thời, đảm bảo tính an toàn, bảo mật cũng như sự thông suốt của hệ thống cho toàn bộ hoạt động của Ngân hàng tạo dựng sự an tâm, tin tưởng của Khách hàng đối với dịch vụ của Ngân hàng.

Quản trị điều hành theo chuẩn mực quốc tế:

Quá trình hội nhập nhanh chóng vào thị trường tài chính thế giới đã khiến môi trường hoạt động của các ngân hàng ngày càng phức tạp và nhiều rủi ro. Những rủi ro tài chính xuất hiện với tần suất cao và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Vì vậy, ngân hàng hướng tới từng bước quản trị điều hành theo các chuẩn mực quốc tế, LienVietPostBank tiến hành xây dựng phương án và ứng dụng quy trình chuẩn quốc tế Basel II và có thể xa hơn là Basel III. Việc áp dụng thành công Basel II sẽ giúp Ngân hàng không chỉ dễ dàng thu hút thêm các nhà đầu tư nước ngoài mà còn có cơ hội mở rộng vươn xa tới thị trường các nước phát triển.

10. Chính sách đối với người lao động

Ngân hàng Bưu điện Liên Việt luôn xem nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi và là tài sản quý giá của Ngân hàng. Chính sách nhân sự của LienVietPostBank được xây dựng với mục đích biến nguồn nhân lực trở thành một ưu thế cạnh tranh hàng đầu.

Tại ngày 30/09/2018 số lượng nhân sự tại LienVietPostBank là 8.127 người, cụ thể:

Bảng 21: Cơ cấu lao động của LienVietPostBank

Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
Trên Đại học	236	2,90%
Đại học	5.715	70,32%
Trung cấp + Khác	2.176	26,78%
Tổng cộng	8.127	100%

(Nguồn: LienVietPostBank)

Chính sách đối với người lao động:

Nguồn nhân lực là một trong những yếu tố then chốt, quyết định sự thành công của ngân hàng, đặc biệt đối với LienVietPostBank khi đang phát triển nhanh chóng về mạng lưới. Do đó LienVietPostBank luôn chú trọng công tác quản trị nhân sự.

Chính sách tuyển dụng nhân sự đã được thay đổi linh hoạt với các tiêu chí cụ thể cho từng địa bàn đã giúp LienVietPostBank tuyển dụng được các nhân sự phù hợp. Trong năm 2017, LienVietPostBank đã tuyển dụng mới gần 3.000 nhân sự cho hệ thống đáp ứng nhu cầu mở rộng mạng lưới nhanh chóng tại 63 tỉnh, thành phố cả nước. Bên cạnh đó, Ngân hàng cũng tăng cường xây dựng và quảng bá hình ảnh, thương hiệu tuyển dụng LienVietPostBank thông qua việc tham gia các Hội thảo, diễn đàn tuyển dụng, Hội chợ việc làm do các tổ chức tuyển

dụng chuyên nghiệp và các trường Đại học, Cao đẳng... tổ chức.

Năm 2017 cũng là năm đầu tiên Ngân hàng thực hiện chính sách thưởng thâm niên “Cán đích thủy chung” nhằm ghi nhận sự cống hiến và gắn bó lâu dài của CBNV “thủy chung” với Ngân hàng và hiện thực hóa mục tiêu “Sống bằng lương, giàu bằng thưởng” của Ngân hàng. Bên cạnh đó, một loạt các chương trình phúc lợi khác được triển khai đồng bộ như: Cho vay ưu đãi CBNV, khám sức khỏe định kỳ, Bảo hiểm Tai nạn sức khỏe, du lịch dã ngoại... vẫn được thực hiện đầy đủ và bổ sung thường xuyên nhằm mục đích ngày càng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CBNV.

Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cũng đặc biệt được chú trọng. Ngân hàng thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ kế cận, có chính sách ưu đãi đối với các cán bộ thâm niên gắn bó với Ngân hàng.

Để công tác quản trị nhân sự phát triển, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đã xây dựng các chính sách đãi ngộ, chính sách thăng tiến hấp dẫn, các gói đãi ngộ riêng biệt cho từng phân nhóm nhân sự cụ thể để giữ chân các nhân sự có năng lực, phù hợp. Chú trọng hoàn thiện chính sách lương cạnh tranh so với thị trường để thu hút được nhân sự có chất lượng. Cùng với sự phát triển nhanh chóng của mạng lưới, công tác tuyển dụng nhân sự phải được điều chỉnh linh hoạt, phù hợp đi đôi với việc tăng cường chú trọng công tác đào tạo để đảm bảo nguồn nhân sự đầy đủ, chất lượng, đáp ứng được yêu cầu công việc.

Chính sách đào tạo:

LienVietPostBank tiếp tục đẩy mạnh triển khai vận hành hệ thống đào tạo trực tuyến E-Learning mang lại nhiều lợi ích thiết thực. Sau khi hoàn thiện hệ thống, LienVietPostBank đã triển khai đào tạo một cách hiệu quả và thường xuyên trên E-Learning các chương trình như: đào tạo tín chỉ tân tuyển, đào tạo sản phẩm, dịch vụ, đào tạo nâng cao nghiệp vụ và tổ chức các kỳ thi sát hạch...

LienVietPostBank đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo. Ngân hàng đã ký kết và triển khai hợp tác toàn diện về đào tạo với Liên đoàn các Ngân hàng tiết kiệm quốc gia Pháp (FNCE) nhằm nâng cao năng lực, triển khai các chương trình đào tạo có chất lượng, học hỏi kinh nghiệm của ngân hàng tại các nước phát triển. LienVietPostBank đã cụ thể hóa việc hợp tác thông qua tổ chức chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ quản lý theo mô hình ngân hàng bán lẻ đồng thời chuẩn bị triển khai một số các chương trình đào tạo khác trong thời gian tới.

11. Chính sách cổ tức

Bảng 22: Tỷ lệ chi trả cổ tức qua các năm

Năm	2014	2015	2016	2017	2018
Cổ tức	5%	4,5%	10%	Dự kiến 15%	Dự kiến 10%
Loại cổ tức	Bằng tiền mặt	Bằng tiền mặt	4% bằng tiền mặt và 6% bằng cổ phiếu	10% bằng tiền mặt và 5% bằng cổ phiếu (sau khi có chấp thuận của NHNN)	Bằng tiền mặt và cổ phiếu (sau khi có chấp thuận của NHNN)

(Nguồn: LienVietPostBank)

Cổ tức được trích từ lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng, cổ tức được chi trả cho cổ đông khi Ngân hàng kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; và ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Ngân hàng vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn phải trả. Cổ tức được chia cho các cổ đông theo phần vốn góp. Tỷ lệ chi trả cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của HĐQT, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

12. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 23: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Quý III năm 2018
1. Vốn tự có	10.954	11.846	11.792
- Vốn điều lệ	6.460	6.460	7.500
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	13,23%	10,28%	9,98%
2. Chất lượng tài sản			
- Tỷ lệ nợ xấu	1,08%	1,04%	1.30%
- (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản	57,00%	62,44%	70,86% (bao gồm TPDN và không bao gồm dư nợ đã bán VAMC)
- Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng	86,94%	89,30%	92,10%
3. Kết quả hoạt động kinh doanh			
- Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	16,92%	19,96%	10,43%
- Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập	1,82%	1,57%	2,40%
- Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế	5,64%	3,68%	8,22%

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Quý III năm 2018
4. Khả năng thanh khoản			
Khả năng thanh toán ngay (chi tiết xem mức III bảng 15)	20,54%	20,36%	15,56%
- Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn	43,85%	45,28%	38,83%

(Nguồn: LienVietPostBank)

13. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

13.1. Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị tại LienVietPostBank gồm 08 thành viên giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.

Bảng 24: Danh sách các thành viên HĐQT LienVietPostBank

STT	Họ và tên	Số CMND	Ngày sinh	Chức vụ
1	Nguyễn Đình Thắng	038057002438	02/11/1957	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
2	Phạm Doãn Sơn	011400635	01/03/1967	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Đức Cử	036057000376	13/09/1957	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Lê Hồng Phong	001062007494	11/06/1962	Thành viên HĐQT
5	Chu Thị Lan Hương	011420155	11/01/1970	Thành viên HĐQT
6	Dương Công Toàn	025322311	10/07/1979	Thành viên HĐQT
7	Huỳnh Ngọc Huy	024875690	10/04/1966	Thành viên HĐQT
8	Dương Hoài Liên	001181004188	23/09/1981	Thành viên HĐQT độc lập

(Nguồn: LienVietPostBank)

Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị LienVietPostBank như sau:

13.1.1. Nguyễn Đình Thắng – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN ĐÌNH THẮNG
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/11/1957
- Nơi sinh: Huyện Vĩnh Lộc – Tỉnh Thanh Hóa
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam

- Căn cước công dân số: 038057002438 Ngày cấp: 14/06/2017 Nơi cấp: Cục CS – Bộ Công an
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 601/14 lô A, Cách mạng Tháng 8, Phường 15, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
- Chỗ ở hiện nay: Số 241, Khu Phú Gia, Phú Mỹ Hưng, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Cử Nhân
- Quá trình công tác

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
1974 - 1979	Sinh viên		Sinh viên ngành Xử lý thông tin kinh tế bằng máy tính điện tử, Khoa Toán kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Kế hoạch - nay là Đại học Kinh tế Quốc dân.
1979 - 1980	Giảng viên		Giảng viên Đại học Kinh tế Kế hoạch - nay là Đại học Kinh tế Quốc dân.
1980 - 1981	Quân nhân	Hạ sỹ quan	Quân đội - Sư đoàn 354 - Quân khu Thủ đô
1981 - 1983	Quân nhân	Trợ lý	Trợ lý kế hoạch - Phòng tham mưu - Binh đoàn 600 – Quân Khu 7
1983 - 1993	Công chức	Trưởng phòng	Phòng Tin học - Công ty Máy tính IBM Việt Nam (nay là Công ty Máy tính Việt Nam 2)
1993 - 2/2018	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Công ty TNHH Tin học và Thương mại Hồng Cơ Tên mới từ 2017: Công ty TNHH Công nghệ Hồng Cơ
2000 – 2/2018	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Công ty TNHH Giải pháp phần mềm Đan Phong
2008 - 2/2018	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Việt Nhất (VNCTC)
2009 – 12/2012	Doanh nhân	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Liên Việt Holdings
2008 - 07/2011	Doanh nhân	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Liên Việt
07/2011 - 4/2017	Doanh nhân	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
8/2010 - 2/2018	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Xây dựng Trường Thọ
2011 - 10/2015	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ kỹ thuật Việt Hưng
12/2012 – 2/2018	Doanh nhân	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt
2013 - 2/2018	Doanh nhân	Phó Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần HTQ Việt Nam

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
2014 - 2/2018	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư và Du lịch Vĩnh Lộc
2014 - 2/2018	Doanh nhân	Phó Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư Giải trí Thỏ Trắng
2015 - 2/2018	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ Phần Nông nghiệp Xanh 3 LỢI
2015 - 2/2018	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Trường Đại học công nghiệp Vinh
2016 - 2/2018	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Vùng đất mới
10/2017 - 5/2018	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Liên Việt
10/2015 - 2/2018	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần VNJ (trước là Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Kỹ thuật Việt Hưng)
4/2017 - 3/2018	Doanh nhân	Phó Chủ tịch HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
3/2018 - Nay	Doanh nhân	Chủ tịch HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 30.994.987 cổ phần (4,1327%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công tác	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Đình Biên	Cha	Đã mất				
Lê Thị Phan	Mẹ	023624431	Hưu trí		0	0
Nguyễn Thị Lan	Chị gái	023505870	Hưu trí		0	0
Nguyễn Thị Hoa	Em gái	022463471	Công ty TNHH Tin học và Thương mại Hồng Cơ	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	20.718	0,0028
Lê Trung Thực	Anh rể	Đã mất				

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công tác	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Trần Lâm Bình	Em rể	433531908	Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Việt Nhất (VNCTC)	Giám đốc điều hành	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.1.2. Phạm Doãn Sơn - Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên : PHẠM DOÃN SƠN
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/03/1967
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 011400635 Ngày cấp: 01/06/2007 Nơi cấp: Công an TP. Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 40 ngõ 106, tổ 12, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Số 40 ngõ 106, tổ 12, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
1985 – 1989	Sinh viên		Trường Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội (nay là Học viện Tài chính) địa chỉ tại Đông Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội
1990 – 1994	Tài chính	Cán bộ	Công ty Xuất nhập khẩu Thủy sản Hà Nội
1994 – 2001	Tài chính	Kiểm toán viên Kiểm toán Doanh nghiệp Nhà nước	Kiểm toán Nhà nước
2001 – 2004	Tài chính	Phó trưởng phòng thuộc Kiểm toán Doanh nghiệp Nhà nước	Kiểm toán Nhà nước
2004 – 2008	Tài chính	Trưởng phòng thuộc Kiểm toán các Tổ chức Tài chính – Ngân hàng	Kiểm toán Nhà nước
2008 – 04/2012	Tài chính – Ngân hàng	Trưởng ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (tên cũ là Ngân hàng TMCP Liên Việt)

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
04/2012 – 01/2016	Tài chính – Ngân hàng	Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
01/2016 – 04/2017	Tài chính – Ngân hàng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
04/2017 - 06/2017	Tài chính – Ngân hàng	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
05/06/2017 - nay	Tài chính – Ngân hàng	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 12.820.240 cổ phần (1,7094%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	Số CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Phạm Doãn Tường	Cha	Đã mất				
Lê Thị Minh	Mẹ	Cao tuổi			0	0
Đinh Thị Mai Phương	Vợ	011549039		Kinh doanh tự do	0	0
Phạm Doãn Phú	Con	013290238		Sinh viên	271,511	0,0362
Phạm Doãn Khoa	Con	Còn nhỏ		Học sinh		
Phạm Doãn Phương	Anh ruột	082120534		Hưu trí	0	0
Phạm Thị Thủy	Chị dâu	012886752		Nội trợ	0	0
Phạm Doãn Chung	Em ruột	011400634	Công ty Mua bán nợ - Bộ TC	Viên chức	0	0
Doãn Thị Nội	Em dâu	012774490	Trường ĐH Giao thông vận tải HN	Giảng viên	0	0
Phạm Doãn Tĩnh	Em ruột	011631980	Trường ĐH Bách khoa Hà nội	Giảng viên	0	0

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	Số CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Lê Thị Việt Thương	Em dâu	013019149	Tổng Công ty Hàng Hải Việt nam	Chuyên Viên	0	0
Phạm Thị Hương	Chị ruột	012583722		Hưu trí	0	0
Nguyễn Duy Tiến	Anh rể	83008655	Viện Khoa học Công nghệ BQP	Sỹ quan quân đội	0	0
Phạm Thị Tuyết	Chị ruột	010897467		Kinh doanh tự do	0	0
Ngô Minh Dân	Anh rể	012172995		Kinh doanh tự do	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.1.3. Nguyễn Đức Cử - Phó chủ tịch HĐQT

- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN ĐỨC CỬ
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 13/09/1957
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số CMND: 036057000376 Ngày cấp: 08/09/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 39 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Số 39 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Quá trình công tác

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
1974 - 1978	Sinh viên	Sinh viên	Đại học Thương Nghiệp Hà Nội (nay là Đại học Thương mại)
1978 - 1982	Giáo viên	Giáo viên	Trường Thương mại Cần Thơ - Hậu Giang
1982 - 1986	Chuyên viên chính sách	Chuyên viên	Bộ Nội thương
1986 - 1992	Chuyên viên kinh tế	Chuyên viên	Sở Thương mại Hà Nội

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
1992 – 01/2017	Thương mại	Giám đốc	Công ty TNHH Khải Hưng
2008 – 03/2013	Tài chính – Ngân hàng	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Liên Việt (nay là Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt)
3/2013 - nay	Tài chính – Ngân hàng	Phó Chủ tịch HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
2010 – 2013	Chứng khoán	Thành viên HĐQT	Công ty cổ phần Chứng khoán Liên Việt.
2012 – nay	Bất động sản	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Liên Việt Holdings (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt).

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Liên Việt Holdings (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt)
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 10.136.053 cổ phần (1,3515%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Đỗ Thị Hoa	Vợ	001163004739		Nội trợ	2.502.821	0,3337
Nguyễn Đức Thái	Cha			Cao tuổi	0	0
Phạm Thị Ràng	Mẹ			Cao tuổi	0	0
Nguyễn Bảo Ngọc	Con	01186006153		Nội trợ	1.837.204	0,2450
Phan Chính Hưng	Con rể	013097586		Kinh doanh	0	0
Nguyễn Minh Trang	Con	001192004276	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Chuyên viên	1.499.271	0,1999

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Đức Minh Tâm	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Nguyễn Đức Duy Hưng	Con trai	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Nguyễn Đức Ứng	Anh ruột	100024570		Đã về hưu	428.039	0,0571
Nguyễn Thị Lụa	Chị dâu	012898081		Đã về hưu	498	0,0001
Nguyễn Đức Tiến	Em ruột	022463566		Đã về hưu	0	0
Đặng Thị Thái	Em dâu	022996665	Công ty May Thảo Minh	Giám đốc	0	0
Nguyễn Đức Tiền	Em ruột	012281335		Buôn bán	0	0
Nguyễn Phương Anh	Em dâu	011550770		Buôn bán	11.110	0,0015
Nguyễn Tố Như	Em ruột	012937314		Buôn bán	0	0
Đặng Thu Hà	Em dâu	036172000113	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Chuyên viên	11.274	0,0015
Nguyễn Thị Nga	Em ruột	Sinh sống ở nước ngoài		Buôn bán	0	0
Nguyễn Đức Long	Em rể	Sinh sống ở nước ngoài		Buôn bán	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không

13.1.4. Lê Hồng Phong - Thành viên HĐQT

- Họ và tên khai sinh: LÊ HỒNG PHONG
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/06/1962
- Nơi sinh: Thanh Hóa
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 001062007494 Ngày cấp: 28/04/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL và DLQG về Dân cư

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ 12 + 13 nhà A1, Ngõ 52, Phố Quan Nhân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Căn hộ 12 + 13 nhà A1, Ngõ 52, Phố Quan Nhân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
1980 – 1985	Sinh viên		Học viện Ngân hàng
03/1986 -- 11/1991	Ngân hàng	Cán bộ	Ngân hàng NVKI – Hà Nội
12/1991 – 03/1996	Ngân hàng	Phó phòng Tín dụng	Ngân hàng Nông nghiệp Hà Nội
04/1996 – 01/1997	Ngân hàng	Trưởng phòng Thanh toán Quốc tế	Ngân hàng Nông nghiệp Hà Nội
02/1997 – 03/2000	Ngân hàng	Phó Giám đốc	Ngân hàng Nông nghiệp Chi nhánh Láng Hạ
04/2000 -02/2003	Ngân hàng	Giám đốc	Ngân hàng Nông nghiệp Chi nhánh Láng Hạ
03/2003 – 06/2009	Ngân hàng	Phó Tổng Giám đốc	Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam
07/2009 – 01/2010	Ngân hàng	Phó Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Liên Việt
02/2010 – 03/2012	Ngân hàng	Tổng Giám đốc	Ngân hàng TMCP Liên Việt (nay là Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt)
03/2012 - nay	Ngân hàng	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 56.661 cổ phần (0,0076%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các chức khác: Không

- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Lê Thu	Cha	Đã mất				
Lê Thị Đới	Mẹ	Đã mất				
Huỳnh Thị Hà	Vợ	010190739	Công ty Quản lý và khai thác tài sản – Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Kế toán trưởng	0	0
Lê Hoàng Vũ	Con	012677129	Công ty Thương mại Huy Hoàng	Nhân viên văn phòng	0	0
Vũ Thùy Linh	Con dâu	013085775	Công ty Xây lắp điện 1 – EVN	Nhân viên văn phòng	0	0
Lê Minh Hằng	Con	013142405	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Chuyên viên	0	0
Phan Văn Huy	Con rể	011880818		Kinh doanh tự do	0	0
Lê Thành Long	Anh	Sinh sống tại Đức		Kinh doanh tự do	0	0
Nguyễn Thị Huyền	Chị dâu	Sinh sống tại Đức		Kinh doanh tự do	0	0
Lê Thành Châu	Anh trai	Sinh sống tại Đức		Kinh doanh tự do	0	0
Nguyễn Thị Lan	Chị dâu	Sinh sống tại Đức		Kinh doanh tự do	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không

13.1.5. Chu Thị Lan Hương - Thành viên HĐQT

- Họ và tên khai sinh: CHU THỊ LAN HƯƠNG
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 11/01/1970

- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: Số CMND: 011420155
- Ngày cấp: 22/08/2007 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 19/ Tổ 102 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, TP Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Số 19/ Tổ 102 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
08/1988 – 05/1993	Sinh viên		Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội
05/1993 – 11/2001	Chuyên viên Quản lý dịch vụ tài chính bưu chính	Chuyên viên	Ban Bưu chính – PHBC – Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam
12/2001 – 12/2007	Tổ trưởng phát triển các dịch vụ mới	Tổ trưởng	Tổ nghiệp vụ 2, Ban Bưu chính – PHBC Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông VN
01/2008 – 06/2012	Phó trưởng ban Dịch vụ tài chính Bưu chính	Phó Trưởng ban	Ban Dịch vụ Tài chính Bưu chính, Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam
07/2012 – 04/2015	Trưởng ban Dịch vụ tài chính Bưu chính	Trưởng ban	Ban Dịch vụ Tài chính Bưu chính, Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam
04/2015 – Nay	Phó Tổng Giám đốc, Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam	Phó Tổng Giám đốc	Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam
01/2016 – Nay	Tài chính Ngân hàng	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam
- Tên và địa chỉ pháp nhân mà mình đại diện, tỷ lệ vốn góp được đại diện (trường hợp là người đại diện phần vốn góp của cổ đông pháp nhân): Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam
 - Địa chỉ pháp nhân: Số 05 đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102595740
 - Số lượng và tỷ lệ vốn góp được đại diện: 34.860.000 cổ phần, tương ứng 4,648%

- Số lượng, tỷ lệ cổ phần Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LienVietPostBank) đang nắm giữ: 75.754 (0,0101%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Chu Thế Chi	Cha			Đã mất		
Nguyễn Thị Ngọc Lân	Mẹ	001142001102		Cán bộ hưu trí	0	0
Phạm Văn Dũng	Chồng	011492631	Quý Viễn thông Công ích	Giám đốc	0	0
Phạm Thế Anh	Con	013625110	Học viện tài chính	Sinh viên	0	0
Phạm Anh Thư	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Chu Thị Ngọc Lan	Em ruột	012566044	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Chuyên viên	0	0
Hoàng An	Em rể	011772289	Tổng công ty Hạ tầng mạng	Chuyên viên	0	0
Chu Thế Cường	Em ruột	011902306	Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt nam	Chuyên viên	0	0
Nguyễn Kim Chi	Em dâu	011775407	Tổng Công ty Viễn Thông Quốc tế	Chuyên viên	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không

13.1.6. Dương Công Toàn - Thành viên HĐQT

- Họ và tên: DƯƠNG CÔNG TOÀN
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/07/1979
- Nơi sinh: Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 025322311
- Ngày cấp: 13/07/2010 Nơi cấp: TP HCM

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 18 Đường số 06, Cư xá Đài Rada Phú Lâm, Phường 13, Quận 6, TP HCM
- Chỗ ở hiện tại: 18 Đường số 06, Cư xá Đài Rada Phú Lâm, Phường 13, Quận 6, TP HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
03/2018 - nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Đông Nam Bộ
01/2015 – 03/2018	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Đông Nam Bộ
01/2014 – 01/2015	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Giám đốc Chi nhánh Chợ Lớn
01/04/2012 – 31/12/2013	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Chợ Lớn – PGD An Đông	Phó Giám đốc Chi nhánh Chợ Lớn kiêm Giám đốc PGD An Đông
28/07/2011 – 31/03/2012	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Chợ Lớn	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh
06/2009 – 07/2011	Ngân hàng TMCP Liên Việt Chi nhánh Chợ Lớn	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh
04/2008 – 06/2009	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó chánh Văn phòng
2005 – 2008	Công ty Cổ phần Him Lam	Trợ lý Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: : Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 111.120 cổ phần (0,0148%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Thị Hiền	Mẹ	025422227		Nội trợ	0	0
Dương Đạo Diễn	Cha	Đã mất				
Lý Trà My	Vợ	024616940	CTCP Đầu tư và Phát triển Sài Gòn	Thủ quỹ Phòng Kế toán	0	0
Dương Phú Tài	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Dương Hùng Anh	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Dương Công Tập	Anh ruột	024370073		Kinh doanh tự do	0	0
Dương Công Đoàn	Anh ruột	024428290	Công ty Cổ phần Him Lam	Kinh doanh	8.899.580	1,1866
Dương Thị Phương	Chị ruột	024672698		Nội trợ	3.496	0,0005
Nguyễn Thị Nhuận	Chị dâu	024370074		Nội trợ	61	0,0000
Bùi Thị Thanh Huyền	Chị dâu	024725363	Công ty Cổ phần Him Lam	Kế toán	470.451	0,0627
Nguyễn Thị Nguyệt	Em dâu	024672717	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Chợ Lớn – PGD An Đông	Chuyên viên	50.960	0,0068
Dương Công Thắng	Em ruột	024444521	Công ty Cổ phần Him Lam	Kinh doanh	44.967	0,0060
Dương Đức Việt	Anh rể	024672699	Công ty Cổ phần Him Lam	Kinh doanh	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.1.7. Huỳnh Ngọc Huy - Thành viên HĐQT

- Họ và tên khai sinh: HUỖNH NGỌC HUY
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 10/04/1966
- Nơi sinh: Quảng Ngãi, Việt Nam

- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam/Canada
- Số chứng minh nhân dân: 024875690 Ngày cấp: 21/02/2012 Nơi cấp:
Công an TP. Hồ Chí Minh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 521/96A Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.26, Q. Bình Thạnh,
TP. Hồ Chí Minh
- Chỗ ở hiện nay: 124 Thành Thái, Phường 12, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
1983-1988	Sinh viên		Đại học Hàng Hải
1989-1994	Hàng hải	Sĩ quan máy 2	Công ty Seaprodex TP. Hồ Chí Minh
1995 – 1997	Sinh viên	Sinh viên	Trường Đại học Carleton, Canada
1998-2001	Công nghệ thông tin	Lập trình viên	Làm việc cho hãng Nortel, Ottawa, Canada
2002-2005	Công nghệ thông tin	Quản lý	Làm việc cho hãng Logical Software, Ottawa, Canada
2006 – 2007	Công nghệ thông tin	Tổng Giám Đốc	Công ty CP Công nghệ viễn thông Sài Gòn.
2006 - 2008	Ngân hàng	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Miền Tây
2008-2010	Xây dựng, bất động sản	Tổng Giám Đốc	Khu CN Đại Đồng – Hoàng Sơn (Bắc Ninh)
10/2008- nay	Thiết bị Y tế	Chủ tịch HĐQT thành viên	Công ty TNHH MTV TM DV Sức khỏe Việt
2010 – 2014	Chứng khoán/Tài chính	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt
2010 – 2015	Đầu tư/Tài chính	Tổng Giám Đốc	Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt
2015 – nay	Đầu tư/Tài chính	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt
2016 – 03/2018	Ngân hàng/Tài chính	Thành viên độc lập HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
2016 – nay	Nông nghiệp	Tổng thư ký	Hiệp hội Mắc ca Việt Nam
03/2018 - Nay	Ngân hàng/Tài chính	Thành viên HĐQT	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - + Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Tập đoàn Liên Việt
 - + Chủ tịch Hội đồng thành viên - Công ty TNHH MTV TM DV Sức khỏe Việt
 - + Tổng thư ký - Hiệp hội Mắc ca Việt Nam
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 75.754 (0,0101%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần(%)
Huỳnh Ngọc Chương	Cha	024319647		Hưu trí	0	0
Võ Thị Thùy	Mẹ			Đã mất		
Trần Thị Hoài Thu	Vợ	JX372912	Công ty Sức khỏe Việt	Giám đốc	0	0
Huỳnh Ngọc Khởi	Con	GK718951		Sinh viên	0	0
Huỳnh Hoài An	Con	GK722903		Học sinh	0	0
Huỳnh Ngọc Thạch	Anh	020137663	Công ty CP Phát triển Nam Sài Gòn	Phó Tổng Giám đốc	0	0
Nguyễn Thị Kim Diệp	Chị dâu	021183381		Hưu trí	0	0
Huỳnh Ngọc Kim	Anh	023327409	Công ty TNHH Thiết bị Y tế Huỳnh Ngọc	Giám đốc	0	0
Đào Nguyễn Trà Phương	Chị dâu	022264440	Công ty TNHH Thiết bị Y tế Huỳnh Ngọc	Phó Giám đốc	0	0
Huỳnh Ngọc Đông	Anh	0210167174	Công ty TNHH Thiết bị Y tế Huỳnh Nga	Giám đốc	0	0
Nguyễn Thị Nga	Chị dâu	021584184	Công ty TNHH Thiết bị Y tế Huỳnh Nga	Phó Giám đốc	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.1.8. Dương Hoài Liên - Thành viên HĐQT độc lập

- Họ và tên khai sinh: DƯƠNG HOÀI LIÊN
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 23/09/1981
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Địa chỉ chứng minh nhân dân: 001181004188 Ngày cấp: 17/10/2014 Nơi cấp: Cục CS đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 2, phường Phúc La, Hà Đông, Hà Nội

- Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 2, phường Phúc La, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ
- Quá trình công tác

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
1999 - 2003	Sinh Viên		Đại Học Kinh Tế Quốc Dân Hà Nội
2004 - 2005	Tài chính – Ngân hàng	Chuyên viên tín dụng	Ngân hàng VIB – Sở Giao dịch
2005 - 2007	Tài chính – Ngân hàng	Cán bộ tín dụng	Sacombank – CN Hà Nội
2007 - 2009	Tài chính – Ngân hàng	Chuyên viên tái thẩm định	Sacombank – Hội sở
2009 - 2010	Tài chính – Ngân hàng	Trưởng phòng	Sacombank – PGD Hà Tây
2010 - 2014	Tài chính – Ngân hàng	Trưởng phòng kinh doanh	Sacombank – CN Đống Đa
2014 - 2015	Tài chính – Ngân hàng	Trưởng phòng kinh doanh	Sacombank – CN 8/3 HN
2015 - 02/2018	Tài chính – Ngân hàng	Phó giám đốc chi nhánh	Sacombank – CN 8/3 HN
03/2018 - nay	Tài chính – Ngân hàng	Thành viên HĐQT – Độc lập	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: Không
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần(%)
Chung Duy Thao	Chồng	Đã mất				
Dương Lộc	Cha	111558277	Nam Định	Bác sĩ	0	0

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần(%)
Trần Thị Tâm	Mẹ	112148622	Nam Định	Kế toán	0	0
Chung Phương Chi	Con	Còn nhỏ	Thanh Hoá	Còn nhỏ	0	0
Dương Hoài Minh	Chị	112021270	Nam Định	Chuyên viên	0	0
Dương Tuyết Lan	Em	111748774	Nam Định	CV Xuất nhập khẩu	0	0
Đỗ Phi Long	Anh rể	001076006910	Hà Nội	CV Kế hoạch	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.2. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát tại LienVietPostBank gồm 03 thành viên như sau:

Bảng 25: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát LienVietPostBank

STT	Họ và tên	Số CMND	Ngày sinh	Chức vụ
1	Trần Thanh Tùng	013250639	09/06/1967	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Thị Lan Anh	011820211	17/04/1958	Thành viên không chuyên trách BKS
3	Phùng Thế Việt	012592765	22/03/1989	Thành viên chuyên trách BKS

(Nguồn: LienVietPostBank)

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban kiểm soát LienVietPostBank như sau:

13.2.1. Trần Thanh Tùng – Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên khai sinh: TRẦN THANH TÙNG
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/06/1967
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 013250639 Ngày cấp: 20/01/2010 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 51/262B Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Số nhà 51/262B Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Quá trình công tác

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
1985 – 1989	Sinh viên		Trường Cao cấp nghiệp vụ Ngân hàng (nay là Học viện Ngân hàng)
1990 – 1991	Tự do		Làm việc tự do tại xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, Lào Cai
1992 – 2004	Kế toán	Kế toán viên/ Tổng hợp	Kho bạc Nhà nước Tỉnh Lào Cai
2005 – 2007	Tín dụng Ngân hàng	Kế toán/ Phụ trách kế toán	Ngân hàng TMCP Phương Nam – Chi nhánh Cầu Giấy, Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Long Biên
2008 – 04/2017	Tín dụng Ngân hàng	Thành viên Ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
04/2017- nay	Tín dụng Ngân hàng	Trưởng Ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 69.888 cổ phần (0,0093%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Quê quán	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Trần Phúc Khuê	Bố	Đã mất					
Nguyễn Thị Hồng	Mẹ	063166066	Hải Anh, Hải Hậu, Nam Định	Phong Niên, Bảo Thắng, Lào Cai	Già yếu	0	0
Nguyễn Thị Thanh Hương	Vợ	013250638	Giai Phạm, Yên Mỹ, Hưng Yên	Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội	Nhân viên văn phòng	0	0
Trần Tuấn Phương	Con ruột	10098000005	Mỹ Tiến, Mỹ Lộc, Nam Định	Đại học Kinh tế Quốc Dân	Sinh viên	0	0

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Quê quán	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Trần Quang Hiền	Con ruột	Còn nhỏ	Mỹ Tiến, Mỹ Lộc, Nam Định	Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội	Học sinh	0	0
Trần Thanh Hưng	Em ruột	Đã mất					
Đỗ Thị Mai	Em dâu	063241410	Hải Đường, Hải Hậu, Nam Định	Phong Niên, Bảo Thắng, Lào Cai	Nông dân	0	0
Trần Thị Quyên	Em ruột	063015095	Mỹ Tiến, Mỹ Lộc, Nam Định	Bảo Nhai, Bắc Hà, Lào Cai	Lao động tự do	0	0
Phan Lương Đông	Em rể	063015312	Bảo Nhai, Bắc Hà, Lào Cai	Bảo Nhai, Bắc Hà, Lào Cai	Lao động tự do	0	0
Trần Thanh Hiệu	Em ruột	063021999	Mỹ Tiến, Mỹ Lộc, Nam Định	Bệnh Viện Bát Xát, Lào Cai	Kỹ thuật viên	0	0
Phạm Thị Đông Trà	Em dâu	063483405	Phương Công, Tiên Hải, Thái Bình	Trạm xá Xã Cốc Mỳ, Bát xát, Lào Cai	Y tá	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.2.2. Nguyễn Thị Lan Anh - Thành viên không chuyên trách BKS

- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN THỊ LAN ANH
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 17/04/1958
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 011820211
- Ngày cấp: 02/07/2009 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: Số 46, ngõ 381 Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
1975-1979	Khoa toán	Sinh viên	Đại học Sư phạm Hà Nội

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
1979-1981	Giáo viên	Giáo viên Toán	Trường Văn hoá, Bộ Nội thương
1981-1985	Khoa kinh tế	Sinh viên	Đại học Thương nghiệp
1986-1987	Kế toán	Nhân viên	Tổng cục Hải quan
1987-03/2013	Kế toán - Thuế	Chi cục trưởng	Chi cục Hải quan Quản lý hàng đầu tư gia công - Cục Hải quan TP Hà Nội - Tổng cục Hải quan
03/2013 – Nay	Kiểm soát	Thành Viên Ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Thành Viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Trần Vũ (Nguyễn Văn Nhân)	Cha	Đã mất			0	0
Đỗ Thị Nhung	Mẹ	010021303		Hưu trí	0	0
Dương Thành Bắc	Chồng	011543669	Hội luật gia Việt nam	Phó Chủ tịch Hội	0	0
Dương Thủy Dung	Con	012503726	Văn phòng Quốc Hội	Công chức	0	0
Đào Văn Tiến	Con rể	015082000037			0	0
Nguyễn Hoà Bình	Anh	025459018		Hưu trí	0	0
Nguyễn Thị Yên Phương	Chị	011761084		Hưu trí	8.878	0,0012
Nguyễn Thị Tuyết Lan	Em	023011444	Tổng cục Hàng không	Công chức	0	0
Lê Thị Ánh	Chị dâu	024226491	Tổng cục Hàng không	Công chức	0	0
Phạm Văn Chín	Anh rể	011902357		Hưu trí	11.110	0,0015

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.2.3. Phùng Thế Việt - Thành viên chuyên trách BKS

- Họ và tên khai sinh: PHÙNG THẾ VIỆT
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/03/1989
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch (các quốc tịch hiện có): Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 012592765 Ngày cấp: 20/02/2006 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 128C Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Chỗ ở hiện nay: 128C Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Quá trình công tác

Thời gian	Nghề nghiệp	Chức vụ	Nơi công tác
2010 - 2013	Sinh viên		Trường Đại học kinh doanh và công nghệ Hà Nội
11/2013 – 03/2017	Tín dụng Ngân hàng	Chuyên viên	Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Chi nhánh Thăng Long
04/2017 – nay	Tín dụng Ngân hàng	Thành viên Ban Kiểm soát	Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: Không
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần(%)
Phùng Thế Dương	Cha	011645830	Hà Nội	Hành chính	0	0
Bùi Thị Kim Tuyền	Mẹ	001165000161	Hà Nội	Nội trợ	0	0
Phùng Việt Anh	Em	012902080	Hà Nội	Tín dụng Ngân hàng	0	0
Nguyễn Hồng Nhung	Vợ	013088628	Hà Nội	Hành chính	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3. Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng**Bảng 26: Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng**

STT	Họ và tên	Số CMND	Ngày sinh	Chức vụ
1	Phạm Doãn Sơn	011400635	01/03/1967	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Thu Hoa	011726306	04/08/1976	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Thị Gấm	011795612	22/02/1970	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
4	Nguyễn Thị Bích Lộc	038172003112	20/07/1972	Phó Tổng Giám đốc
5	Nguyễn Ánh Vân	001172007338	01/07/1972	Phó Tổng Giám đốc
6	Nguyễn Thị Thanh Sơn	111443429	18/08/1979	Phó Tổng Giám đốc
7	Vũ Quốc Khánh	012094182	07/01/1981	Phó Tổng Giám đốc
8	Nguyễn Thanh Tùng	350985503	03/03/1973	Phó Tổng Giám đốc
9	Nguyễn Quốc Thành	013533671	10/08/1983	Phó Tổng Giám đốc
10	Bùi Thái Hà	001076002576	29/04/1976	Phó Tổng Giám đốc
11	Kim Minh Tuấn	001075001863	19/09/1975	Phó Tổng Giám đốc
12	Nguyễn Ngọc Nam	200997931	10/11/1966	Phó Tổng Giám đốc
13	Hồ Nam Tiến	012461794	15/07/1971	Phó Tổng Giám đốc
14	Lê Thị Thanh Nga	012757732	12/02/1980	Phó Tổng Giám đốc
15	Dương Công Toàn	025322311	10/07/1979	Phó Tổng Giám đốc

(Nguồn: LienVietPostBank)

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng LienVietPostBank như sau:

13.3.1. Phạm Doãn Sơn - Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Xem mục 13.1.2

13.3.2. Nguyễn Thu Hoa - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: NGUYỄN THU HOA
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/08/1976
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 011726306
- Ngày cấp: 14/10/2002
- Nơi cấp: TP Hà Nội.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 108 – C2 tập thể Vĩnh Hồ, phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Phòng 1706 Nhà 17T6 Trung Hòa – Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính ứng dụng
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
2002-2006	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – CN Thăng Long	Phó Phòng Tín dụng, Trưởng phòng Thẩm định
2006-2007	Ngân hàng TMCP An Bình – CN Hà Nội	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh
06/2007-03/2008	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Thành viên ban trụ bị thành lập Ngân hàng
04/2008-02/2009	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc CN Hà Nội
03/2009-Nay	Ngân hàng TMCP Liên Việt (nay là Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt)	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Khách hàng Chiến lược

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Khách hàng Chiến lược
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: Không
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Chí Hội	Bố			Hưu trí	0	0
Nguyễn Thị Bào	Mẹ			Hưu trí	0	0
Phạm Văn Long	Chồng	012006267	TT kiểm định đá quý và vàng	Cán bộ	0	0
Phạm An Khánh	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Phạm Khánh Vi	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Nguyễn Khánh Linh	Chị	011371629	Công ty Tư vấn Điện lực 1	Cán bộ	0	0
Nguyễn Bích Liên	Chị	Đã mất				
Nguyễn Đắc Quý	Chị		CHLB Đức	Kinh doanh	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.3. Nguyễn Thị Gấm - Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ GẤM
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 22/02/1970
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 011795612
- Ngày cấp: 17/09/2008 Nơi cấp: TP Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 5, ngách 132/36, ngõ 132, phố Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.
- Chỗ ở hiện tại: Phòng 2410, The Diamond Flower Tower, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính kiểm soát
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
1993-1995	Ngân hàng Thương mại Chinfon – CN Hà Nội	Kế toán viên
1995-2000	Ngân hàng Thương mại Chinfon – CN Hà Nội	Kế toán trưởng
2001-2003	Ngân hàng Thương mại Chinfon Việt Nam	Kiểm toán trưởng
2003-2007	Ngân hàng Thương mại Chinfon – CN Hà Nội	Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Hành chính Nhân sự
2008-02/2010	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Kế toán trưởng
02/2010-07/2011	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng
07/2011-Nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Tài chính, Kế toán trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Tài chính, Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 9.414 cổ phần (0,0013%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Văn Hoành	Cha		Đã mất			
Nguyễn Thị Mùi	Mẹ		Đã mất		0	0
Nguyễn Quốc Trung	Chồng	012083596	Viện vệ sinh dịch tễ TW	Bác sỹ	0	0
Nguyễn Hương Vân	Con	013056122	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Nhân viên	0	0
Nguyễn Bảo Ngọc	Con	013690580		Học sinh	0	0
Nguyễn Kế Tài	Anh	82A59118	Về hưu	Bác sỹ	0	0
Nguyễn Thế Vận	Anh	163240538	Về hưu	Kỹ sư	0	0
Nguyễn Thị Là	Chị	160699968	Về hưu	Giáo viên	0	0
Nguyễn Thị Lượ	Chị	168504285	Về hưu	Giáo viên	0	0
Nguyễn Thị Lụa	Chị	012898081	Về hưu	Cán bộ	498	0,0001
Nguyễn Thị Nhung	Chị	160599518	Về hưu		0	0
Nguyễn Văn Tuyển	Anh	86139733	Quân Đoàn 4	Kỹ sư	0	0
Nguyễn Văn Cử	Anh	036066000026	Viện Lao Trung ương	Bác sỹ	67.656	0,0090

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.4. Nguyễn Thị Bích Lộc - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ BÍCH LỘC
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/07/1972
- Nơi sinh: Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 038172003112

- Ngày cấp: 28/06/2017
- Nơi cấp: Cục CS – Bộ Công An
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 2B Nguyễn Khắc Cần – Phường Tràng Tiền – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số nhà 2B Nguyễn Khắc Cần – Phường Tràng Tiền – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Tiếng Nga và Tiếng Anh, Cử nhân Tài chính Ngân hàng
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
1996 – 2007	VPBank	Thư ký HĐQT/Phó và Chánh Văn phòng Hội sở/Trưởng phòng Nhân sự và Đào tạo Hội sở
06/2007 – 03/2008	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Thành viên Ban trụ bị thành lập Ngân hàng
04/2008 – 01/2010	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Giám đốc Chi nhánh Đông Đô
02/2010 – 08/2011	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Phát triển Doanh nghiệp
09/2011 – 03/2018	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Quản lý và Phát triển doanh nghiệp
04/2018 – nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Chánh Văn phòng Hội đồng Quản trị

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc kiêm Chánh Văn phòng Hội đồng Quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: Không
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Xuân Lái	Bố	010223367	Hưu trí		0	0
Kiều Thị Nhân	Mẹ		Đã mất			

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Quỳnh Hương	Con	013408777		Học sinh	0	0
Nguyễn Quỳnh Anh	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Nguyễn Anh Tài	Anh	011375055	Công ty du lịch	Nhân viên	0	0
Nguyễn Thanh Bình	Em	011715543	Ngân hàng	Cán bộ	2.222	0,0003

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.5. Nguyễn Ánh Vân - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: NGUYỄN ÁNH VÂN
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 01/07/1972
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 001172007338;
- Ngày cấp: 05/05/2016; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Biệt thự số 1 H1 Khu đô thị mới Yên Hòa, P. Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Biệt thự số 1 H1 Khu đô thị mới Yên Hòa, P. Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
1995 – 2008	Ngân hàng TM Chinfon – Chi nhánh Hà Nội	Trưởng phòng Nguồn vốn, Trưởng phòng Kiểm soát Tín dụng
03/2008 – 05/2009	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Trưởng phòng Nguồn vốn
05/2009 – 07/2009	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó Giám đốc Khối Nguồn vốn kiêm Trưởng phòng Nguồn vốn
09/2009 – 02/2010	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Giám đốc Khối Nguồn vốn kiêm Trưởng phòng Nguồn vốn
02/2010 – 05/2010	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Giám đốc Khối Nguồn vốn kiêm Trưởng phòng Quản lý vốn
05/2010 – Nay	Ngân hàng TMCP Liên Việt (nay là Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt)	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Nguồn vốn

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
		các dự án đào tạo của AGRIBANK, BIDV; Tư vấn đầu tư cho các nhà đầu tư nước ngoài; Tự kinh doanh)
05/2008-12/2009	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Trợ lý Tổng Giám đốc đặc trách mảng Đầu tư
01/2010-03/2011	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Giám đốc Khối Quan hệ và Kinh doanh Quốc tế
04/2011-07/2011	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Quan hệ và Kinh doanh Quốc tế
07/2011-Nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Nghiên cứu chiến lược và Quan hệ Kinh doanh Quốc tế

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Nghiên cứu chiến lược và Quan hệ Kinh doanh Quốc tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 79.940 cổ phần (0,0107 %)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: FLC: 350.000; HAG: 100.000
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Văn Tân	Cha	112379182		Hưu trí	0	0
Phan Thị Giang	Mẹ	111693034		Hưu trí	0	0
Nguyễn Thị Thái Hà	Chị	111234617	Trường PTTH Sơn Tây	Giáo viên	0	0
Lã Hữu Lượng	Anh rể	017477822	Bệnh Viện Sơn Tây	Bác sỹ	0	0
Nguyễn Thanh Bình	Em	111693035	Công ty Khải Hưng	Kỹ sư	0	0
Nguyễn Thị Lan Hương	Em dâu	186090278	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Văn phòng	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.7. Vũ Quốc Khánh - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: VŨ QUỐC KHÁNH
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 07/01/1981

- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 012094182
- Ngày cấp: 05/07/2004 Nơi cấp: Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 69, ngõ 108 Ngọc Hà, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 69, ngõ 108 Ngọc Hà, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
2002 – 2004	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Thăng Long	Cán bộ Tín dụng
2004 – 2006	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Thăng Long	Cán bộ Thẩm định
2006 – 2008	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Thăng Long	Phó trưởng phòng phụ trách Thẩm định
04/2008 – 08/2009	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó Trưởng phòng/Trưởng phòng Tái thẩm định – Khối Quản lý Rủi ro
09/2009 – 02/2010	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó Giám đốc Khối Quản lý Rủi ro
02/2010 – 07/2010	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó Giám đốc Khối Thẩm định
07/2010 – 09/2011	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Giám đốc Khối Thẩm định
09/2011 – 11/2012	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Thẩm định
11/2012 – 01/2014	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Sản phẩm
02/2014 – Nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng Bưu điện

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng Bưu điện
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 82.682 cổ phần (0,0110%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Vũ Quốc Hội	Bố	010256233		Hưu trí	0	0
Vũ Thị Đông Anh	Mẹ	Đã mất			0	0

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Hoàng Hải Yến	Vợ	011898866	UBND Quận Hai Bà Trưng	Công chức	0	0
Hoàng Văn Tấn	Bố Vợ	Đã mất				
Phạm Thị Mai	Mẹ Vợ	010395521		Hưu trí		
Vũ Hoàng Yến Ngọc	Con ruột	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Vũ Hoàng Yến Nhi	Con ruột	Còn nhỏ			0	0
Vũ Quốc Vinh	Em ruột	012236696	LienVietPostbank	Chuyên viên	0	0
Trần Phương Dung	Em dâu	012755519	Công ty Tư vấn Du học	Nhân viên	0	0
Vũ Nguyễn Thiên Hương	Em ruột	012896911		Sinh viên	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.8. Nguyễn Thanh Tùng- Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: NGUYỄN THANH TÙNG.
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 03/03/1973
- Nơi sinh: An Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 350985503; Ngày cấp: 20/10/2010; Nơi cấp: An Giang
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 16 Lê Văn Nhung, P. Mỹ Bình, TP Long Xuyên, An Giang
- Chỗ ở hiện tại: Số 16 Lê Văn Nhung, P. Mỹ Bình, TP Long Xuyên, An Giang
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chuyên ngành Kinh tế Tài chính - Ngân hàng
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
15/11/1993 – 31/11/2003	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh An Giang	Cán bộ tín dụng
01/12/2003 – 31/05/2005	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh An Giang	Phó phòng tín dụng
01/06/2005 – 15/08/2006	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh An Giang	Trưởng phòng tín dụng
15/08/2006 – 01/11/2007	Ngân hàng TMCP Quốc tế Chi nhánh An Giang	Giám đốc

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
25/02/2008 – 20/03/2008	Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh An Giang	Phó Giám đốc
21/03/2008 – 15/10/2009	Ngân hàng TMCP Á Châu Chi nhánh Đồng Tháp	Giám đốc
01/11/2009 – 07/10/2013	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh An Giang	Giám đốc
08/10/2013 – 01/12/2013	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Cần Thơ	Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ phụ trách điều hành Chi nhánh An Giang
02/12/2013 – 28/2/2014	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	- Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ - Phó Bí thư Đảng ủy Ngân hàng Bưu điện Liên Việt.
02/12/2013 – 11/03/2014	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	- Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Cần Thơ - Phó Bí thư Đảng ủy Ngân hàng Bưu điện Liên Việt.
12/03/2014 – 7/5/2015	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	- Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Tây Nam Bộ - Phó Bí thư Đảng ủy Ngân hàng Bưu điện Liên Việt.
8/5/2015 đến 20/3/2018	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	- Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Tây Nam Bộ kiêm Trưởng Văn phòng Đại diện Khu vực tây Nam Bộ - Phó Bí thư Đảng ủy Ngân hàng Bưu điện Liên Việt.
21/3/2018 đến nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	- Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Tây Nam Bộ kiêm Trưởng Văn phòng Đại diện Khu vực tây Nam Bộ - Bí thư Đảng ủy Ngân hàng Bưu điện Liên Việt.

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank:
 - + Phó Tổng Giám đốc phụ trách KV Tây Nam Bộ kiêm Trưởng Văn phòng Đại diện Khu vực Tây Nam Bộ.
 - + Bí thư Đảng ủy Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có

- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 8.002 cổ phần (0,001%).
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Thành Long	Bố	350498455		Làm ruộng	0	0
Nguyễn Thị Kim Phụng	Mẹ	350498458		Làm ruộng	0	0
Lê Thị Kim Tuyến	Vợ	351009196	Xí nghiệp cấp nước Long Xuyên trực thuộc Công ty Điện nước An Giang	Nhân viên	0	0
Nguyễn Lê Yến Thanh	Con	352500004		Học sinh	0	0
Nguyễn Thanh Vinh	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Nguyễn Thành Hăng	Anh	350829633		Kinh doanh tự do	0	0
Nguyễn Thị Kim Hoàng	Chị	350721991		Kinh doanh tự do	0	0
Nguyễn Thị Kim Nga	Chị	350707871		Kinh doanh tự do	0	0
Nguyễn Tấn Tài	Em	350985477		Kinh doanh tự do	0	0
Lê Thị Mỹ Châu	Chị dâu	350850708	Trường Quản Cơ Thành-huyện Châu Thành-An Giang	Giáo viên	0	0
Nguyễn Anh Dũng	Anh rể	350486044		Kinh doanh tự do	0	0
Phạm Văn Minh	Anh rể		Đã mất		0	0
Nguyễn Thị Phương	Em dâu	351930933		Kinh doanh tự do	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.9. Nguyễn Quốc Thành- Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: NGUYỄN QUỐC THÀNH
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/08/1983
- Nơi sinh: Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 013533671 Ngày cấp: 21/04/2012 Nơi cấp: Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tây Mỗ, P. Nam Từ Liêm, Từ Liêm, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Tây Mỗ, P. Nam Từ Liêm, Từ Liêm, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành Công nghệ thông tin
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
10/2011 – 03/2012	Tổng Công ty Viễn thông Quân đội Viettel – Chi nhánh Cần Thơ	Phó Giám đốc kinh doanh
03/2012 – 07/2013	Tổng Công ty Viễn thông Quân đội Viettel – Trung tâm đào tạo	Học viên
08/2013 – 12/2013	Tổng Công ty Viễn thông Viettel	Trưởng phòng Nghiên cứu thị trường
01/2014 – 04/2014	Tổng Công ty Viễn thông Viettel	Phó Giám đốc Khối Di động/TP 3G
05/2014 – Nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Công nghệ thông tin

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Công nghệ thông tin
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Văn Tân	Bố	013296611		Nghỉ hưu	0	0
Phạm Thị Hiệp	Mẹ	145353121		Nghỉ hưu	0	0
Nguyễn Thị Thanh Huyền	Vợ	162872251	Ngân hàng TMCP Quân đội	Cán bộ Ngân hàng	0	0
Nguyễn Minh Châu	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Nguyễn Hoàng Minh	Con	Còn nhỏ		Còn nhỏ	0	0

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Thị Ngọc Bích	Chị	013670644	Ngân hàng Bưu điện Liên Việt	Cán bộ Ngân hàng	0	0
Nguyễn Văn Trọng	Anh rể	013117791		Kinh doanh tự do	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.10. Bùi Thái Hà - Phó Tổng Giám đốc thường trực

- Họ và tên: BÙI THÁI HÀ
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 29/04/1976
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 001076002576
- Ngày cấp: 05/09/2014
- Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 17, ngõ 45 Phố Phan Đình Phùng, Phường Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 17, ngõ 45 Phố Phan Đình Phùng, Phường Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
01/1994 – 01/2007	Công ty TNHH TM & KT ALPHA	Phó Giám đốc
01/2007 – 01/2009	Ngân hàng TMCP Phương Nam – Chi nhánh Hà Nội	Cán bộ kinh doanh
01/2009 – 11/2012	Ngân hàng TMCP Phương Nam – Chi nhánh Thanh Xuân	Trưởng Phòng kinh doanh
11/2011 – 05/2013	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Giám đốc PGD Thanh Nhân
05/2013 – 05/2013	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Giám đốc CN Thăng Long
1/06/2013 – 4/6/2014	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Giám đốc CN Thăng Long
5/6/2014 – 10/6/2014	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Giám đốc Khối Pháp chế, Quản lý rủi ro và Phòng, chống rửa tiền

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
11/06/2014 – Nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Giám đốc Khối Pháp chế và Quản lý Rủi ro

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Giám đốc Khối Pháp chế và Quản lý Rủi ro
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 75.152 cổ phần (0,01%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Bùi Quyền	Bố	024044000008	Nghỉ hưu		0	0
Phạm Thị Dung	Mẹ	011858427	Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức (GIZ)	Cán bộ	0	0
Phạm Thị Thanh Thủy	Vợ	001175002204	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Chánh VP HĐQT	1.347.492	0,1797
Bùi Huyền My	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Bùi Thái Sơn	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Bùi Thái Bình	Em	012519184	Đài truyền hình Nhân dân	Phóng viên	81.080	0,0108
Lê Văn Quỳnh	Em dâu	012452881	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Cán bộ	3.416	0,0005

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.11. Kim Minh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: KIM MINH TUẤN
- Giới tính: Nam

- Ngày, tháng, năm sinh: 19/09/1975
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 001075001863 Ngày cấp: 23/7/2014 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 17 Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số 23, Ngõ 61, Phố Yên Hòa, Tổ 17 Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
10/1997 – 03/1999	Công ty LD HAIHA - KAMEDA	Nhân viên Kế toán
04/1999 – 10/2001	Trung tâm Hỗ trợ phát triển các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh, Liên minh HTX Việt Nam	Kế toán tổng hợp
11/2001 – 01/2002	Trung tâm Hỗ trợ phát triển các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh, Liên minh HTX Việt Nam	Trưởng phòng HC-TH, phụ trách Kế toán
02/2002 – 05/2004	Trung tâm Hỗ trợ phát triển các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh, Liên minh HTX Việt Nam	Trưởng phòng HC-TH, phụ trách Kế toán
06/2004 – 05/2005	Trung tâm KHCN&MT, Liên minh HTX Việt Nam	Phó chánh văn phòng, phụ trách Kế toán
06/2005 – 08/2007	Trung tâm Tiếp thị - Triển lãm Nông nghiệp & PTNT, Bộ NN&PTNT	Phụ trách Kế toán tổng hợp
09/2007 – 02/2008	Ban trụ bị thành lập Ngân hàng TMCP Liên Việt	Thành viên
01/03/2008- 05/01/2010	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó trưởng phòng Nhân sự
06/01/2010 – 25/05/2010	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Phó trưởng phòng Tài chính
26/05/2010 – 30/09/2012	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Giám đốc Khối Tài chính kiêm Trưởng phòng Thống kê và Quản lý Tài sản Nợ - Có
01/10/2012 – 30/09/2014	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Giám đốc PGD Hà Đông
01/10/2014 đến nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Nhân sự

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Nhân sự

- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Kim Bình	Bố		Đã mất		0	0
Nguyễn Thị Ngọc	Mẹ	010525284	Nghỉ hưu		0	0
Đỗ Thu Hà	Vợ	011772100	TCT Thuốc lá Việt Nam	Kiểm soát viên	0	0
Kim Quang Huy	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Kim Anh Kiệt	Con	Còn nhỏ		Học sinh	0	0
Kim Nhụy	Chị	011393594		Nội trợ	0	0
Mai Văn Thư	Anh rể	012165886			0	0
Kim Anh Tài	Anh	011546482	Đại sứ quán Úc	Nhân viên văn phòng	0	0
Lê Thị Thu Hương	Chị dâu	012165139			0	0
Kim Trọng Tuệ	Anh	011668050		Lái xe	0	0
Hà Nguyệt Ly Giang	Chị dâu	013417544			0	0
Kim Thanh Nhân	Em gái	070950224	Trại giam Quyết Tiến - Tuyên Quang	Cán bộ	0	0
Trịnh Thành Hưng	Em rể	070490762			0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.12. Nguyễn Ngọc Nam - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: NGUYỄN NGỌC NAM
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 10/11/1966
- Nơi sinh: Hải Phòng

- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 200997931 Ngày cấp: 07/10/2008 Nơi cấp: Đà Nẵng
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 03 Bùi Xuân Phái, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
- Chỗ ở hiện tại: 03 Bùi Xuân Phái, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Ngân hàng
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
02/1985 – 05/1988	Công an tỉnh Quảng Nam, Đà Nẵng	Nhân viên phòng PX15
05/1988 – 12/1990	Cục Dự trữ Quốc gia – Chi cục Dự trữ Đà Nẵng	Nhân viên Phòng Thanh tra bảo vệ
01/1991 – 07/1995	TAND TP Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ)	Thư ký tòa án, cán bộ thi hành án, Kế toán
07/1995 – 04/1997	TAND TP Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ)	Thẩm phán
04/1997 – 12/1998	TAND Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	Thẩm phán
01/1999 – 06/1999	Sở giao dịch III, Ngân hàng No&PTNTVN tại Đà Nẵng	Nhân viên Phòng nghiệp vụ kinh doanh – Tổng hợp
07/1999 - 04/2000	Sở giao dịch III, Ngân hàng No&PTNTVN tại Đà Nẵng	Phó phòng – Phòng nghiệp vụ kinh doanh – Tổng hợp
04/2000 – 12/2001	Sở giao dịch III, Ngân hàng No&PTNTVN tại Đà Nẵng	Phó phòng Tín dụng Hộ sản xuất
12/2001 – 09/2002	Ngân hàng No&PTNTVN tại Đà Nẵng	Phó Phòng tín dụng dân doanh
09/2002 – 08/2007	Ngân hàng No&PTNTVN tại Đà Nẵng	Trưởng phòng Phát triển dịch vụ và chăm sóc khách hàng
09/2007 – 05/2009	NH TMCP Quốc tế VIB Chi nhánh Đà Nẵng	Giám đốc điều hành
06/2009 – 12/2009	NH TMCP Liên Việt – CN Dung Quất	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh
12/2009 – 03/2010	Ngân hàng Liên Việt	Phó Giám đốc phụ trách chi nhánh Đà Nẵng
03/2010 – 11/2014	NH Phát triển nhà TP HCM (HDBank) CN Đà Nẵng	Giám đốc
11/2014 – 06/2016	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực miền Trung kiêm Giám đốc CN Đà Nẵng

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
7/2016 – Nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực miền Trung

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực miền Trung
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 3.819 cổ phần (0,0005%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Nguyễn Ngọc Nghiêm	Bố	Đã mất			0	0
Lê Thị Hà Phương	Mẹ	Đã mất			0	0
Nguyễn Thị Minh Huyền	Vợ	201274018	NHNo & PTNT Đà Nẵng	Nhân viên	0	0
Nguyễn Đức Thắng	Bố Vợ	200033602	CB Hưu trí		0	0
Nguyễn Thị Tuyết	Mẹ Vợ	Đã mất			0	0
Nguyễn Lê Quỳnh Như	Con ruột	201672393		Sinh viên	0	0
Nguyễn Ngọc Nguyễn	Con ruột	201695215		Sinh viên	0	0
Nguyễn Ngọc Nam Khánh	Con ruột	Còn nhỏ			0	0
Nguyễn Ngọc Ninh	Em ruột	201329757	TT thông tin di động KV3	Nhân viên	0	0
Nguyễn Hải Ngự	Em ruột	201245647	Ngân hàng Ngoại thương Đà Nẵng	Nhân viên	0	0
Trần Thị Hoài Hương	Em dâu	201224198	DN Ngọc Thiên Nhân - Đà Nẵng	Chủ DN	0	0

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Trần Huyền Giao Mi	Con riêng của Vợ	Còn nhỏ		Học sinh	0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.13. Hồ Nam Tiến - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: HỒ NAM TIẾN
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm sinh: 15/07/1971
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 012461794; Ngày cấp: 05/09/2013; Nơi cấp: Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tòa nhà 187 Tây sơn – Phường Quang Trung – Quận Đống Đa – Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Tòa nhà 187 Tây sơn – Phường Quang Trung – Quận Đống Đa – Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Ngân hàng
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
06/1993 – 09/1995	VPBank	Cán bộ Phòng Tín dụng đầu tư
10/1995 – 11/1996	VPBank	Phó Phòng Tín dụng đầu tư
12/1996 - 08/1999	VPBank	Cán bộ Phòng Tín dụng đầu tư
09/1999 – 06/2001	VPBank	Phó phòng pháp chế - Thu hồi nợ
01/2002 – 03/2005	Ngân hàng TMCP Quốc tế	Phó phòng Tín dụng, Phó Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Cầu Giấy
04/2005 – 07/2005	Ngân hàng TMCP Nông thôn Hải Hưng	Tổng giám đốc
08/2005 – 09/2007	VPBank	Giám đốc Chi nhánh Thăng Long
10/2007 – 03/2009	VPBank	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Thăng Long
04/2009 – 10/2009	VPBank	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Ngân hàng cá nhân

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
11/2009 – 07/2010	VPBank	Giám đốc Khối Ngân hàng Cá nhân, Trung tâm dịch vụ kiều hối Western Union, Trung tâm thẻ
08/2010 – Nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Thẩm định, Giám đốc CN Thăng Long, GD Khối kiểm toán nội bộ, GD Khối Thẩm định.

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực miền Trung
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 75.152 cổ phần (0,0100%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Hồ Văn Tứ	Bố	030699961	Nghỉ hưu		0	0
Phan Thị Kim Huệ	Mẹ	030841593	Nghỉ hưu		0	0
Lê Thị Hợp	Vợ	025182000248	Kho bạc Nhà nước Quận Đống Đa – Hà Nội		0	0
Hồ Nam Trung	Anh	030732473	Hãng đăng kiểm của Đức tại Hải Phòng		0	0
Hồ Hoài Giang	Con	013654947		Sinh viên	0	0
Hồ Nam Duy	Con	013654948		Học sinh	0	0
Hồ Thanh Trúc	Con	Còn nhỏ			0	0
Hồ Anh Khôi	Con	Còn nhỏ			0	0

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.14. Lê Thị Thanh Nga - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: LÊ THỊ THANH NGA
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm sinh: 12/02/1980
- Nơi sinh: Hải Phòng

- Quốc tịch: Việt Nam
- Số chứng minh nhân dân: 012757732
- Ngày cấp: 10/12/2009 Nơi cấp: TP Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tập thể số 52A phố Đoàn Thị Điểm, Phường Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Chung cư 25A ngách 8 ngõ 379 Đội Cấn, Phường Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí công việc
1997 – 2001	Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội	Sinh viên
10/2001 – 05/2003	Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm Toán	Nhân viên
06/2003 – 12/2004	Công ty Tài chính Công nghiệp Tàu Thủy	Chuyên viên
01/2005 – 05/2006	Công ty Tài chính Công nghiệp Tàu Thủy	Phó Phòng kinh doanh
06/2006 – 04/2008	Công ty TNHH Panasonic Electronic Devices Việt Nam	Trưởng phòng kế toán
05/2008 – 08/2010	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ
09/2010 – 06/2011	Ngân hàng TMCP Liên Việt	Giám đốc Khối Kiểm toán nội bộ
07/2011 – 04/2012	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Giám đốc Khối Kiểm toán nội bộ
05/2012 – 01/2016	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Trưởng Ban kiểm soát
01/2016 – Nay	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Sản phẩm

- Chức vụ đang nắm giữ tại LienVietPostBank: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Sản phẩm
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phần LienVietPostBank đại diện nắm giữ: Không có
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần LienVietPostBank cá nhân đang nắm giữ: 15.821 cổ phần (0,0021%)
- Số lượng, tỷ lệ cổ phần đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phần của người có liên quan:

Họ và tên người có liên quan	Mối quan hệ với người khai	CMND	Nơi làm việc	Vị trí công việc	Số lượng cổ phần LPB đang nắm giữ	Tỷ lệ cổ phần (%)
Lê Văn Ái	Bố	030292602	Nghỉ hưu		0	0
Nguyễn Thị Tính	Mẹ	030269672	Nghỉ hưu		0	0
Trần Hồng Thắng	Chồng	011915666	Phòng Công chứng số 4, TP Hà Nội	Công chứng viên	0	0
Trần Lê Hương Nguyên	Con		Còn nhỏ		0	0
Trần Lê Bảo Nguyên	Con		Còn nhỏ		0	0
Trần Lê Đức Nguyên	Con		Còn nhỏ		0	0
Lê Thị Việt Thương	Chị	013019149	Tổng Công ty Hàng Hải Việt Nam	Chuyên viên	0	0
Phạm Doãn Tính	Anh rể	011631980	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Giảng viên	0	0
Lê Mạnh Long	Anh	012757378	Cao đẳng nghề Bách Khoa	Giảng viên	0	0
Đình Như Quỳnh	Chị dâu	013001194	Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Nhân viên văn phòng	5.636	0.0000

- Các khoản nợ đối với LienVietPostBank (nếu có): Không có

13.3.15. Dương Công Toàn - Phó Tổng Giám đốc

Xem mục 13.1.6

14. Tài sản

Bảng 27: Danh mục tài sản cố định tại ngày 30/09/2018

Đơn vị: tỷ đồng

Hạng mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
I. Tài sản cố định hữu hình			
1. Nhà cửa vật kiến trúc	430.700	310.125	72%
2. Máy móc thiết bị	500.595	192.743	39%
3. Phương tiện vận tải	748.042	412.557	55%
4. Thiết bị dụng cụ quản lý	167.453	65.233	39%

Hạng mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
5. TSCĐ hữu hình khác	28.475	10.264	36%
Tổng cộng	1.875.265	990.923	
II. Tài sản cố định vô hình			
1. Quyền sử dụng đất	373.271	363.269	97%
2. Phần mềm máy tính	200.453	115.709	58%
Tổng cộng	573.724	478.978	

(Nguồn: LienVietPostBank)

Bảng 28: Danh mục bất động sản thuộc quyền sở hữu của LienVietPostBank tính đến ngày 30/09/2018

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Diện tích (m ²)	Nguyên giá	Giá trị còn lại
1	Khu đất tại địa chỉ 227a, Thị xã Thủ Dầu 1, Tỉnh Bình Dương	200	4.022	4.022
2	Khu đất tại địa chỉ Phường Phú Thủy, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận	422	8.330	8.330
3	Khu đất tại địa chỉ Khu trung tâm TM TC NH, Hưng Đạo Vương, Phường 1, Thành phố Vĩnh Long	599	17.658	17.658
4	Khu đất tại địa chỉ 227b, Thị xã Thủ Dầu 1, Tỉnh Bình Dương	644	11.147	9.430
5	Khu đất tại địa chỉ Số 214, 216, 218, 220 Nguyễn Huệ, Cao Lãnh, Đồng Tháp	409	25.827	25.827
6	Khu đất tại địa chỉ Khu phố 1, Phường 4, Bến Tre	381	21.820	21.820
7	Khu đất tại địa chỉ Lô GH, D2, Phường Vĩnh Trại, Lạng Sơn	643	9.630	9.630
8	Khu đất tại địa chỉ 113 Hùng Vương, Phường 6, TP. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng	964	11.156	11.156
9	Khu đất tại địa chỉ 132C Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Đình, Thành phố Long Xuyên, An Giang	488	13.062	13.062

TT	Nội dung	Diện tích (m ²)	Nguyên giá	Giá trị còn lại
10	Khu đất tại địa chỉ 140 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Hải Châu, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng	778	46.698	46.698
11	Khu đất tại địa chỉ 453 Nguyễn An Ninh, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu	126	7.688	7.688
12	Khu đất tại địa chỉ 2/6 Nguyễn Lương Bằng, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu	162	5.125	5.125
13	Khu đất tại địa chỉ Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 1, Mỹ Tho, Tiền Giang	418	24.321	24.321
14	Khu đất tại địa chỉ 223 Trần Hưng Đạo, Phường Bà Triệu, Thành phố Nam Định	1.092	22.800	19.875
15	Khu đất tại địa chỉ 62 Lý Tự Trọng, Phường An Cư, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	440	20.263	20.263
16	Khu đất tại địa chỉ Đường An Dương Vương, Khóm 4, Phường 7, TP. Cà Mau	675	22.121	18.621
17	Khu đất tại địa chỉ Số 72, Quốc lộ 9, Phường 1, Thị xã Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị	460	15.477	15.477
18	Khu đất tại địa chỉ Quốc lộ 20, Thị trấn Liên Nghĩa, Huyện Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng	1.850	26.671	26.671
19	Khu đất tại địa chỉ 11, 27 Lê Lợi, Hoàng Văn Thụ, Bắc Giang	285	10.854	10.854
20	Khu đất tại địa chỉ C9, 19 Lạc Hồng, Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang	518	10.074	10.074
21	Khu đất tại địa chỉ Thửa đất số 151, Tờ bản đồ số 2 tại Khối 2, Phường Hồng Sơn, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	588	25.000	23.141
22	Khu đất tại địa chỉ Phường Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai	310	13.527	13.527
	Tổng cộng		373.270	363.270

(Nguồn: LienVietPostBank)

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

15.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Phần đầu trong năm 2018 LienVietPostBank đứng trong Top 10 Ngân hàng thương mại mạnh nhất về tổng tài sản, vốn cấp 1, cấp 2, cho vay khách hàng, lợi nhuận. Để đạt được mục tiêu này, Ngân hàng đặt ra kế hoạch lợi nhuận và cổ tức như sau:

Bảng 29: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương đương	11.510	14.331	24,51%
Lợi nhuận sau thuế	1.368	960	-29,82%
Vốn chủ sở hữu bình quân	8.858	9.916	11,94%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương đương	11,89%	6,7%	-43,64%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	15,44%	9,68%	-37,31%
Cổ tức	15,00%	10%	-33,33%

(Nguồn: LienVietPostBank)

15.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

LienVietPostBank xây dựng kế hoạch và tính toán khả năng có thể đảm bảo đạt mục tiêu trên cơ sở các căn cứ sau:

- Tăng trưởng tín dụng an toàn - hiệu quả, bám sát chỉ tiêu được giao của NHNN; trong đó tập trung đối với các lĩnh vực, ngành nghề ưu tiên theo định hướng của Chính phủ, NHNN.
- Huy động vốn từ thị trường 1 tăng trưởng 25,4%, đảm bảo cho nhu cầu sử dụng vốn, trong đó tập trung chăm sóc, phát triển các đối tác nguồn vốn chiến lược như: Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Viettel, Bưu điện, Điện lực, Mobifone...
- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, hạn chế phát sinh ảnh hưởng do việc chuyển nhóm nợ xấu. Đẩy mạnh thu hồi nợ ngoại bảng, nợ bán VAMC (đảm bảo nợ xấu không vượt quá 1,5%).
- Tiếp tục nghiên cứu, phát triển mạnh mẽ các sản phẩm dịch vụ bán lẻ, đặc biệt là các sản phẩm dịch vụ đặc thù triển khai trên hệ thống PGDBĐ để tận dụng được ưu thế về mạng lưới (Cho vay hưu trí; Cho vay công chức viên chức, lực lượng vũ trang; Cho vay phát triển nông nghiệp công nghệ cao; Cho vay phát triển cây Mắc ca tại Tây Nguyên; Cho vay tái canh cây cà phê; Cho vay hộ nông dân trồng lúa...). Trong đó, đặt việc phát triển Ví Việt là mục tiêu chiến lược, mở rộng mạng lưới hơn 11.000 Điểm kinh doanh

chấp nhận thanh toán Ví Việt, hơn 5.000 Đại lý Ví Việt trên toàn quốc, kết hợp với hệ thống Chi nhánh, Phòng Giao dịch, Điểm giao dịch của LienVietPostBank và của các Đối tác chiến lược, góp phần kiện toàn hệ thống Đại lý Ví Việt. Đồng thời, Ngân hàng hướng tới bổ sung, hoàn thiện các tính năng mới, ưu việt nhất của Ví Việt, đưa sản phẩm này trở thành sản phẩm thương hiệu của LienVietPostBank.

- Kiểm soát quản lý chi phí hiệu quả.

16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ của tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần Chứng khoán Liên Việt đã thu thập và xem xét các thông tin về cơ cấu tổ chức và hoạt động kinh doanh của LienVietPostBank do Ngân hàng cung cấp tại thời điểm lập Bản cáo bạch. LienVietPostBank đảm bảo và cam kết rằng các thông tin và số liệu cung cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt và cung cấp trong Bản cáo bạch này là minh bạch, đúng sự thật và phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

Chúng tôi nhận thấy Ngân hàng có đội ngũ cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm, Ban lãnh đạo và đội ngũ quản lý có trình độ và năng động trong các lĩnh vực kinh doanh chính của Ngân hàng. Hiệu quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng trong năm vừa qua tương đối tốt.

Trước tình hình khả quan về thị trường tài chính trong thời gian tới và xu hướng kinh doanh của Ngân hàng đang tốt dần lên, cùng với lợi thế riêng có, Ngân hàng đang từng bước hoàn thiện và mở rộng hệ thống, xây dựng Ngân hàng ngày càng phát triển bền vững hơn.

Theo đánh giá của Tổ chức tư vấn, kế hoạch kinh doanh của LienVietPostBank phụ thuộc vào tình hình hoạt động chung của ngành và chính sách của nhà nước về thị trường tài chính. Tuy nhiên chúng tôi đánh giá kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức Ngân hàng đưa ra có thể thực hiện được nếu các dự đoán, nhận định của Ban lãnh đạo LienVietPostBank về thị trường là sát với thực tế và không có những biến động nghiêm trọng hay các yếu tố bất khả kháng ảnh hưởng đến các lĩnh vực kinh doanh cũng như các mục tiêu chiến lược dài hạn của Ngân hàng.

Lưu ý: Những đánh giá và nhận định của Tổ chức tư vấn chỉ mang tính chất tham khảo, không đảm bảo chắc chắn cho kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng cũng như bao hàm hay đảm bảo cho giá cổ phiếu của LienVietPostBank.

17. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1, Điều 8 Quyết định 455/QĐ-SGDHN ngày 20/06/2017 về việc ban hành Quy chế tổ chức và Quản lý thị trường giao dịch chứng khoán của các công ty đại chúng chưa niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội thì trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán, LPB có trách nhiệm hoàn tất thủ tục thay đổi đăng ký giao dịch để đưa cổ phiếu chào bán vào giao dịch trên thị trường Upcom.

18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành
Bảng 30: Các cam kết tính đến ngày 30/09/2018

STT	Các cam kết	Giá trị (tỷ đồng)
1	Bảo lãnh vay vốn	16
2	Cam kết giao dịch hối đoái	26.028
	Cam kết mua ngoại tệ	2.337
	Cam kết bán ngoại tệ	1.964
	Cam kết giao dịch hoán đổi	21.727
	Cam kết giao dịch tương lai	-
	Cam kết cho vay không hủy ngang	-
3	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	1.634
4	Bảo lãnh khác	3.862
5	Cam kết khác	53

(Nguồn: BCTC Quý III năm 2018 của LienVietPostBank)

19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới LienVietPostBank có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu phát hành.

Không có.

20. Thông tin khác liên quan đến kế hoạch phát hành cổ phiếu cho Cán bộ Nhân viên Ngân hàng.

Ngày 28/03/2018, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt đã thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2018 đính kèm Tờ trình số 114e/2018/PA-HĐQT ngày 07/03/2018. Và ngày 19/06/2018, Hội đồng quản trị Ngân hàng đã thông qua Phương án chi tiết phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ năm 2018 và Phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán theo Nghị quyết số 400/2018/NQ-HĐQT. Theo Phương án này, LienVietPostBank có kế hoạch thực hiện tăng vốn điều lệ từ gần 7.500 tỷ đồng lên gần 10.369 tỷ đồng thông qua 3 đợt phát hành như sau:

Đợt phát hành	Đối tượng và hình thức phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành (ĐVT: Cổ phiếu)	Giá trị phát hành theo mệnh giá (ĐVT: VND)
Đợt 1	Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2017 cho Cổ đông hiện hữu (5% vốn điều lệ)	37.499.971	374.999.710.000
Đợt 2	Phát hành cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu	200.000.000	2.000.000.000.000

	Tổng (Đợt 1 + Đợt 2)	237.499.971	2.374.999.710.000
Đợt 3	Phát hành cổ phiếu cho Cán bộ Nhân viên Ngân hàng	5% số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành. Dự kiến là 49.374.970 cổ phiếu	Dự kiến là 493.749.700.000 VNĐ
	Tổng cộng dự kiến	286.874.941	2.868.749.410.000

Ngày 04/09/2018, Ngân hàng Nhà nước đã ra Quyết định số 6646/NHNN –TTGSNH chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ của LienVietPostBank.

Theo kế hoạch tăng vốn thì LienVietPostBank sẽ thực hiện tăng vốn Đợt 1 và Đợt 2 để tăng vốn điều lệ gần 7.500 tỷ lên gần 9.875 tỷ đồng thông qua việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cho Cổ đông hiện hữu. Đợt 3 – Phát hành cổ phiếu cho Cán bộ Nhân viên Ngân hàng chỉ được thực hiện sau khi thỏa mãn điều kiện về thời gian theo Khoản 2 Điều 35 Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 và sau khi hoàn thành phát hành của Đợt 1 và Đợt 2. Theo đó, kế hoạch phát hành cho Cán bộ Nhân viên Ngân hàng như sau:

- Số lượng cổ phiếu phát hành : Số lượng cổ phiếu tương đương 5% số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành

(Dự kiến khoảng 49.374.970 cổ phiếu).

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng cổ phiếu phát hành cụ thể trên cơ sở tình hình thực tế tại thời điểm phát hành và phù hợp với Quy định của Pháp luật.

- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến : 493.749.700.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi ba tỷ, bảy trăm bốn mươi chín triệu, bảy trăm nghìn đồng).

- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phiếu

Nguyên tắc xác định giá phát hành Theo giá trị sổ sách tại ngày 31/03/2018:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Giá trị sổ sách cổ phiếu LienVietPostBank theo Báo cáo tài chính Quý I năm 2018 như sau:

Chỉ tiêu	31/03/2018
Vốn chủ sở hữu (đồng)	9.658.333.000.000
Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành (cổ phần)	749.999.428
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	12.878

(Nguồn: BCTC Quý I năm 2018 của LienVietPostBank)

Theo giá giao dịch trên thị trường:

Giá trị thị trường của cổ phiếu LPB bình quân trong 20 Phiên gần nhất (từ ngày 04/05/2018 đến 31/05/2018) là 13.160 đồng/cổ phiếu.

Căn cứ vào giá trị sổ sách và giá trị trường của cổ phiếu LPB nêu trên; Căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của LPB, đồng thời để khuyến khích cán bộ nhân viên ngân hàng gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của LPB nên HĐQT thống nhất mức giá chào bán cho Cán bộ nhân viên Ngân hàng là 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Đối tượng phát hành : Cán bộ Nhân viên Ngân hàng bao gồm: Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Cán bộ Nhân viên Ngân hàng có tên trong Danh sách được quyền mua cổ phiếu tại thời điểm chốt. Các tiêu chuẩn, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời điểm chốt danh sách do HĐQT quyết định.

Trong trường hợp Cán bộ Nhân viên Ngân hàng không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua thì toàn bộ số cổ phiếu Cán bộ Nhân viên Ngân hàng không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua sẽ được Hội đồng Quản trị quyết định phân phối tổng số cổ phiếu này cho các Nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá phát hành cho Cán bộ Nhân viên Ngân hàng. Số lượng cổ phiếu phân phối lại cho Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán theo Quy định.

Trường hợp sau khi phát hành cho Nhà đầu tư khác mà vẫn không phát hành hết thì tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu mới không bị hạn chế chuyển nhượng
- Chuyển nhượng quyền mua : Cán bộ Nhân viên Ngân hàng chỉ được phép chuyển nhượng quyền mua 1 lần cho một hoặc nhiều Cán bộ Nhân viên khác của Ngân hàng.
- Thời gian đặt mua, chuyển nhượng quyền mua và địa điểm làm thủ tục : Thông báo sau khi có chấp thuận của NHNN và UBCKNN
- Phương thức phát : Phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động trong

- hành Ngân hàng
- Phương thức phân phối : Tiêu chí lựa chọn Cán bộ Nhân viên Ngân hàng và số lượng cổ phiếu cụ thể được phân phối cho từng Cán bộ Nhân viên Ngân hàng do HĐQT quyết định.
 - Thời gian phát hành : Đợt 3 phát hành sau đợt 1 và đợt 2.
Thời gian cụ thể do HĐQT quyết định.
 - Đơn vị tư vấn phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt

Phương án xử lý đối với số cổ phiếu do Cán bộ Nhân viên Ngân hàng không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua:

- ✓ Tổng số cổ phiếu bao gồm : Số cổ phiếu do Cán bộ Nhân viên Ngân hàng không thực hiện quyền mua và thực hiện không hết quyền mua.
- ✓ Giá phát hành : Do HĐQT quyết định dựa trên giá trị sổ sách, giá thị trường và tình hình thực tế tại thời điểm phát hành nhưng không thấp hơn giá phát hành cho Cán bộ Nhân viên Ngân hàng.
- ✓ Đối tượng và phương thức phân phối : Do HĐQT quyết định lựa chọn và quyết định việc phân phối cho nhà đầu tư khác đảm bảo tuân thủ theo Quy định của Pháp luật.
Trường hợp sau khi phát hành cho Nhà đầu tư khác mà vẫn không phát hành hết thì tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.
- ✓ Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu mới phát hành cho Nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng trong 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán theo Quy định.

V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: 237.499.971 cổ phiếu
 - Phát hành 37.499.971 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 cho Cổ đông hiện hữu;
 - Phát hành 200.000.000 cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu
4. Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Phương pháp tính giá
Theo giá trị sổ sách tại ngày 31/03/2018:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phần đang lưu hành}}$$

Chỉ tiêu	31/03/2018
Vốn chủ sở hữu (đồng)	9.658.333.000.000
Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành (cổ phần)	749.999.428
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	12.878

(Nguồn: BCTC Quý I năm 2018 của LienVietPostBank)

Theo giá giao dịch trên thị trường:

Giá trị thị trường của cổ phiếu LPB bình quân trong 20 Phiên gần nhất (từ ngày 04/05/2018 đến 31/05/2018) là 13.160 đồng/cổ phiếu

Căn cứ vào giá trị sổ sách và giá trị trường của cổ phiếu LPB nêu trên; Căn cứ vào chiến lược phát triển và nhu cầu tăng vốn của LPB, đồng thời để khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của LPB nên HĐQT thống nhất mức giá chào bán cho Cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

6. Phương thức phân phối

6.1. Phát hành 37.499.971 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 cho Cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 37.499.971 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành : 374.999.710.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi tư tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm mười nghìn đồng).
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức tại ngày chốt Danh sách theo Quy định.
Ngày chốt danh sách cổ đông do HĐQT quyết định.
- Nguồn chi trả cổ tức : Lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2017 trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 của LienVietPostBank.
- Tỷ lệ phát hành : Tỷ lệ dự kiến: 100:5.
Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu thì được nhận 5 cổ phiếu mới.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành cho từng Cổ đông hiện hữu để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần cổ phiếu được chi trả cổ tức dưới 01 đơn vị sẽ bị hủy bỏ (Do giá trị nhận được từ số lượng cổ phiếu này không đáng kể (dưới 10.000 VND) nên nếu chi trả

bằng tiền mặt thì sẽ phát sinh thêm nhiều thủ tục và chi phí.).

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, Cổ đông A đang sở hữu 398 cổ phiếu sẽ nhận được số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(398:100) * 5 = 19,9$ cổ phiếu.

Theo nguyên tắc trên, thì cổ đông A được nhận 19 cổ phiếu mới. Phần cổ phiếu lẻ 0,9 cổ phiếu bị hủy bỏ.

- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu mới phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu : Không được phép chuyển nhượng
- Đơn vị tư vấn phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt
- Thời gian phát hành : Ngay sau khi có sự chấp thuận Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

6.2. Phát hành 200.000.000 cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến : 200.000.000 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 2.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai nghìn tỷ đồng)
- Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm trên tổng số lượng cổ phiếu lưu hành hiện có : 26,66669%
- Phương thức phát hành : Phát hành ra công chúng thông qua phương thức trực tiếp phát hành và/ hoặc qua đại lý phát hành (nếu có)
- Đối tượng phát hành :
 - ✓ Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông được hưởng quyền mua tại ngày chốt Danh sách.
 - ✓ Trong trường hợp Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và phát sinh cổ phiếu lẻ (do làm tròn xuống đến hàng đơn vị) thì toàn bộ số cổ phiếu mà Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và số cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ được gộp số và do Hội đồng quản trị quyết định phân phối tổng số cổ phiếu này cho các Nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá phát hành cho Cổ đông hiện hữu. Số lượng cổ phiếu phân phối lại cho Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào

bán (Theo Quy định tại nội dung số 3, mục 7, Điều 1 của Nghị định số 60/2015/NĐ-CP về việc Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán)

- ✓ Trường hợp sau khi phát hành cho Nhà đầu tư khác mà vẫn không phát hành hết thì tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Hạn chế chuyển : Cổ phiếu mới không bị hạn chế chuyển nhượng
- Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 lần cho một hoặc nhiều người có nhu cầu mua.
- Phương thức phân phối : ✓ Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu được quyền mua của cổ đông:

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cổ phiếu cổ đông được quyền mua} &= \frac{\text{Số lượng cổ phiếu cổ đông đang sở hữu theo danh sách cổ đông hưởng quyền}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành của Ngân hàng tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền}} \times 200.000.000 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cổ phiếu cổ đông được quyền mua} &= \frac{\text{Số lượng cổ phiếu cổ đông đang sở hữu theo danh sách cổ đông hưởng quyền}}{749.999.428} \times 200.000.000 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cổ phiếu cổ đông được quyền mua} &= \frac{\text{Số lượng cổ phiếu cổ đông đang sở hữu theo danh sách cổ đông hưởng quyền}}{26,66669\%} \end{aligned}$$

- ✓ Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được **làm tròn xuống đến hàng đơn vị**. Số lượng cổ phiếu được quyền mua nhỏ hơn 01 đơn vị sẽ không được thực hiện. Tổng số cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ được gộp số và Hội đồng Quản trị lựa chọn, quyết định phân phối cho các Nhà đầu tư khác

Ví dụ:

Giả định rằng, theo danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phiếu:

- Cổ đông A đang sở hữu 850 cổ phiếu;

Theo công thức nói trên, cổ đông A sẽ có quyền được mua thêm số cổ phiếu là:

$$\text{Số lượng cổ phiếu được quyền mua} = 850 * 26,66669\% = 226,67$$

Áp dụng theo nguyên tắc trên, **cổ đông A được mua 226 cổ phiếu mới.**

Phần cổ phiếu lẻ 0,67 sẽ được gộp số và Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho các Nhà đầu tư khác.

- Thời gian phát hành : Ngay sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Thời gian đặt mua, chuyển nhượng quyền mua và địa điểm làm thủ tục : Thông báo sau khi có chấp thuận Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Đơn vị tư vấn phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt
- **Phương án xử lý đối với số cổ phiếu do Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh**
 - ✓ Tổng số cổ phiếu bao gồm : Số cổ phiếu do Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh đã được gộp số.
 - ✓ Giá phát hành : Do HĐQT quyết định dựa trên giá trị sổ sách, giá thị trường và tình hình thực tế tại thời điểm phát hành nhưng không thấp hơn giá phát hành cho Cổ đông hiện hữu.
 - ✓ Đối tượng và phương thức phân phối : Do HĐQT quyết định lựa chọn và quyết định việc phân phối cho nhà đầu tư khác đảm bảo tuân thủ theo Quy định của Pháp luật.
Trường hợp sau khi phát hành cho Nhà đầu tư khác mà vẫn không phát hành hết thì tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.
 - ✓ Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu mới phát hành cho Nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng trong 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán theo Quy định.

Lưu ý: Việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn, chuyển nhượng cổ phần dẫn đến cổ đông lớn trở thành cổ đông thường và ngược lại phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo đúng Quy định của Điều 29 Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12; Khoản 4, Khoản 5 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

7. Thời gian phân phối cổ phiếu

Dự kiến trong năm 2018, có thể gia hạn đến năm 2019, ngay sau khi được sự chấp thuận của Ủy Ban chứng khoán Nhà nước, theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị sẽ triển khai thực hiện ngay phương án phân phối cổ phiếu cho các đối tượng nêu trên.

8. Đăng ký mua cổ phiếu

8.1. Thời hạn đăng ký mua

Ngân hàng sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua khi Ngân hàng được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.

8.2. Đăng ký mua cổ phiếu và chuyển nhượng quyền mua

Ngân hàng sẽ gửi thông báo cho từng cổ đông về các địa điểm làm thủ tục đăng ký mua và chuyển nhượng quyền mua.

8.3. Số lượng đăng ký mua

Người mua không bị hạn chế số lượng đăng ký mua tối thiểu. Tuy nhiên, người mua chỉ được đăng ký số lượng mua tối đa bằng số lượng được phép mua theo thông báo của LienVietPostBank (Trừ các trường hợp nhận chuyển nhượng quyền mua theo đúng quy định).

8.4. Phương thức thanh toán

Người mua sẽ thực hiện nộp tiền trực tiếp hoặc chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa của Ngân hàng theo hướng dẫn của LienVietPostBank.

8.5. Chuyển giao cổ phiếu

Sau khi thực hiện báo cáo kết quả với Ủy ban chứng khoán nhà nước, toàn bộ số cổ phiếu được phát hành cho Cổ đông hiện hữu và Nhà đầu tư khác sẽ được đăng ký bổ sung và quản lý theo thông báo của LienVietPostBank.

8.6. Quyền lợi người mua cổ phiếu

Người mua cổ phiếu sẽ được hưởng các quyền lợi như các cổ đông khác của LienVietPostBank kể từ ngày được ghi nhận vào Sổ đăng ký cổ đông.

Cổ phiếu phát hành trong đợt phát hành thêm là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ các trường hợp mua cổ phiếu theo phương án xử lý cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền mua, thực hiện quyền mua không hết và số cổ phiếu lẻ phát sinh.

9. Phương thức thực hiện quyền

- Điều kiện, thời gian thực hiện quyền: Các cổ đông có tên trong danh sách tại thời điểm chốt danh sách cổ đông.
- Tỷ lệ thực hiện quyền:

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: 100:5
- Phát hành cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu: 26,66669%
- Nguyên tắc làm tròn:
 - Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Số lượng cổ phiếu phát hành cho từng cổ đông hiện hữu để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần cổ phiếu được chi trả cổ tức dưới 01 đơn vị sẽ bị hủy bỏ.
 - Phát hành cho Cổ đông hiện hữu: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số lượng cổ phiếu được quyền mua nhỏ hơn 1 đơn vị sẽ không được thực hiện. Tổng số cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ được gộp số và Hội đồng Quản trị lựa chọn, quyết định phân phối cho các Nhà đầu tư khác.
- Chuyển nhượng quyền mua:
 - Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 lần cho một hoặc nhiều cá nhân/tổ chức có nhu cầu mua.
 - Thời gian chuyển nhượng quyền mua: Theo thông báo của LienVietPostBank.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ

❖ Tỷ lệ nắm giữ Nhà đầu tư Việt Nam

Nhà đầu tư Việt Nam chỉ được thực hiện quyền mua nếu đảm bảo tuân thủ các giới hạn quy định tại Luật các Tổ chức Tín dụng số 47/2010/QH12 và Luật số 17/2017/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều cho Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12, cụ thể:

- Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

❖ Tỷ lệ nắm giữ Nhà đầu tư nước ngoài

Ngày 11/09/2017, Đại hội đồng cổ đông của LienVietPostBank đã thông qua việc giới hạn tỷ lệ sở hữu tối đa của Nhà đầu tư nước ngoài tại LienVietPostBank là 5% vốn điều lệ. Và ngày 20/09/2017, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước đã có Công văn số 6328/UBCK-PTTT có ý kiến việc LPB cố định tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài ở mức 5% là phù hợp với các quy định pháp luật.

Tại thời điểm 30/09/2018, trong cơ cấu cổ đông của LienVietPostBank, tỷ lệ cổ phiếu do Nhà đầu tư nước ngoài sở hữu là 4,96% vốn điều lệ của LienVietPostBank.

LienVietPostBank cam kết kiểm soát tỷ lệ sở hữu của các cổ đông đảm bảo tuân thủ các giới hạn về sở hữu cổ phần đã nêu.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Không có.

12. Các loại thuế có liên quan

- Thuế thu nhập doanh nghiệp:
Ngân hàng chịu mức thuế thu nhập doanh nghiệp theo mức thuế suất hiện hành là 20%.
- Thuế giá trị gia tăng:
Ngân hàng áp dụng mức thuế suất giá trị gia tăng 10% theo quy định tại Luật Thuế giá trị gia tăng.
- Thuế môn bài:
Ngân hàng chịu mức thuế môn bài bậc 1 theo căn cứ trên mức vốn điều lệ đăng ký.
- Thuế chuyển nhượng chứng khoán:
Nhà đầu tư phải nộp thuế chuyển nhượng chứng khoán (cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu) bằng 0,1% giá trị chuyển nhượng.

13. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa:

- Chủ tài khoản: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- Số tài khoản: 020051982798
- Tại ngân hàng: TMCP Sài Gòn Thương tín – Chi nhánh Hà Nội

VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN**1. Mục đích chào bán**

Việc tăng vốn điều lệ có ý nghĩa rất quan trọng trong nhiều mặt hoạt động của LienVietPostBank, cụ thể hướng tới các mục tiêu:

- Nâng cao năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của LienVietPostBank tại thị trường trong nước và hội nhập kinh tế quốc tế.
- Đảm bảo tỷ lệ an toàn theo Quy định của Ngân hàng Nhà nước khi quy mô Tổng tài sản của LienVietPostBank ngày càng tăng.
- Đầu tư cho công tác phát triển mạng lưới:
 - ✓ Đầu tư mở rộng mạng lưới Chi nhánh/Phòng Giao dịch Ngân hàng;
 - ✓ Tăng cường đầu tư cho các Phòng Giao dịch Bưu điện trong năm 2018 theo kế hoạch cụ thể do Hội đồng Quản trị LienVietPostBank phê duyệt;
 - ✓ Đầu tư nâng cấp các Phòng Giao dịch Bưu điện thành các Phòng giao dịch Ngân hàng tại tất cả 713 huyện trên cả nước theo Thông tư 43/2015/TT-NHNN về tổ chức và hoạt động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc LienVietPostBank.
 - ✓ Nâng cấp, sửa chữa trụ sở, văn phòng làm việc hiện có và mua sắm trang thiết bị.
- Hiện đại hoá hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác quản trị ngân hàng và cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại.
- Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng

2. Phương án khả thi

Về hiệu quả hoạt động:

Kết quả kinh doanh năm 2017 khả quan: Lợi nhuận trước thuế đạt 1.768 tỷ đồng, ROAA là 0,90%, ROEA là 15,44%, tỷ lệ nợ xấu là 1,04%.

Về khả năng quản trị, năng lực quản lý, giám sát của LienVietPostBank đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động khi vốn điều lệ tăng lên gần 9.875 tỷ đồng.

Vốn tăng lên đòi hỏi công tác quản trị, quản lý, giám sát của LienVietPostBank cũng phải nâng lên tương ứng. Tính đến thời điểm hiện nay, Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III gồm 08 thành viên, bao gồm những cá nhân có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp, tài chính ngân hàng, có tầm nhìn chiến lược. Các vấn đề trước khi quyết định đều được thảo luận một cách chuyên nghiệp và cẩn trọng trên cơ sở đồng thuận. Đây là một trong các yếu tố quyết định cho sự ổn định và bền vững trong hoạt động của LienVietPostBank. Các thành viên Hội đồng Quản trị đã được Chủ tịch Hội đồng Quản trị phân công trực tiếp nhiệm vụ quản trị theo từng mảng hoạt động của LienVietPostBank. LienVietPostBank đã thành lập 9 Ủy ban chuyên trách do các thành viên Hội đồng Quản trị phụ trách để giải quyết nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả các công việc phát sinh.

Ban Kiểm soát hiện có 03 thành viên. Việc kiểm soát tính tuân thủ được thực hiện chặt chẽ tại tất cả các khâu hoạt động của ngân hàng. Tính tuân thủ còn được kiểm tra toàn diện bởi Khối Kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban Kiểm soát.

Trong công tác điều hành hoạt động, Ban Tổng Giám đốc của LienVietPostBank là những cá nhân có kỹ năng chuyên môn cao, có năng lực tự đào tạo, nắm bắt kiến thức mới cũng như thực thi đúng các định hướng của Hội đồng Quản trị.

LienVietPostBank đã và đang xây dựng, hoàn thiện cơ chế quản trị và điều hành từng bước theo chuẩn mực quốc tế, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và thực tế hoạt động của ngân hàng. Ngân hàng cũng đã xây dựng được kênh trao đổi thông tin và phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Đây chính là yếu tố quan trọng giúp LienVietPostBank ổn định và phát triển bền vững.

Hệ thống công nghệ thông tin tại LienVietPostBank hiện đại, các quy trình quản lý được tin học hoá, nối mạng toàn hệ thống đáp ứng yêu cầu cao của công tác quản lý. Đây cũng là yếu tố quan trọng giúp LienVietPostBank tăng khả năng cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng tại các Chi nhánh/ Phòng Giao dịch cũng như các điểm giao dịch trên mạng lưới của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.

Hiệu quả kinh doanh ước tính khi tăng vốn

Với kết quả tăng vốn điều lệ lên gần 9.875 tỷ đồng thông qua chào bán cổ phần ra công chúng, LienVietPostBank dự kiến một số kết quả kinh doanh năm 2018 như sau:

Bảng 31: Dự kiến kết quả kinh doanh 2018

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	163.434	180.000	10%
2	Vốn điều lệ	6.460	9.875	53%
3	Huy động vốn thị trường 1	135.554	160.000	18%
4	Dư nợ thị trường 1	103.121	117.557	14%
5	Nợ xấu	1,04%	<1,5%	-
6	Lợi nhuận trước thuế	1.768	1.200	-32%
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	15%	10%	-33%

(Nguồn: Nghị quyết HĐQT số 491a/2018/NQ-HĐQT ngày 14/08/2018 của HĐQT nhiệm kỳ III, phiên họp thứ 03)

VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Ngày 28/03/2018, Đại hội đồng cổ đông LienVietPostBank đã thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2018 bao gồm cả phát hành cho Cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu cho Cán bộ Nhân viên Ngân hàng (chi tiết nêu tại Tờ trình số 114e/2018/PA-HĐQT ngày 07/03/2018).

Ngày 19/06/2018, Hội đồng quản trị LienVietPostBank đã ra Nghị quyết số 400/2018/NQ – HĐQT thông qua Phương án chi tiết phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ gồm 03 đợt, cụ thể:

Đợt phát hành	Đối tượng và hình thức phát hành	Số lượng cổ phiếu phát hành (ĐVT: Cổ phiếu)	Giá trị phát hành theo mệnh giá (ĐVT: VNĐ)
1	Phát hành cổ phiếu để <i>chi trả cổ tức năm 2017</i> cho Cổ đông hiện hữu (5% vốn điều lệ)	37.499.971	374.999.710.000
2	Phát hành cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu	200.000.000	2.000.000.000.000
	Tổng (Đợt 1) + (Đợt 2)	237.499.971	2.374.999.710.000
3	Phát hành cổ phiếu cho Cán bộ Nhân viên Ngân hàng	5% số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành. Dự kiến là 49.374.970 cổ phiếu	Dự kiến là 493.749.700.000 vnd
	Tổng cộng dự kiến	286.874.941	2.868.749.410.000

Đợt 1 và Đợt 2 được phát hành cùng lúc ngay sau khi có chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Còn Đợt 3 phát hành sau Đợt 1 và Đợt 2, thời gian do HĐQT quyết định.

Theo Phương án này, LienVietPostBank đã xây dựng kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho Đợt 1 – Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và Đợt 2 – Phát hành cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu như sau:

1. Đầu tư cho công tác phát triển mạng lưới Chi nhánh, Phòng giao dịch của Ngân hàng

Với mục tiêu trở thành “Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam – Ngân hàng của mọi người” và đưa dịch vụ ngân hàng chất lượng cao tới cả những khu vực vùng sâu, vùng xa, phục vụ đối tượng khách hàng là người có thu nhập thấp, LienVietPostbank luôn luôn chú trọng việc đầu tư mở rộng mạng lưới để tăng cường sự hiện diện, đáp ứng nhu cầu của dân cư và doanh nghiệp trên khắp cả nước.

Bảng 32: Chi phí dự kiến đầu tư cho việc phát triển mạng lưới

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Nguồn vốn từ phát hành cổ phiếu		
		Đợt 1	Đợt 2	Tổng
1	Chi phí dự kiến đầu tư cho việc mở mới 02 Chi nhánh và 02 Phòng giao dịch của Ngân hàng	50	20	70
2	Chi phí dự kiến đầu tư cho hơn 1000 Phòng giao dịch Bưu điện	20	22	42
3	Chi phí dự kiến đầu tư cho 215 Phòng giao dịch ngân hàng và Phòng giao dịch trên cơ sở nâng cấp từ Phòng giao dịch Bưu điện theo Thông tư 43/2015/TT-NHNN đã được cấp phép năm 2016	40	240	280
4	Chi phí dự kiến đầu tư cho 250 Phòng giao dịch trên cơ sở nâng cấp từ Phòng giao dịch Bưu điện theo Thông tư 43/2015/TT-NHNN xin cấp phép năm 2017	180	410	590
	Tổng cộng	290	692	982

2. Nâng cấp, sửa chữa trụ sở, văn phòng làm việc hiện có và mua sắm trang thiết bị

Bên cạnh việc phát triển mạng lưới, tăng số lượng chi nhánh, phòng giao dịch, LienVietPostbank cũng luôn chú trọng việc đầu tư nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất, văn phòng làm việc và mua sắm thiết bị để đảm bảo chất lượng dịch vụ và hình ảnh của Ngân hàng. Tính đến 30/09/2018, toàn hệ thống LienVietPostbank có 01 Trụ sở chính, 03 Văn phòng đại diện, 73 Chi nhánh, 296 Phòng Giao dịch và gần 1.000 Phòng giao dịch bưu điện trên cả nước.

Dự kiến trong năm 2018-2019, tổng chi phí để nâng cấp, sửa chữa trụ sở văn phòng và mua sắm trang thiết bị sẽ là 85 tỷ đồng.

Bảng 33: Chi phí dự kiến nâng cấp, sửa chữa trụ sở văn phòng và mua sắm trang thiết bị

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Nguồn vốn từ phát hành cổ phiếu		
		Đợt 1	Đợt 2	Tổng
1	Nâng cấp, sửa chữa trụ sở, văn phòng làm việc hiện có và mua sắm trang thiết bị	25	60	85

3. Hiện đại hoá hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác quản trị ngân hàng và cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng hiện đại

Trong những năm gần đây, sự cạnh tranh về chất lượng dịch vụ và những tiện ích với tốc độ xử lý nhanh hơn, tốt hơn trở nên rất gắt gao giữa các ngân hàng. Vì thế, để nâng cao chất lượng dịch vụ, lợi thế cạnh tranh và khẳng định thương hiệu thì Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đang chú trọng đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại và ứng dụng các phần mềm tin học hóa công tác quản trị, điều hành hoạt động ngân hàng để phát triển công nghệ ngân hàng hiện đại. Đặc biệt trong những năm tới LienVietPostBank sẽ tập trung đầu tư phát triển các sản phẩm Ngân hàng số, tạo bước đột phá, đưa LienVietPostBank trở thành ngân hàng tiên phong trong lĩnh vực công nghệ tại Việt Nam.

Bảng 34: Chi phí dự kiến đầu tư hiện đại hóa hệ thống Công nghệ thông tin

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Nguồn vốn từ phát hành cổ phiếu		
		Đợt 1	Đợt 2	Tổng
1	Nâng cấp hệ thống Core Banking, Core Thẻ, Phần mềm Ví Việt	12	22	34
2	Đầu tư mở rộng hạ tầng cho TT Dữ Liệu bao gồm máy chủ và các thiết bị lưu trữ...	5	15	20
3	Các dự án khác: CRM, ERP, Hệ thống khởi tạo khoản vay LOS,...	5	10	15
4	Hạ tầng CNTT cho các CN/PGD mới: Máy tính, thiết bị mạng, máy in.	10	10	20
5	Triển khai các dự án liên quan tới Bảo mật thông tin	2	3	5
6	Bản quyền phần mềm và dịch vụ triển khai hệ thống DW/BI, báo cáo phân tích, ...	5	5	10
7	Hệ thống quản lý vốn tập trung FTP	1	3	4
	Tổng cộng	40	68	108

4. Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng

Tiếp tục quá trình cơ cấu lại danh mục tín dụng, phát triển bán lẻ, nâng cao chất lượng tín dụng và tăng hiệu quả sử dụng vốn, LienVietPostBank đang tập trung đẩy mạnh các sản phẩm cho vay bán lẻ, tăng cường tìm kiếm các nguồn khách hàng có tư cách tốt, tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động hiệu quả ổn định để cho vay, đặc biệt ưu tiên các khách hàng trong lĩnh vực Nông nghiệp sạch, Nông nghiệp Công nghệ cao.

Bên cạnh đó, mô hình Ngân hàng – Bưu điện của LienVietPostBank ra đời đã đưa các sản phẩm ngân hàng hiện đại gần với người dân thông qua kênh giao dịch trên các Phòng giao dịch bưu điện. Các sản phẩm cho vay trên kênh Phòng giao dịch bưu điện được thiết kế thân thiện, an toàn và ngày càng phong phú, đa dạng hơn đáp ứng được nhu cầu của người dân và khai thác hiệu quả mạng lưới Phòng giao dịch bưu điện. Doanh số cho vay trên kênh Phòng giao dịch bưu điện đang càng ngày càng tăng cao trong cơ cấu dư nợ của LienVietPostBank.

Bảng 35: Dự kiến LienVietPostBank sẽ giải ngân 1.200 tỷ đồng cho một số lĩnh vực chính

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Nguồn vốn từ phát hành cổ phiếu		
		Đợt 1	Đợt 2	Tổng
1	Cho vay Nông nghiệp nông thôn	20	150	170
2	Cho vay Nông nghiệp công nghệ cao và nông nghiệp sạch (LPB cam kết dành 10.000 tỷ đồng cho vay mục đích này, trong đó đã ký biên bản ghi nhớ với Tỉnh Trà Vinh cam kết cho vay 2.000 tỷ đồng)	-	400	400
3	Cho vay tiêu dùng Công chức, Viên chức, Lực lượng vũ trang	-	130	130
4	Cho vay hưu trí trên kênh Ngân hàng và kênh Phòng giao dịch bưu điện	-	250	250
5	Giải ngân cho nhu cầu vốn của các khách hàng có tình hình tài chính lành mạnh, hoạt động an toàn, hiệu quả khác.	-	250	250
	Tổng cộng	20	1.180	1.200

Dự kiến phương án sử dụng vốn trong trường hợp NHNN thay đổi tỷ lệ tăng trưởng tín dụng của LienVietPostBank

Tổng nguồn vốn huy động được do phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ của LienVietPostBank sử dụng cho mục đích cho vay khách hàng hoàn toàn nằm trong các giới hạn tín dụng hiện đang được Ngân hàng Nhà nước cho phép.

Trong trường hợp Ngân hàng Nhà nước chấp thuận tăng tỷ lệ tăng trưởng tín dụng 2018, LienVietpostbank sẽ sử dụng các nguồn tiền khác của Ngân hàng để cho vay khách hàng đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

1. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt

Trụ sở chính: Lầu 2, Tòa nhà Him Lam, Số 234 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 73098198

Fax: (84-28) 35146799

Website: www.lvs.com.vn

2. Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 và 2017)

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6288 3568

Fax: (84-24) 6288 5678

Website: www.deloitte.com.vn

Công ty TNHH KPMG Việt Nam (Kiểm toán Báo cáo tài chính từ năm 2018)

Địa chỉ: Tầng 46, Tòa nhà Kangnam Landmark 72, E6 đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 3946 1600

Website: www.kpmg.com.vn

IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
(CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG,
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT) VÀ TỔ CHỨC TƯ VẤN

Hà Nội, ngày 21... tháng 11... năm 2018.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

th **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** *th*



NGUYỄN ĐÌNH THẮNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

th
th

PHẠM ĐOẢN SƠN

th
th

NGUYỄN THỊ GÁM.

th
th

TRẦN THANH TÙNG

TP.HCM, ngày 22 tháng 11 năm 2018..

th **ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LIÊN VIỆT
CHỦ TỊCH HĐQT *th*



NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG

X. PHỤ LỤC

1. Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, CMND của người đại diện theo Pháp luật.
3. Giấy phép hoạt động số 91/GP-NHNN ngày 28/03/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
4. Điều lệ Ngân hàng.
5. Các Quyết định của Ngân hàng Bưu điện Liên Việt và Ngân hàng Nhà nước.
 - a) Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên ký ngày 28/03/2018 thông qua phương án tăng vốn từ 7.499 tỷ đồng lên 10.368 tỷ đồng trong năm 2018.
Tài liệu đính kèm:
 - Tờ trình số 114e/2018/TTr-HĐQT ngày 07/03/2018 của Hội đồng Quản trị về phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2018 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.
 - Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm tờ trình số 114e/2018/PA-HĐQT ngày 07/03/2018 của Hội đồng Quản trị.
 - b) Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 400/NQ-HĐQT ngày 19/06/2018 về việc thông qua Phương pháp hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ năm 2018 và phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt.
Tài liệu đính kèm: Phương án chi tiết
 - c) Nghị quyết của HĐQT thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.
 - d) Nghị quyết của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III, kỳ họp 03 số 491/2018/NQ-HĐQT ngày 14/08/2018 thông qua về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018.
 - e) Công văn chấp thuận của NHNN số 688/NHNN-TTGSNH.m ký ngày 18/07/2018 về việc chấp thuận việc chia cổ tức đợt 2 năm 2017 của LienVietPostBank.
 - f) Công văn của NHNN số 6646/NHNN-TTGSNH ký ngày 04/09/2018 về việc chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ năm 2018 của LienVietPostBank.
6. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, 2017 và Báo cáo tài chính Quý I năm 2018.
7. Văn bản xác nhận của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín về việc mở tài khoản phong tỏa của LienVietPostBank để nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán.
8. Công văn số 11635/2018/CV-LienVietPostBank ngày 06/09/2018 về Trích dẫn địa chỉ và thông tin đăng tải trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia và tài liệu đính kèm.
9. Công văn số 11634/2018/CV – LienVietPostBank ngày 06/09/2018 về Báo cáo sử dụng vốn của LienVietPostBank.
Tài liệu đính kèm: Báo cáo số 114a/2018/BC-HĐQT của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
10. Hợp đồng tư vấn số 02/2018/HĐTV-LVS ngày 08/05/2018 về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng giữa LienVietPostBank và LVS.
11. Sơ yếu lý lịch của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.